TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 07 tháng 2 /2010

80 năm
Một chặng đường vẻ vang của Đảng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

BTK
COMPANY

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK

BTK TECHNOLOGY DEVELOPMEN LIMITED CO., LTD





Hệ thống Sprinker



Thiết bị chữa cháy Foam



Tủ hộp, cuộn vòi chữa cháy



Thiết bị chữa cháy khí nén



Trụ & họng tiếp nước chữa cháy



Thiết bị báo cháy tự động



Máy bơm chữa cháy



Thiết bị kiểm soát phòng IT







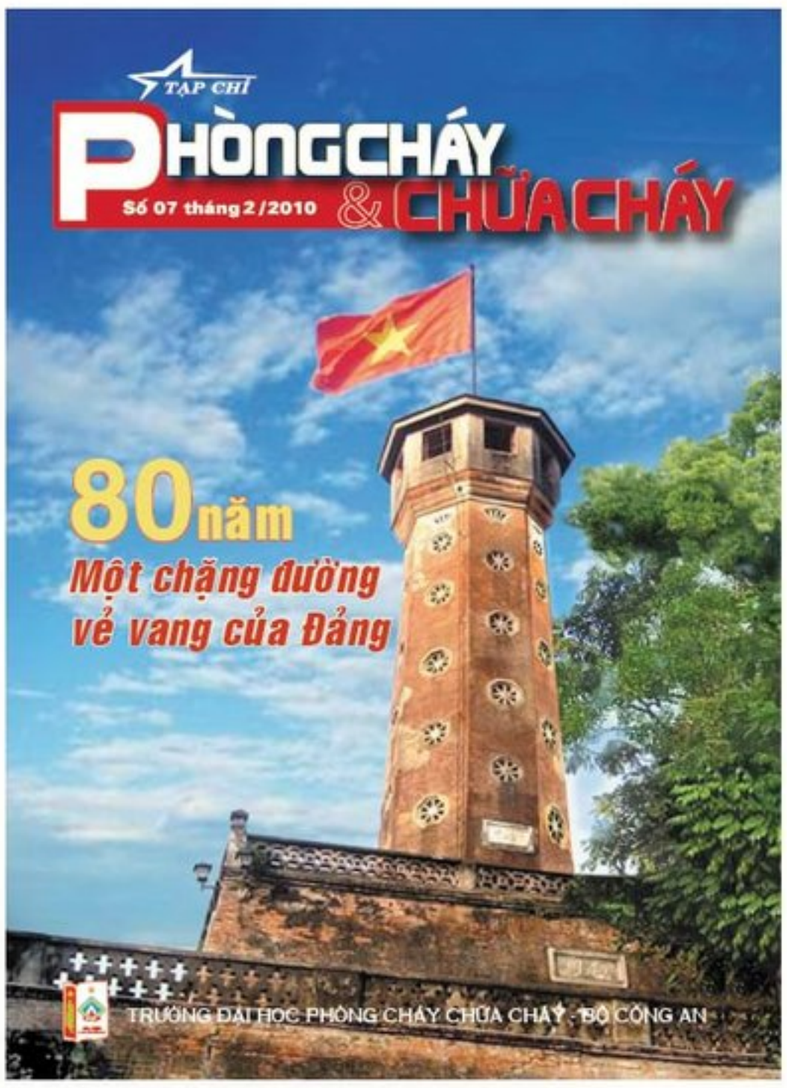


www.btk.vn
www.btk.com.vn
www.pccchn.com

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK

Trụ sở: P304 - CT6 chung cư Yên Hòa - phường Yên Hòa - quận Cầu Giấy - Hà Nội
VPGD: Số 58B Vũ Trọng Phụng - Thanh Xuân - Hà Nội
VPGD 02: Số 16/34 đường D1, F25, Q.Bình Thạnh - TP-HCM
Tel: 04.3.55.77.633 - 08.667.312.97 - Fax: +84.355.77.015
Email: btk.info@hn.vnn.vn - Website: www.btk.com.vn - btk.vn - pccchn.com

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 07 tháng 2/2010



TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, TS. ĐÀO QUỐC HỢP

THƯ KÝ TÒA SOẠN
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/Fax: (04) 35537759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Ba Đình - Bộ Công an
Địa chỉ: 160 Thái Thịnh - Đống Đa - Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

*Xã luận: 80 năm - Một chặng đường vẻ vang của Đảng

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
6. TRẦN ĐẠI QUANG: Tăng cường hợp tác quốc tế trên lĩnh vực PCCC trong tình hình mới.
8. ĐỖ NGỌC CẨN: Một số kết quả sau mười năm tổ chức đào tạo trình độ đại học ở Trường Đại học PCCC.
10. NGÔ VĂN XIÊM: Tìm hiểu hệ thống an toàn dân sự Cộng hòa Pháp.
12. NGUYỄN DUY HIẾU: Trường Đại học PCCC không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
14. TRẦN HÀO HIỆP: PC23 - CA tỉnh Vĩnh Phúc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
16. LÊ MẠNH HÙNG: Lực lượng PCCC Thủ đô bảo vệ tuyệt đối an toàn Tết Canh Dần.
18. VĂN QUYẾT THẮNG - LÊ VĂN SƠN: Một số giải pháp xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành ở Đồng Nai.
20. VŨ VĂN BỔN: Sở Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh tăng cường xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC.

TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
22. VŨ THU HUYỀN: Phòng cháy, chữa cháy trong mùa hanh khô.

TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ
24. NGUYỄN MẠNH HÀ - PHẠM KHẮC LỊCH: Cơ sở pháp lý của hoạt động tìm kiếm cứu nạn ở Việt Nam.
26. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Thông tư của Bộ Công an về thực hiện dân chủ trong công tác của Cảnh sát PCCC.

PHÓNG SỰ
27. PHẠM THỊ THOAN: Những chuyện đáng bàn quanh chợ đêm phố cổ.

NGƯỢC DÒNG LỊCH SỬ:
30. PHẠM KHẮC LỊCH: Quy định về xử phạt các hành vi gây cháy trong "Quốc triều hình luật".

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT:
32. THẢO NGUYÊN: Thi hào Louis Aragon và món quà tặng Đảng Cộng sản.
34. NGUYỄN QUANG THỨ: Lửa - Bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vũ trụ trong triết học Hêraclit.
36. PHƯƠNG NHUNG: Trần Đăng Khoa với Tình yêu của người lính.

KHOA HỌC THƯỜNG THỨC
39. THU HUYỀN: Dạy trẻ PCCC.

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ - CÔNG NGHỆ
40. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH: Hệ thống báo cháy tự động của Nhật Bản.

BẠN CÓ BIẾT
42. P.V: Những vụ nổ bí ẩn trong lịch sử.

43. **TRANG THƠ**

46. **THƯ GIÃN**

47. **TIN HOẠT ĐỘNG**

49. **TIN TRONG NƯỚC**

50. **TIN NƯỚC NGOÀI**



MỘT CHẶNG ĐƯỜNG VẺ VANG CỦA ĐẢNG

Ngày 3 tháng 2 năm 2010, Đảng Cộng sản Việt Nam tròn 80 tuổi. Chặng đường trưởng thành của Đảng trong 80 năm qua, kể từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, với tư cách người lãnh đạo cách mạng, người con trung hiếu của Tổ quốc và nhân dân Việt Nam đã không ngừng phấn đấu hy sinh, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn luôn đi đầu trong cuộc chiến đấu vì độc lập tự do của dân tộc và xây dựng đất nước ấm no, hạnh phúc. Đảng thực sự là đội tiên phong của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam.

Nhớ lại những năm đầu thế kỷ XX, khi dân tộc Việt Nam chìm trong ách thống trị của thực dân Pháp, nhân dân ta với truyền thống yêu nước nồng nàn đã vùng dậy đấu tranh chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc. Tuy nhiên, các phong trào đấu tranh ở giai đoạn này đều bị dập tắt trong biển máu. Chính lúc đó, Nguyễn Ái Quốc xuất hiện. Người như ngôi sao sáng trên bầu trời Việt Nam. Người đã quyết định ra đi tìm con đường cứu nước, cứu dân. Với bản lĩnh và ý chí cách mạng, Người đã tìm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong nước nhằm chuẩn bị chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của một chính Đảng ở Việt Nam. Ngày 3 tháng 2 năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt thời kỳ cách mạng nước ta bị khủng hoảng, bế tắc về đường lối và giai cấp lãnh đạo, tạo cơ sở vững chắc cho việc tập hợp lực lượng và sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc, là sự kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước; là kết quả của quá trình lựa chọn, sàng lọc nghiêm khắc của lịch sử. Sự ra đời của Đảng ta gắn liền với tên tuổi Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Vừa mới ra đời, tuy lực lượng còn non trẻ, Đảng ta đã đi sâu vào các tầng lớp nhân dân, tuyên truyền, vận động, tổ chức và lãnh đạo quần chúng liên tiếp dấy lên các phong trào cách mạng rộng khắp cả nước. Từ Cao trào Xô viết - Nghệ Tĩnh 1930 - 1931 đến cuộc Vận động dân chủ 1936 - 1939, Cao trào cứu nước 1941 - 1945 đã thể hiện sức mạnh vĩ đại, lực lượng cách mạng to lớn của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và toàn thể dân tộc Việt Nam.

Mười lăm tuổi, chỉ với khoảng 5.000 đảng viên, Đảng đã lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám, đập tan ách thống trị của chủ nghĩa thực dân kéo dài hơn 80 năm ở nước ta, giành chính quyền toàn quốc, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà - Nhà nước Dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, mở ra kỷ nguyên độc lập tự do xán lạn của dân tộc. Với thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc

địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi, đã lãnh đạo thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc".

Suốt trong 30 năm (từ 1945 đến 1975), trước mưu toan của chủ nghĩa thực dân cũ, rồi chủ nghĩa thực dân mới gây ra chiến tranh xâm lược hòng áp đặt trở lại ách thống trị của chúng, Đảng ta lại một lần nữa động viên toàn dân tộc đứng lên tiến hành hai cuộc kháng chiến cứu nước giành thắng lợi vẻ vang. Cuộc kháng chiến thứ nhất, đánh dấu bằng chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng, giải phóng và đưa miền Bắc tiến lên con đường xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Đúng là: "Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là thắng lợi của các lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới". Thắng lợi của cuộc kháng chiến lần thứ hai kết thúc bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên Chủ nghĩa xã hội. Đánh giá sự kiện lịch sử này, đồng chí Bí thư thứ nhất của Đảng ta đã phát biểu tại Đại hội lần thứ IV của Đảng: "Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc".

Lịch sử vẻ vang của Đảng ta, của dân tộc ta lại được viết tiếp bằng những trang xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ hơn ba thập kỷ nay. Chúng ta vừa khai phá con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội phù hợp với thời đại mới, vừa tiến hành việc xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ phù hợp với những đặc điểm của Việt Nam và theo cách thức của Việt Nam. Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, xuất phát từ những sáng kiến và nguyện vọng của nhân dân, là một cuộc trường chinh mới đầy sáng tạo, thể hiện bản lĩnh và trí tuệ của Đảng ta, của dân tộc ta cũng như sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân, theo tinh thần lấy dân làm gốc, vì lợi ích của nhân dân và cùng với nhân dân phấn đấu. Tại Đại hội lần thứ IX Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), đồng chí Uêđa Côichirô, trưởng đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Nhật Bản trong bài phát biểu chào mừng của mình đã nhấn mạnh: "Đường lối đổi mới trong đó kết hợp kinh tế thị trường và kinh tế kế hoạch, tiến lên Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tồn tại của nhiều thành phần kinh tế là con đường của những người mở đường mới mẻ trong lịch sử mà chưa một ai đi qua".

Tổng kết 20 năm đổi mới, Đại hội X của Đảng đã rút ra kết luận: "Hơn hai mươi năm qua, công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện". Đại hội đã đưa ra bức tranh toàn cảnh về những thay đổi đó và khẳng định: "Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp".

Tám mươi năm qua, dù đường đi có lúc quanh co, phức tạp, nhưng theo quy luật vận động của lịch sử, với bản lĩnh chính trị vững vàng, với tài năng lãnh đạo và đức hy sinh cao cả, một lòng vì nước, vì dân, Đảng đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam vượt qua mọi khó khăn thử thách, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX và đang viết tiếp những trang sử vẻ vang trong thế kỷ XXI.

Mừng Đảng 80 năm tuổi, chúng ta nhớ công ơn trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Người dẫn dắt toàn dân Việt Nam vượt qua biết bao thử thách, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đồng thời, chúng ta tưởng nhớ các bậc tiền bối cách mạng, các chiến sĩ cộng sản kiên cường, những anh hùng, liệt sỹ, đồng chí, đồng bào đã anh dũng hy sinh trong cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ của nhân dân ta, vì sự trường tồn và tương lai rạng rỡ của dân tộc.

Chúng ta trân trọng, nâng niu, gìn giữ những thành quả của cách mạng, tự hào về truyền thống của Đảng và quyết tâm thực hiện theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của nhân dân" thực hiện thành công mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Nhìn lại 80 năm những trang sử vẻ vang của Đảng, mỗi cán bộ Đảng viên, chiến sĩ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy luôn ý thức sâu sắc được trách nhiệm của mình trước Đảng, trước nhân dân, không ngừng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, tích cực, chủ động mở rộng hội nhập khu vực và quốc tế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý hành chính, phấn đấu đưa Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học về lĩnh vực PCCC hàng đầu của cả nước, xứng đáng với niềm tin yêu mà Đảng, Ngành và nhân dân giao phó. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" nhằm nâng cao phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức của cán bộ đảng viên, như Lênin từng khẳng định: Chỉ giai cấp nào đi theo con đường của mình mà không do dự, không chán nản và không sa vào tuyệt vọng trong những bước ngoặt khó khăn nhất, gay go nhất và nguy hiểm nhất thì mới có thể lãnh đạo quần chúng lao động và bị bóc lột, rằng chúng ta không cần những sự "hăm hở điên cuồng" và điều cần thiết cho chúng ta chính là bước đi nhịp nhàng của những đoàn quân vững như gang thép.■

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ TRÊN LĨNH VỰC PCCC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Trung tướng, GS, TS. TRẦN ĐẠI QUANG*

Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế ngày nay đang được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đặc biệt. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Đảng ta khẳng định: "Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập tự chủ và định hướng XHCN, bảo vệ lợi ích dân tộc, An ninh quốc gia, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường". Hợp tác quốc tế trong công tác Công an nói chung và lĩnh vực PCCC nói riêng từ lâu đã được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đúng mức, góp phần quan trọng trong việc xây dựng lực lượng CAND từng bước tiến lên chính quy hiện đại.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực PCCC có thể chia làm hai giai đoạn: trước và sau năm 1990, năm đánh dấu thời điểm chuyển đổi cơ chế và phương thức hợp tác quốc tế của nước ta nói chung.

Giai đoạn 1 (trước năm 1990), hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC chủ yếu là với Trung Quốc, Liên Xô (cũ) và các nước Đông Âu. Giai đoạn này, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ của lực lượng Cảnh sát PCCC đã được gửi đi để đào tạo ở nước ngoài, nhiều đoàn cán bộ, chuyên gia của nước bạn đã sang Việt Nam để giúp xây dựng tài liệu huấn luyện, bồi dưỡng đào tạo nghiệp vụ PCCC...Trong số đó, nhiều đồng chí đã trở thành trụ cột của lực lượng Cảnh sát PCCC. Thế hệ cán bộ chiến sĩ PCCC này đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của công tác PCCC, đã tham mưu cho Chính phủ và Bộ Công an ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC, trong đó có Pháp lệnh quy định việc quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC ra đời năm 1961 và được áp dụng trong suốt 40 năm (từ 1961 đến 2001) mang lại nhiều thành quả công tác PCCC trong các giai đoạn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ngoài việc giúp Việt Nam đào tạo nguồn lực con người, Liên Xô (cũ), CHDC Đức, Trung Quốc còn viện trợ nhiều phương tiện chữa cháy cho Việt Nam. Trong giai đoạn này, trung bình mỗi năm lực lượng Cảnh sát PCCC được tiếp nhận 20 xe chữa cháy, nhiều máy bơm và các trang thiết bị chữa cháy khác do Liên Xô viện trợ không hoàn lại.

Giai đoạn 2 (từ sau năm 1990 trở lại đây), trước bối cảnh không còn nguồn viện trợ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, lực lượng Cảnh sát PCCC đứng trước những khó khăn rất lớn về công tác đào tạo và phương tiện chữa cháy. Trong khi tốc độ tăng trưởng cao của nền kinh tế kéo theo tốc độ đô thị hoá nhanh, các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, nhà cao tầng được xây dựng và đưa vào sử dụng ngày càng nhiều; sản xuất kinh doanh, dịch vụ phát triển; tài sản, hàng hoá, nguyên vật liệu, thiết bị công nghệ gia tăng dẫn đến nguy cơ cháy và cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng cũng tăng theo. Xuất phát từ thực tế trên, ngoài việc phát huy triệt để nội lực, sử dụng tốt nguồn ngân sách đầu tư cho công tác PCCC, đóng góp của các cơ sở, các tổ chức và toàn xã hội thì việc mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế để tranh thủ nguồn viện trợ, nguồn vốn vay ưu đãi, tiếp cận công nghệ hiện đại trong công tác PCCC của thế giới vừa là xu thế khách quan, vừa là giải pháp quan trọng, góp phần đẩy nhanh mục tiêu chính quy, hiện đại của lực lượng Cảnh sát PCCC, đáp ứng đòi hỏi của công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC giai đoạn này đã được đẩy mạnh trên nhiều hình thức: Năm 1993, Cảnh sát PCCC Việt Nam ra nhập Liên đoàn PCCC thế giới (một tổ chức phi Chính phủ của quốc tế về PCCC), mở ra những quan hệ hợp tác quốc tế trong tình hình mới; nước ta đã đón hàng chục đoàn chuyên gia PCCC của các nước đến thăm và xúc tiến các hoạt động hợp tác về PCCC; nhiều đoàn cán bộ PCCC Việt Nam được mời tham gia các lớp huấn luyện, tham quan, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài; hàng chục cán bộ của lực lượng Cảnh sát PCCC

* Ủy viên BCH TW Đảng,
Thứ trưởng Bộ Công an



Lễ ký kết hợp đồng cung cấp thiết bị phương tiện chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn (do Chính phủ Phần Lan tài trợ) cho lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam. *Ảnh:* Danh Tuấn

đã được đào tạo đại học và trên đại học theo cam kết của Việt Nam và các nước. Tính từ năm 1997 đến nay, đã có 3 Dự án ODA do Chính phủ Pháp và Chính phủ Áo đầu tư với 80 xe chữa cháy, 10 xe trạm bơm, 2 tàu chữa cháy, 2 xe thang, 14 bộ dụng cụ tháo dỡ và đang tiếp tục khai thác nguồn vốn ODA của các nước Nhật Bản, Phần Lan, Hà Lan. Nhiều dự án phát huy hiệu quả tốt, được Chính phủ tiếp tục cho đầu tư. Các tổ chức phi Chính phủ của Nhật Bản, Pháp, Mỹ đã tặng cho lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam gần 270 xe chữa cháy các loại đã qua sử dụng nhưng chất lượng còn trên 80%, đã đóng vai trò chủ lực trong công tác cứu chữa các vụ cháy lớn, góp phần giải quyết một phần khó khăn về phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC trong giai đoạn hiện nay. Một số địa phương như: Hà Nội, Hải Phòng, Cần Thơ, An Giang, Bình Dương cũng đã trực tiếp được các tổ chức phi Chính phủ của Nhật Bản, Mỹ, Pháp viện trợ phương tiện chữa cháy. Qua các hoạt động trên, cán bộ, chiến sĩ của lực lượng Cảnh sát PCCC đã được chuyển giao công nghệ PCCC, cứu hộ, cứu nạn và làm chủ được các phương tiện PCCC tiên tiến, hiện đại của thế giới, vận dụng tốt vào điều kiện chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam. Tổ chức Hợp tác quốc tế Nhật Bản, phụ trách các dự án viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản tại Việt Nam (JICA) đã cử chuyên gia Nhật Bản giúp Trường Đại học PCCC trong công tác đào tạo, trao đổi khoa học - kỹ thuật và xây dựng Trung tâm đào tạo, huấn luyện về PCCC... Đi đôi với sự giúp đỡ của các nước cho Việt Nam, hàng năm, Trường Đại học PCCC đã giúp các nước bạn Lào, Campuchia đào tạo hàng chục cán bộ PCCC; cử chuyên gia sang giúp bạn đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

Thông qua quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC, Cảnh sát PCCC tạo được lòng tin và uy tín trước bạn bè quốc tế. Năm 2007, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có đoàn công tác tại các nước châu Âu mở ra lộ trình hợp tác sâu rộng trong công tác đào tạo và tranh thủ các nguồn viện trợ về PCCC của các nước có khoa học - kỹ thuật PCCC phát triển như: Cộng hoà liên bang Đức, Cộng hoà Áo... Tổng cục PCCC Nhật Bản đã chọn Việt Nam là nước đầu tiên ở châu Á để tổ chức Hội thảo về PCCC và cứu hộ, cứu nạn. Đây là tiền đề quan trọng trong hợp tác giữa Việt Nam - Nhật Bản về PCCC và nhất là công tác cứu hộ, cứu nạn - một nhiệm vụ quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC đã được quy định tại Nghị định 35/2003/NĐ-CP, ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ.

Đánh giá về công tác quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC qua hai giai đoạn có thể khẳng định rằng, công tác này tuy đã đạt được những thành quả đáng khích lệ nhưng cũng còn những hạn chế, bất cập tạo ra những rào cản như:

- Kiến thức về ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Cảnh sát PCCC còn nhiều hạn chế, dẫn đến tiếp thu không hết những kiến thức và tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ trong lĩnh vực PCCC làm giảm hiệu quả công việc. Thêm vào đó, tạo ra tâm lý ngần ngại đối với cán bộ chiến sĩ khi phải thực hiện các công việc liên quan đến yếu tố nước ngoài. Hơn nữa, những hạn chế về trình độ ngoại ngữ còn gây ra những khó khăn trong việc tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế, các diễn đàn trao đổi kinh nghiệm, các lớp tập huấn quốc tế về PCCC...

- Hệ thống văn bản pháp quy của Việt Nam còn nhiều điểm chưa phù hợp với thông lệ quốc tế. Việc xúc tiến các hoạt động mở rộng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực PCCC còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC không còn phù hợp hoặc lạc hậu so với thế giới, trong khi tiêu chuẩn của nước ngoài thay đổi từng ngày mà lực lượng Cảnh sát PCCC chưa cập nhật được.

Để công tác PCCC đáp ứng được

(Xem tiếp trang 45)

MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 10 NĂM TỔ CHỨC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

TS. ĐỖ NGỌC CẨN*





Ngày 14 tháng 10 năm 1999, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 203/TTg, thành lập Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (PCCC) trên cơ sở của Trường Cao Đẳng PCCC. Sau một thời gian khẩn trương chuẩn bị cho công tác tuyển sinh, hoàn chỉnh nội dung, chương trình đào tạo và chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học, tháng 9/2000, khóa đào tạo trình độ Đại học PCCC chính quy đầu tiên đã được nhập học. Từ đó đến nay, Trường Đại học PCCC đã liên tục tổ chức tuyển sinh đào tạo các hệ đại học chính quy (5 năm), hệ chuyên tu hoàn chỉnh kiến thức từ cao đẳng lên đại học (01 năm) và hệ đại học vừa làm vừa học. Tính đến nay, sau 10 đào tạo năm tổ chức đào tạo bậc đại học, đã có 05 khóa Đại học PCCC hệ chính quy, với 412 kỹ sư PCCC, 09 khóa đại học chuyên tu, với 391 kỹ sư và 05 khóa đại học hệ vừa làm vừa học với 275 kỹ sư PCCC đã tốt nghiệp ra trường. Hiện tại, nhà trường đang tổ chức đào tạo 05 khóa đại học chính quy, 01 khóa liên thông từ cao đẳng lên đại học, 02 khóa liên thông từ trung cấp lên đại học và 03 khóa đại học hệ vừa làm, vừa học khác tại trường và ở một số địa phương phía Nam.

Để tổ chức quá trình đào tạo trình độ Đại học PCCC, lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm đến việc chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo. Chương trình đào tạo Đại học PCCC hệ chuẩn ngành PCCC được Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành, theo Quyết định số 152/2000/QĐ-BCA, ngày 23/2/2000, tức là sau 4 tháng kể từ ngày Thủ tướng Chính Phủ ký quyết định thành lập Trường Đại học PCCC.

Chương trình được xây dựng dựa trên cơ sở của chương trình đào tạo bậc cao đẳng PCCC và chương trình đào tạo kỹ sư PCCC của Trường Đại học PCCC thuộc Bộ Tình trạng khẩn cấp Liên bang Nga (nay là Học viện PCCC quốc gia Liên bang Nga). Với thời gian đào tạo 5 năm, khối lượng kiến thức trong toàn khóa học được quy định là 275 đơn vị học trình, phân định theo nhóm môn học. Trong đó, nhóm kiến thức giáo dục đại cương chiếm 36,5%, nhóm kiến thức giáo dục chuyên nghiệp chiếm 63,5%. Chương trình này đã được triển khai đào tạo đối với hệ Đại học PCCC chính quy tại trường từ năm học 2000 - 2001.

Từ đầu năm học 2001 - 2002, căn cứ vào nhu cầu của Công an các đơn vị, địa phương, nhà trường đã triển khai xây dựng chương trình đào tạo hoàn chỉnh kiến thức đại học cho những đối tượng có bằng tốt nghiệp Cao đẳng PCCC. Ngày 17/12/2001, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 6995/QĐ/BGD&ĐT-ĐH, phê duyệt tạm thời chương trình hoàn chỉnh kiến

*Đại tá, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC



Đoàn công tác của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn Việt Nam thăm và làm việc tại Cộng hòa Pháp. *Ảnh: T.L*

TÌM HIỂU HỆ THỐNG AN TOÀN DÂN SỰ CỘNG HÒA PHÁP

PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM *

Trong khuôn khổ Dự án: "Hiện đại hoá tổ chức, phương tiện kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và an toàn dân sự của Việt Nam" do quỹ FASEP của Pháp tài trợ, từ ngày 06/12/2009 đến ngày 22/12/2009, Đoàn công tác của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn Việt Nam đã có chuyến công tác tại Cộng hòa Pháp nhằm nghiên cứu nội dung khả thi để triển khai thực hiện dự án.

Tại nước Cộng hòa Pháp, đoàn đã đến thăm và làm việc với 17 đơn vị và công ty, bao gồm: Tổng cục An toàn dân sự - Bộ Nội vụ, Trung tâm chỉ huy vùng phía Nam và Trung tâm chỉ huy cấp tỉnh, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy - Cứu nạn quốc gia và Trường Đào tạo Ứng dụng An toàn dân sự, một số Trung tâm đào tạo Phòng cháy chữa cháy - Tìm kiếm cứu nạn và các sự cố. Thăm Sở PCCC - Cứu nạn tỉnh ButDeRon, Trung đoàn Hải quân PCCC thành phố Macxây, đơn vị quân đội tham gia làm nhiệm vụ PCCC - Cứu nạn và ứng phó các sự cố ở trong nước và quốc tế và một số công ty chuyên sản xuất trang thiết bị chuyên dụng PCCC - Tìm kiếm cứu nạn và ứng phó các sự cố tại Cộng hoà Pháp như: Camiva, Ácmet, Sodes, Thalet, EADS, sản xuất máy bay chữa cháy và cứu nạn; Trung tâm Khoa học - Kỹ thuật xây dựng.

1.Về tổ chức hệ thống an toàn dân sự của Cộng hoà Pháp

Khái niệm "An toàn dân sự" ra đời tại Pháp năm 1935 và một đạo luật được ban hành vào năm đó quy định việc hình thành lực lượng phòng thủ dân sự Pháp. Đến năm 1951, lực lượng này trở thành cơ quan quốc gia bảo vệ dân sự. Năm 1975, hợp nhất cơ quan này với các lực lượng dân sự cấp tỉnh, lữ đoàn PCCC và cứu nạn Pa-ri, tiểu đoàn Hải quân PCCC - Cứu nạn Mác Xây thành một lực lượng thống nhất nhằm mục tiêu: bảo vệ an toàn cho người, tài sản và môi trường. Tổng số lực lượng tham gia công tác an toàn dân sự Pháp hiện có 250.000 người, trong đó 12.000 lính quân sự. 55.000

*Đại tá, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

nhân viên chuyên nghiệp và hơn 170.000 nhân viên tình nguyện.

Nguồn nhân lực sau khi đào tạo được điều về các Sở PCCC - Cứu nạn và các đơn vị có liên quan đến công tác PCCC - Tìm kiếm cứu nạn.

Phương châm hành động: Dự báo, cảnh báo và cứu giúp.

Nguyên tắc tổ chức: Đa năng, đi trước một bước so với sự phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống chỉ huy rõ ràng và mang tính phối hợp liên bộ.

Hệ thống An toàn dân sự: Được tổ chức ở 3 cấp (Trung ương, vùng và tỉnh). Toàn quốc có 7 vùng trên bộ và trên biển, 96 tỉnh và 4 lãnh thổ hải ngoại.

Cấp Trung ương: Tổ chức Tổng cục An toàn dân sự, trực thuộc Bộ Nội vụ. Tổng cục ATDS giúp Bộ trưởng Nội vụ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và là cơ quan điều phối quốc gia về an toàn dân sự. Tổng cục có 4 Cục, 3 Ban, 1 trung tâm xử lý sự cố liên bộ (COGIC) và trường đào tạo sĩ quan quốc gia, cụ thể: (Cục Quản lý Hành chính (nhân sự, đảm bảo hậu cần, kỹ thuật); Cục Quản lý các đơn vị ứng phó (Quản lý lực lượng ứng phó quốc gia); Cục Quản lý lực lượng PCCC – Cứu nạn (quản lý các Sở PCCC cứu nạn); Cục Quản lý các sự cố (gồm các chuyên gia về nhiều lĩnh vực khác nhau); Ban Quan hệ quốc tế; Ban Thanh tra; Ban Y tế.

Cấp vùng: Do Tỉnh trưởng phụ trách, có cơ quan tham mưu vùng làm nhiệm vụ điều phối, cơ quan tham mưu liên ngành gồm (Cảnh sát PCCC - Cứu nạn, hải quân, y tế, quân đội) và hỗ trợ hoạt động cho các địa phương trong vùng.

Ở cấp tỉnh, thành phố: Người chịu trách nhiệm cao nhất về an toàn dân sự là Tỉnh trưởng. Cơ quan giúp việc Tỉnh trưởng là Văn phòng Tỉnh trưởng. Mỗi tỉnh có 1 Sở PCCC - Cứu nạn để đảm nhiệm thực hiện nhiệm vụ an toàn cho dân sự. Nguyên tắc bố trí: Thành phố Pari có 8300 quân. Riêng thành phố Mác xây có 2400 quân được bố trí ở 18 đội PCCC - Cứu nạn và 3 trung tâm huấn luyện và đào tạo để bảo vệ thành phố có diện tích là 240km^2 và dân số là 1 triệu người. Năm 2008, xảy ra 104024 vụ việc, trong đó có 73% là cứu hộ - cứu nạn, 7% đi chữa cháy, số còn lại là các vụ việc khác. Mỗi lần xuất xe đi làm nhiệm vụ bao gồm: 2 xe chữa cháy, 1 xe chỉ huy, 1 xe thang và 1 xe cấp cứu. Theo thống kê hàng năm, số vụ việc trong thành phố tăng thêm trên dưới 10%. Lực lượng và phương tiện theo quy định của luật an toàn dân sự và dựa trên 3 tiêu chí cơ bản là: Đảm bảo quản lý được từ 95% diện tích lãnh thổ trở lên; thời gian phục vụ của các đơn vị không quá 10 phút và cần phải đánh giá mức độ với những nguy cơ có thể gây nguy hiểm cho dân chúng.

2.Về công tác đào tạo, huấn luyện cho an toàn dân sự

Hệ thống đào tạo, huấn luyện an toàn dân sự của Cộng hoà Pháp có: Trường Đào tạo sĩ quan PCCC - Cứu nạn quốc gia; Trường Đào tạo Ứng dụng An toàn dân sự, các Trung tâm đào tạo PCCC - Tìm kiếm cứu nạn, Trung tâm Đào tạo Ứng phó sự cố hoá học chất độc phóng xạ hạt nhân và Trung tâm Huấn luyện kỹ năng Tìm kiếm cứu nạn trên biển. Có 5 trường đào tạo cấp vùng (ECASC) và 55 trung tâm đào tạo và huấn luyện cấp tỉnh, thành phố. Quy mô xây dựng của nhà trường và các trung tâm rất cơ bản, đồng bộ, có đầy đủ các hạng mục công trình, đặc biệt là nơi luyện tập thực hành. Trang thiết bị bảo đảm cho huấn luyện, đào tạo và thực hành hiện đại tiên tiến, sát với nội dung được học và các tình huống.

Hệ thống đào tạo trên có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực an toàn dân sự Pháp theo bốn cấp độ nghề nghiệp: cấp 1 là lính trực tiếp làm các nhiệm vụ ở hiện trường, cấp 2 là sỹ quan chỉ huy một nhóm (tiểu đội), cấp 3 là sỹ quan chỉ huy nhiều nhóm (một đội), cấp 4 là sỹ quan cấp cao chỉ huy, giải quyết những sự cố lớn (cấp quốc gia). Trường Đào tạo sĩ quan PCCC - Cứu nạn quốc gia (ENSOSP) là một bộ phận của cơ quan an toàn dân sự quốc gia, mặc dù về vị trí trong hệ thống giáo dục chung là cơ sở đào tạo công, độc lập trong một số lĩnh vực quản lý như điều hành các hoạt động. Riêng về nội dung, chương trình đào tạo chịu sự quản lý của phòng Đào tạo thuộc Vụ Quản lý lực lượng PCCC - Cứu nạn. Trường Đào tạo Sĩ quan quốc gia (ENSOSP) là nơi đào tạo sĩ quan chỉ huy và lực lượng nguồn cấp quốc gia. Trường ENSOSP thành lập năm 1977 tại Pa-ri, hiện nay có 3 cơ sở (1 ở thành phố Pa-ri; 2 ở tỉnh Mác xây); nơi học lý thuyết, phòng học thư viện, ký túc xá có diện tích 24ha. Nơi học thực hành, huấn luyện là 12ha. Trường đã đào tạo được 25000 sĩ quan thuộc các chuyên ngành: Chữa cháy; Cứu nạn, Cứu hộ; Cứu hộ y tế; Quản lý các sự cố; Sĩ quan chỉ huy phụ trách an toàn an toàn dân sự của các Bộ, Ngành; Sĩ quan chỉ huy cao cấp.

Tôn chỉ của trường: Luôn tôn trọng giá trị cơ bản của lực lượng PCCC - Cứu nạn Pháp là: Tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, dũng cảm, tận tuỵ, hiệu quả.

Đối tượng tuyển sinh gồm 2 nguồn: tuyển mới là những người đã tốt nghiệp đại học hoặc thạc sĩ và số đang công tác trong lực lượng có nhu cầu đào tạo thành sĩ quan. Thời gian đào tạo là 1 năm, đều qua thi tuyển.

3. Về trang thiết bị bảo đảm an toàn dân sự

Đoàn đã đến thăm, nghiên cứu ở một số công ty chuyên sản xuất trang thiết bị chuyên dụng và trang thiết bị bảo hộ cho An toàn dân sự gồm có: Công ty Sidec chuyên sản xuất xe chữa cháy, xe cứu hộ, cứu nạn đa năng và xe chở Contener cơ động. Công ty CAMIVA chuyên sản xuất trang thiết bị chuyên dụng xe chữa cháy có sức chứa từ 4000-8000 lít nước và hoá chất, xe thang đa năng cứu hộ, cứu nạn có độ cao từ 25-72m. Công ty Matisec chuyên sản xuất trang thiết bị cá nhân làm nhiệm vụ PCCC - cứu hộ, cứu nạn, sự cố hoá chất và phóng xạ hạt nhân, Tập đoàn EADS chuyên sản xuất máy bay trực thăng chở người, cứu hộ, cứu nạn và chữa cháy, thông tin địa lý bảo đảm cho các trung tâm quốc gia và trung tâm vùng, các đơn vị, các loại trang thiết bị thông tin liên lạc. Công ty Thalec chuyên sản xuất trang thiết bị thông

(Xem tiếp trang 23)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên

NGUYỄN DUY HIẾU*



Trung tướng Châu Văn Mẫn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục XDLL - CAND trao lẵng hoa chúc mừng cán bộ, giáo viên Trường Đại học PCCC nhân dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. *Ảnh:* P.V

Từ thực tiễn hơn 30 năm xây dựng và phát triển, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC luôn luôn xác định công tác cán bộ có vị trí đặc biệt quan trọng, đóng vai trò quyết định trong toàn bộ quá trình phát triển. Để hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, ngày 01/6/2009 Đảng uỷ Trường Đại học PCCC đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về: "Xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đến năm 2020".

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong những năm qua đã được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC thường xuyên coi trọng cả về số lượng và chất lượng. Bên cạnh những cán bộ, giáo viên lâu năm có kinh nghiệm, vững vàng về chính trị, Đảng ủy đã quan tâm đào tạo và sử dụng những cán bộ có tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có kiến thức chuyên môn. Trong việc bố trí cán bộ đã kết hợp đan xen giữa các độ tuổi để bảo đảm tính kế thừa, tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, không có tình trạng chia rẽ, bè phái. Đây là truyền thống rất quý báu để ổn định trong nhà trường. Quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước và của Bộ Công an, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu luôn luôn quan tâm đến các khâu trong công tác cán bộ như: tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Gắn việc xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng XDLL Trường Đại học PCCC

giáo dục với kiện toàn tổ chức, bộ máy bảo đảm tinh gọn và hiệu quả. Trong quy hoạch cán bộ, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đều xuất phát từ nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn từ đó đề ra kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm tính phù hợp với từng loại cán bộ, giáo viên, trên cơ sở nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, bàn bạc tập thể. Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các biện pháp nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá năng lực của cán bộ. Nhờ đó chất lượng của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục không ngừng được nâng lên. Ngày 14-10-1999 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định thành lập Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy, lúc đó toàn trường có 140 cán bộ, chiến sĩ, Ban Giám hiệu 3 đồng chí, lãnh đạo cấp phòng 24 đồng chí, giáo viên 52 đồng chí, trình độ tiến sĩ 4 đồng chí, thạc sĩ 16 đồng chí. Đến nay toàn trường có 262 cán bộ, chiến sĩ, Ban Giám hiệu 4 đồng chí, lãnh đạo cấp phòng 43 đồng chí, giáo viên 92 đồng chí, trình độ tiến sĩ 12 đồng chí, thạc sĩ 39 đồng chí, 1 đồng chí Phó Giáo sư, 32 giảng viên chính, 13 đồng chí đang học cao học trong và ngoài nước. Về cơ bản hầu hết giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đã được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn công tác, do đó đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao vị thế của nhà trường trong xã hội.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn có những khó khăn, hạn chế:

Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn thiếu so với quy mô đào tạo. Hiện nay số lượng học viên tăng nhiều (trên 1000 học viên), chưa tính số học viên được nhà trường mở các loại hình đào tạo ở các địa phương. Có giáo viên phải giảng dạy 2 đến 3 môn cho các bậc học khác nhau. Số lượng cán bộ quản lý giáo dục ít, nhưng phải đảm nhiệm nhiều phần việc, do đó chất lượng hiệu quả một số công việc bị hạn chế.

Tiêu chuẩn, trình độ và chức danh đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục có trình độ sau đại học mới chỉ đạt 41,8%. Cán bộ quản lý giáo dục có chức danh giảng viên chính mới chỉ đạt 25%.

Kiến thức và kinh nghiệm thực tế của một số giáo viên còn hạn chế, do đó trong giảng dạy còn nặng về lý thuyết, thiếu liên hệ với thực tiễn công tác chiến đấu ở đơn vị cơ sở.

Trình độ tin học và ngoại ngữ của một số giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục còn hạn chế, vì vậy việc cập nhập thông tin, khai thác tài liệu, phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý gặp nhiều khó khăn.

Năng lực lãnh đạo chỉ huy và tham mưu của một số cán bộ quản lý giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, chủ yếu là công tác chỉ đạo xây dựng văn bản và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công. Phần lớn là dựa vào kinh nghiệm cá nhân.

Để từng bước khắc phục những khó khăn nêu trên, Đảng ủy Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về: "Xây dựng và phát triển về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đến năm 2020". Nghị quyết nêu mục tiêu tổng quát như sau: *"Xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của nhà trường theo hướng chuẩn hoá, bảo đảm số lượng và chất lượng, cơ cấu đồng bộ, chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển, đổi mới công tác giáo dục đào tạo và xây dựng lực lượng của nhà trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước".*

Quan điểm chỉ đạo của Đảng ủy là: Xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô của nhà trường. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tự học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, từng bước chuẩn hoá chức danh theo quy định chung của Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát và quan điểm chỉ đạo trên, Đảng ủy đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Phấn đấu đến năm 2020 có ít nhất 70% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đạt trình độ thạc sĩ, 25% đạt trình độ tiến sĩ, 10 Phó Giáo sư.

Thường xuyên tuyển chọn, bổ sung, quy hoạch phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện chế độ ưu đãi hợp lý nhằm khuyến khích, động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tích cực học tập nâng cao trình độ và những đồng chí có học hàm, học vị cao, có nhiều kinh nghiệm đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của nhà trường.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, chuyển biến mạnh mẽ phương pháp dạy học, coi trọng chất lượng và hiệu quả công việc, phân công trách nhiệm, quyền hạn cụ thể cho lãnh đạo các đơn vị, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đặc biệt là vai trò của bí thư chi bộ và cấp trưởng các đơn vị.

Đây là lần đầu tiên Đảng ủy nhà trường đã ban hành một bản Nghị quyết đầy đủ và hoàn chỉnh nhất về công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Các đơn vị, chi bộ đã tổ chức quán triệt cho cán bộ, đảng viên và xây dựng chương trình công tác cụ thể thực hiện trong thời gian tới.■

PC23-CÔNG AN TỈNH VĨNH PHÚC:

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

TRẦN HÀO HIỆP*

Những năm qua, cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh - Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ" của lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Vĩnh Phúc đã thực sự trở thành phong trào cách mạng, là phương châm, hành động trong rèn luyện tư cách, tác phong, đạo đức, lối sống và phẩm chất chính trị của mỗi cán bộ, chiến sỹ. Đó là động lực, sức mạnh trong đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn các vụ cháy, nổ lớn, giữ vững sự ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.



CBCS PC23 Công an Tỉnh Thanh Hóa trao đổi nghiệp vụ công tác thẩm duyệt PCCC
Ảnh: Danh Tuấn

Để đạt được kết quả trên, chi ủy, lãnh đạo đơn vị đã quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 05-KH/BCA(X11) ngày 17/01/2007 của Bộ Công an và Kế hoạch số 17/KH-TU ngày 31/01/2001 của Tỉnh ủy tỉnh Vĩnh Phúc về tổ chức, thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Bên cạnh đó, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc Công văn số 11-CV/BCĐ ngày 04/9/2009 và Kế hoạch số 99/KH-BCĐ-CAT(PX15) ngày 09/02/2009 của Ban Chỉ đạo cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trên cơ sở cuộc vận động "Học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân", với các phong trào thi đua "Vì an ninh Tổ quốc", phong trào "Người tốt việc tốt", "Công an Vĩnh Phúc tất cả vì sự bình yên của nhân dân", đơn vị đã phấn đấu thực hiện

*Thượng tá, Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC
Công an tỉnh Vĩnh Phúc

tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện đổi mới về công tác chỉ đạo, điều hành của chỉ huy các cấp. Đơn vị đã xây dựng quy trình, quy chế công tác, đánh giá phân công, phân nhiệm cán bộ, chiến sỹ, đánh giá, phân loại địa bàn cơ sở, mục tiêu có nguy hiểm về cháy, nổ. Đơn vị cũng đã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ PCCC, đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát sửa đổi và bổ sung những thủ thủ tục không phù hợp, không cần thiết có liên quan đến công tác PCCC trong xây dựng cơ bản và hồ sơ xin cấp giấy phép cho các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; rút ngắn thời gian trả kết quả, giảm phiền hà cho cá nhân, cơ sở, doanh nghiệp.

Tập trung chấn chỉnh tư thế tác phong, điều lệnh nội vụ, điều lệnh của lực lượng Cảnh sát PCCC. Các bộ phận trực tiếp quan hệ, tiếp xúc với nhân dân, công khai hóa các quy định về hồ sơ, mức thu lệ phí phòng ngừa tiêu cực trong nội bộ.

Lực lượng Cảnh sát PCCC quan tâm thường xuyên đến việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ và pháp luật cho cán bộ, chiến sỹ để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Bác: "Học tập suốt đời", "Nói đến cán bộ trước hết vì cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể", "Cán bộ là công bộc của nhân dân", "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc", phải "Huấn và luyện" cán bộ để có cán bộ vừa "Hồng" vừa "Chuyên".

Hàng năm, Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đều cử cán bộ, chiến sỹ đi học tập tại các trường nghiệp vụ, CAND, các khóa bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ tại Công an tỉnh, Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ. Tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ nghiên cứu học tập các chuyên đề tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để nâng cao nhận thức, từ đó có những hành động cụ thể, thiết thực. Đơn vị thường xuyên giáo dục, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, chiến sỹ làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tận tụy phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn trong hoạt động PCCC. Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ. Tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ nghiên cứu học tập các chuyên đề tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để nâng cao nhận thức, từ đó có những hành động cụ thể, thiết thực. Đơn vị thường xuyên giáo dục, kiểm tra, đôn đốc cán bộ, chiến sỹ làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tận tụy phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn trong hoạt động PCCC.

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy, nổ lớn tại các khu, cụm công nghiệp và khu dân cư, khu đô thị...Đơn vị đã tham mưu, phục vụ Ban Giám đốc Công an tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Công an các cấp, các cơ quan doanh nghiệp, tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC, giữ vững, ổn định tình hình An ninh chính trị và Trật tự xã hội. Đưa phong trào "Toàn dân PCCC" và phong trào "Bảo vệ An ninh Tổ quốc" phát triển về chiều sâu và bề rộng có chất lượng tốt. Thẩm duyệt và phê duyệt 58 công trình, hạng mục công trình PCCC. Kiểm tra an toàn PCCC với các chuyên đề: PCCC xăng dầu, khí gas hóa lỏng, PCCC hóa chất, PCCC điện, PCCC trong giáo dục, đào tạo, y tế, PCCC dệt may, bông vải sợi, chế biến gỗ...Lập 881 biên bản kiểm tra an toàn PCCC, kiến nghị những sơ hở, thiếu sót, mất an toàn về cháy, nổ. Tổ chức huấn luyện PCCC cho 62 cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp, lập 78 phương án chữa cháy, cùng với lực lượng cơ sở, doanh nghiệp tổ chức thực tập 48 phương án.

Năm 2009, đơn vị đã có 2 tập thể và cá nhân được nhận Bằng khen của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về tham gia diễn tập tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Trong các phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc", đơn vị đã có 10 cá nhân được tặng giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh, UBND huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Đoàn Vĩnh Phúc trong các hoạt động thi đua.

Qua thực tiễn cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", đơn vị đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Cấp ủy, chỉ huy đơn vị cần có nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa tầm quan trọng, yêu cầu nội dung cuộc vận động và nội dung tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Từ đó xác định ý chí quyết tâm, đề ra nội dung, giải pháp cụ thể và thật sự năng động, sáng tạo trong triển khai, thực hiện.

Kết hợp chặt chẽ cuộc vận động với phong trào "Công an nhân dân học tập 6 điều Bác Hồ dạy" và "4 điều Bác Hồ dạy lực lượng Cảnh sát PCCC" trong các đợt sinh hoạt chính trị, các phong trào thi đua, công tác và chiến đấu, xây dựng lực lượng của các tổ, đội công tác, từng cá nhân để có giải pháp phù hợp.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa các tổ chức: Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ...Thường xuyên nêu gương người tốt, việc tốt để giáo dục, động viên phong trào.

Đảng viên, cấp ủy, lãnh đạo chỉ huy các cấp là nòng cốt thực hiện "Nói đi đôi với làm" thật sự gương mẫu làm theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ để quần chúng, cán bộ, chiến sỹ noi theo.

Xây dựng văn hóa ứng xử trong mỗi cá nhân, cán bộ chiến sỹ, đơn vị, tạo hình ảnh đẹp về người chiến sỹ Cảnh sát PCCC trong lòng nhân dân với khẩu hiệu "Công an Vĩnh Phúc - Tất cả vì nhân dân phục vụ" do Giám đốc Công an tỉnh phát động.■

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC THỦ ĐÔ BẢO VỆ TUYỆT ĐỐI AN TOÀN Tết Canh Dần

LÊ MẠNH HÙNG*

Hàng năm, trên địa bàn Thủ đô Hà Nội, vào các tháng cuối năm, đặc biệt vào dịp Tết Nguyên đán là thời điểm mùa hanh khô, tình hình cháy có chiều hướng gia tăng và có diễn biến phức tạp. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp là thời điểm tập trung sản xuất để hoàn thành kế hoạch, mật độ hàng hoá tập trung phục vụ Tết tăng cao. Các tệ nạn xã hội, tình trạng tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh, đốt các loại pháo nổ, buôn bán xăng dầu, san chiết nạp gas trái phép gia tăng...Trong khi đó, ý thức về đảm bảo an toàn PCCC tại nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư và người dân còn chủ quan, chưa chấp hành tốt các quy định về đảm bảo an toàn PCCC; lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng tại chỗ bố trí mỏng, công tác tuần tra, canh gác lơ là, thiếu phương tiện chữa cháy tại chỗ, thông tin báo cháy chưa đáp ứng được yêu cầu...Thực trạng đó đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô những nhiệm vụ rất lớn và cấp bách.

Trong những ngày Tết Nguyên đán hàng năm, trên địa bàn Thủ đô Hà Nội đã xảy ra nhiều vụ cháy tại các khu dân cư do sơ suất trong việc đun nấu, thắp hương, đốt vàng mã...Trong dịp Tết của năm 2007 đã xảy ra 16 vụ cháy, làm 1 người chết, 2 người bị thương, thiệt hại tà sản khoảng 1.184.000.000 đồng; năm 2008 đã xảy ra 25 vụ cháy, thiệt hại tài sản khoảng 230.000.000 đồng; năm 2009 đã xảy ra 14 vụ cháy, làm 3 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 1.460.000.000 đồng và 9,5 ha rừng. Trong đó, nguyên nhân gây ra cháy do sử dụng điện chiếm 31%, bất cẩn trong sử dụng lửa đun nấu, sưởi sấy chiếm 25%, thắp hương, đốt vàng mã chiếm 13%, đốt do mâu thuẫn chiếm 18%, đặc biệt trong dịp Tết năm 2009 có 2 vụ cháy do thả đèn trời.

Trong dịp Tết Canh Dần 2010 và chuẩn bị cho Lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long, Thành phố Hà Nội tổ chức nhiều hoạt động lớn như: tổ chức các hội chợ Xuân, bán hàng khuyến mãi, bắn pháo hoa, đốt pháo bông, các lễ hội dân gian...Đặc biệt xuất hiện một số hội chợ khuyến mãi phục vụ kích cầu tại các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nhưng các điều kiện an toàn PCCC không đảm bảo. Thời gian này cũng xuất hiện nhiều bãi trông giữ xe ô tô, xe máy tự phát, không đảm bảo an toàn PCCC và cản trở giao thông.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an và Công an Thành phố về bảo vệ an toàn PCCC trong các ngày Tết Canh Dần 2010, Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội xác định đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng và đã huy động toàn bộ nguồn lực hiện có để làm tốt nhiệm vụ trên.

Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội đã tham mưu cho Ban Giám đốc Công an Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số: 174/KH-CAHN(PV11-PC23) và nhiều văn bản khác trong đó quy định rõ trách nhiệm của các Phòng, Ban, Công an các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy mùa hanh khô và các hoạt động lễ hội, Tết Nguyên đán Canh Dần 2010.

Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng viết các tin, bài, phóng sự...đăng tải trên báo, đài Trung ương và địa phương, hệ thống phát thanh của các cơ quan, đơn vị, phường, xã, thị trấn để tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật PCCC, khuyến cáo những nội dung, biện pháp đảm bảo an toàn PCCC trong việc sử dụng lửa, điện, xăng dầu, khí đốt hoá lỏng (gas), thắp hương, nến, đốt vàng mã...

Tăng cường công tác kiểm tra PCCC đối với các đối tượng, ngành nghề có nhiều nguy cơ xảy ra cháy, cháy lớn như: chợ, hội chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, khách sạn, vũ trường, các công trình xăng dầu, khí đốt (gas), kho tàng, bến bãi, các cơ sở sản xuất trọng điểm, rừng...Trong quá trình kiểm tra PCCC, tập trung kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội

thực hiện công tác PCCC; hướng dẫn, yêu cầu, kiến nghị các cơ sở khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong PCCC; kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm các quy định về PCCC.

Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, hướng dẫn 100% các đơn vị, cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao ký cam kết thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng các trụ, bể chứa nước đảm bảo phục vụ chữa cháy. Rà soát các phương án chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở trọng điểm và tổ chức diễn tập các phương án lớn có nhiều lực lượng, phương tiện tham gia.

Thực hiện tốt chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động xuất xe nhanh, cứu chữa kịp thời, hiệu quả các vụ cháy, nổ xảy ra. 100% xe chữa cháy và các phương tiện chữa cháy chuyên dùng khác được kiểm tra, bảo dưỡng, đảm bảo số đầu xe chữa cháy thường trực cao nhất. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thông tin liên lạc, công tác hậu cần phục vụ chiến đấu ...

Tăng cường công tác tập luyện nghiệp vụ chữa cháy cho cán bộ chiến sỹ tại các đơn vị, đặc biệt chú ý đến kỹ chiến thuật chữa cháy các vụ cháy đặc thù như: cháy tầng hầm, cháy nhà cao tầng, cháy các cơ sở tập trung đông người hoặc chứa nhiều chất cháy (xăng, dầu, gas, sơn, gỗ, bông, vải ....), chữa cháy khu dân cư, chữa cháy trong trường hợp thiếu nước ...

Tất cả các vụ cháy phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia cứu chữa đều được tổ chức rút kinh nghiệm toàn diện về công tác phòng cháy cũng như chữa cháy, qua đó đánh giá được những ưu điểm cũng như tồn tại trong công tác PCCC để làm bài học chung cho toàn lực lượng.

Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội cũng phối kết hợp với các phòng nghiệp vụ và Công an các quận, huyện, thị xã tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện, nhạy cảm về ANTT, nhất là các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ lớn. Kiểm tra, kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân tàng trữ, sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, đốt các loại pháo nổ trong danh mục bị cấm và đốt thả đèn trời theo quy định của pháp luật. Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội cũng đã chỉ đạo Công an các quận, huyện, thị xã tăng cường kiểm tra công tác PCCC tại các điểm vui chơi, giải trí, những nơi diễn ra lễ hội, các bãi trông giữ xe, kết hợp với lực lượng dân phòng duy trì thực hiện chế độ tuần tra, canh gác, ứng trực PCCC. Trong dịp tết Canh Dần, trên địa bàn Hà Nội chỉ xảy ra 5 vụ cháy nhỏ và đã được lực lượng Cảnh sát PCCC kịp thời triển khai công tác chữa cháy không để xảy ra thiệt hại lớn. Có thể nói, Tết Nguyên đán Canh Dần là một tết bình yên nhất từ trước đến nay về an toàn cháy, nổ trên địa bàn Thủ đô Hà Nội.■



HỮU TẤN

Xuân bình yên

Ai ơi chớ có chủ quan,
Nhắc nhau phòng cháy để mang xuân về.
Mọi nhà ở khắp muôn nơi,
Cảnh giác "Thần lửa" có thời gặp xui.
Loại pháo nổ cấm xưa nay,
Nếu còn trộm đốt có ngày gặp tai.
Đèn trời chơi thả cấm rồi,
Nếu ai vi phạm luật thời xử nghiêm.
Nhắc nhỏ một số điều trên,
Thực hiện nghiêm túc gặp "hên" nhà nhà.
Không cháy nhà! Điện chẳng sao!
Ánh điện xen với sắc đào, sắc mai
Lung linh tựa những vì sao
Đón giao thừa đến đẹp bao lòng người.

THANH TÚ

Coi chừng Thần lửa

Xuân "Kỷ Sửu" - khắc đã lui
Đón xuân năm mới "Canh Dần" nặng "Can"
Canh cô - Mậu quả đã ghi,
"Ông ba mươi" giận khó gì bỏ qua.
Năm hết, Tết đến mọi nhà
Phòng cháy thật tốt để mà vui xuân.
"Thần lửa" chưa nể một ai,
Nếu mất cảnh giác, gặp tai họa liền...

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Xây dựng lực lượng PCCC chuyên ngành ở Đồng Nai

VĂN QUYẾT THẮNG*
LÊ VĂN SƠN**

Đồng Nai nằm trong vùng kinh tế trọng điểm của cả nước, có nhiều khu công nghiệp (KCN) tập trung, sân bay, bến cảng và nhiều huyết mạch giao thông trọng yếu, là vùng đất có nhiều thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng công nghiệp hóa, lĩnh vực dịch vụ phát triển khá nhanh. Thu hút đầu tư nước ngoài vào các KCN tăng mạnh, là tỉnh đứng thứ 3 trong toàn quốc (sau TP Hồ Chí Minh và Hà Nội) về thu hút đầu tư nước ngoài và đứng đầu về thu hút đầu tư công nghiệp. Theo số liệu thống kê đến hết quý I năm 2009, toàn tỉnh có 957 dự án đầu tư nước ngoài đang hoạt động với tổng số vốn đăng ký 14,27 tỷ USD. Đầu tư trong nước luôn phát triển, tính đến nay, đầu tư trong nước có 114 dự án với tổng số vốn là 40.068 tỷ đồng. Trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 8.545 doanh nghiệp dân doanh với tổng số vốn là 53.356 tỷ đồng. Trong thời gian tới, dự án sân bay quốc tế Long Thành được đầu tư xây dựng, Cầu Đồng Nai mới đi vào hoạt động. Dự án cầu nối liền huyện Nhơn Trạch với TP Hồ Chí Minh được đầu tư xây dựng, đường cao tốc Long Thành - Dầu Giây hoàn thành. Đây là những điều kiện thuận lợi để kinh tế tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ cháy và cháy lớn.

Theo số liệu thống kê, chỉ trong 8 tháng đầu năm 2009 đã xảy ra 15 vụ cháy làm chết 3 người, bị thương 6 người, thiệt hại về tài sản 15.733.700.000đ và 1 vụ nổ làm chết 1 người. Tại các khu công nghiệp, trong 3 năm (từ năm 2007 - đến tháng 06/2009), xảy ra 30 vụ cháy (chiếm 22,39% số vụ cháy) tại với các cơ sở trong khu công nghiệp Biên Hoà 1, Biên Hoà 2, Loteco, Tam Phước, Gò Dầu-Vedan, Hố Nai, Sông Mây và các khu công nghiệp Nhơn Trạch. Thiệt hại về tài sản ước tính trên 150 tỷ đồng và trên 2 triệu USD (chiếm 86,86% tổng thiệt hại về tài sản trong 3 năm trên địa bàn tỉnh). Nguyên nhân chủ yếu là do sự cố về điện, vi phạm các quy định an toàn PCCC, sơ suất bất cẩn khi sử dụng lửa, do hóa chất gây cháy...

Trước nguy cơ cháy nổ gia tăng như hiện nay đòi hỏi phải có lực lượng PCCC chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực tế và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới chỉ có 4 đội chữa cháy được thành lập theo mô hình đó là: Đội PCCC rừng gồm 30 đội viên, Đội PCCC Nhà máy thủy điện Trị An gồm 15 đội viên, Đội PCCC Công ty Cao su Đồng Nai gồm 25 đội viên, Đội PCCC của KCN Biên Hòa 2, KCN Gò Dầu gồm 15 đội viên. Mỗi đội PCCC này đều phải có sự phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC tỉnh Đồng Nai nhưng chỉ được trang bị phương tiện PCCC rất hạn chế: 1 xe chữa cháy chuyên dùng, 1 máy bơm chữa cháy, một số bình chữa cháy tại chỗ...trong khi nguồn nước chữa cháy lại quá xa, không đảm bảo phục vụ tốt công tác chữa cháy.

Trong thời gian tới, do lượng mưa trong năm không đồng đều nên gây ra khô hạn kéo dài, tình hình thời tiết ngày càng phức tạp, nhiệt độ trái đất càng ấm dần lên là điều kiện cho nguy cơ cháy rừng ngày càng cao và có thể xảy ra bất cứ lúc nào, để lại những hậu quả khôn lường. Bên cạnh đó, Đồng Nai là một địa bàn trọng điểm về tình hình cháy, nổ trong cả nước với nhiều ngành nghề, trong đó có các ngành như: xăng dầu, vật liệu nổ, các cơ sở sản xuất, sân bay quân sự và quốc tế tiềm ẩn những nguy cơ cháy, nổ cao. Điển hình là: Công ty Xăng dầu Đồng Nai, Xăng dầu Tín Nghĩa; các công ty cổ phần, TNHH kinh doanh xăng dầu khác, gần 200 cửa hàng và hàng chục bồn chứa xăng dầu, 20 đơn vị kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp có 6 kho chứa vật liệu nổ công nghiệp. Hiện nay, tỉnh Đồng Nai vẫn chưa có lực lượng PCCC chuyên trách về lĩnh vực này. Ở các đơn vị kinh doanh,

*Thượng tá, Trưởng Phòng CS PCCC CA tỉnh Đồng Nai
**Trung tá, Cán bộ Phòng CS PCCC CA tỉnh Đồng Nai



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, lực lượng PCCC cơ sở chỉ đáp ứng được yêu cầu công tác chữa cháy khi có cháy xảy ra tại cơ sở mà chưa đáp ứng được yêu cầu về công tác chữa cháy khi xảy ra cháy lan, cháy lớn giữa các nhà xưởng, giữa các công ty, và các hộ dân xung quanh ngày càng diễn biến phức tạp.

Xác định được vị trí tầm quan trọng của công tác PCCC trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai luôn quan tâm chú trọng đối với công tác PCCC. Ngày 24/01/2000, Chủ tịch UBND Tỉnh đã có Quyết định số 266/QĐ-CTUBT phê duyệt đề án công tác PCCC trên địa bàn tỉnh từ năm 2000-2010, đầu tư hàng trăm tỷ đồng trang bị phương tiện xe, máy bơm chữa cháy cho lực lượng PCCC. Ngày 08/04/2008 UBND tỉnh có Chỉ thị số 10/2008/CT-UBND về việc tăng cường công tác PCCC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Hàng năm, UBND tỉnh Đồng Nai đều ban hành Chỉ thị, chỉ đạo cho các ngành, các cấp, các địa phương tăng cường công tác PCCC, đầu tư kinh phí cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hệ thống cấp nước đô thị cho TP Biên Hòa, Thị xã Long Khánh và các huyện trong tỉnh. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến việc phát triển lực lượng PCCC chuyên ngành ở Đồng Nai, với một số giải pháp sau:

Một là, tại các KCN, khu chế xuất, cụm công nghiệp, rừng, kho xăng dầu, kho vật liệu nổ công nghiệp, công ty cao su, sân bay quân sự, sân bay quốc tế... đều phải có đội PCCC chuyên ngành. Các đội PCCC chuyên ngành phải do chủ đầu tư KCN, khu chế xuất, cụm công nghiệp; chủ rừng; người đứng đầu kho xăng dầu, sân bay ban hành quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động và phải có trách nhiệm duy trì hoạt động của lực lượng này.

Hai là, cần trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy và đảm bảo kinh phí cho các hoạt động PCCC. Tùy theo đặc điểm của từng KCN, khu chế xuất, rừng, chuyên ngành mà trang bị phương tiện chữa cháy cho phù hợp để khống chế được đám cháy từ các dụng cụ chữa cháy thô sơ (xẻng, cát, bao bố, phuy nước...) đến các phương tiện chữa cháy chuyên dụng (các trụ nước chữa cháy, máy bơm chữa cháy, xe chữa cháy, xe cứu hộ...) đảm bảo khi có sự cố cháy, nổ thì lực lượng PCCC có thể dập tắt đám cháy ngay từ giai đoạn đầu.

Ba là, có chế độ chính sách hợp lý để đảm bảo về tinh thần và vật chất đối với đội viên khi tham gia các hoạt động PCCC (huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, chữa cháy, bảo quản, sử dụng các phương tiện PCCC, tuyên truyền kiến thức PCCC, xây dựng phong trào PCCC...). Phải có các biện pháp đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội PCCC chuyên ngành như: trang bị quần áo, thiết bị bảo hộ cá nhân, chế độ khi tham gia huấn luyện, thực tập hoặc chữa cháy...theo Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 04/04/2003 của Chính phủ.

Bốn là, hàng năm, chủ đầu tư KCN, khu chế xuất, cụm công nghiệp; chủ rừng; người đứng đầu kho xăng dầu, kho vật liệu nổ công nghiệp, sân bay phải phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC để tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho đội PCCC chuyên ngành. Công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC phải đảm bảo về mặt chất lượng, nội dung huấn luyện phải phù hợp với từng đối tượng và từng đặc điểm của từng ngành. Nâng cao ý thức, nhận thức, trình độ cho lực lượng PCCC chuyên ngành. Nội dung huấn luyện gồm: phổ biến kiến thức các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác PCCC, các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn của từng chuyên ngành có liên quan đến công tác PCCC, kiến thức cơ bản về cháy, nổ; hướng dẫn sử dụng, kiểm tra, bảo quản các phương tiện PCCC đã trang bị ở cơ sở; hướng dẫn lập và thực tập Phương án chữa cháy, cứu hộ cứu nạn, kiểm tra an toàn PCCC.

Năm là, phải đảm bảo nguồn nước cho công tác chữa cháy. Gắn với quy hoạch mạng lưới cấp nước đô thị, cần tận dụng triệt để nguồn nước tự nhiên nhằm phục vụ tốt hơn nữa công tác chữa cháy, cung cấp nước cho xe chữa cháy, xây dựng nguồn nước chữa cháy tại chỗ ở những cơ sở mới.

Nhằm đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ công tác PCCC được Đảng và Nhà nước giao phó trong giai đoạn hiện nay và trong thời gian tới, việc phát triển lực lượng PCCC chuyên ngành ở tỉnh Đồng Nai là yêu cầu hết sức cần thiết và cấp bách. Điều đó sẽ góp phần nâng cao năng lực và khả năng của lực lượng PCCC chuyên ngành trong việc hạn chế nguy cơ cháy, nổ cũng như giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra và tạo được sự chủ động trong công tác PCCC, nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp góp phần đảm bảo ANTT, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.■

SỞ CẢNH SÁT PC&CC TP HỒ CHÍ MINH

Tăng cường xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC

VŨ VĂN BỔN*

Nhận thức được tầm quan trọng đó, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã, đang và tiếp tục phát huy vai trò quản lý Nhà nước của mình trong công tác xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã tích cực tham mưu cho các cấp lãnh đạo TP Hồ Chí Minh ban hành kịp thời các Chỉ thị, Quy định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác PCCC nói chung. Ngay từ khi thành lập (tháng 10/2006), Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã tham mưu cho UBND thành phố ban hành Chỉ thị số 41/2006/CT–UBND ngày 22/12/2006 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Luật PCCC trên địa bàn, trong đó có nội dung áp dụng các quy định về hình thức xử phạt, chế tài nghiêm khắc đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất kinh doanh và các tổ chức xã hội có vi phạm quy định về an toàn PCCC theo quy định của pháp luật. Để triển khai thực hiện Chỉ thị của UBND thành phố và Văn bản số 361/UBND-NC ngày 15/5/2006 của UBND TP Hồ Chí Minh về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC theo Nghị định 123/2005/NĐ-CP, Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ thuộc Sở tiến hành tham mưu cho Ban Giám đốc Sở ban hành nhiều quy trình thực hiện công tác quản lý Nhà nước về PCCC trong đó có quy trình hướng dẫn tạm thời trong công tác xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm các quy định trong lĩnh vực PCCC theo Nghị định 123/2005/NĐ-CP ngày 5/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC. Quy trình trên đã được Ban Giám đốc Sở tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ chủ chốt cấp phòng, cấp đội cũng như toàn thể cán bộ thuộc Sở nhằm thực hiện đúng theo pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

Làm giảm số vụ cháy, hạn chế xảy ra cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác PCCC trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn TP Hồ Chí Minh có một ý nghĩa hết sức quan trọng nhằm phòng ngừa, đấu tranh các hành vi, vi phạm an toàn PCCC, ngăn chặn kịp thời các nguy cơ dẫn đến cháy, nổ.

Sau 5 năm thực hiện Luật PCCC, Sở tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị số 09/CT-TU ngày 23/10/2008 về tăng cường lãnh đạo công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn TP Hồ Chí Minh. Trong Chỉ thị nêu rõ: "tiếp tục nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn thành phố, tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra an toàn PCCC các cơ sở địa bàn trọng điểm, phúc tra việc chấp hành các kết luận, chỉ đạo khắc phục kiểm tra,... Đồng thời, phát hiện và xử lý các quy định về an toàn PCCC, nhất là đối với các đơn vị không chấp hành nghiêm các kết luận phải khắc phục qua kiểm tra". Để quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Thành ủy, Ban Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố đã tham mưu cho UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 2215/KH-UBND

*Thượng tá, Phó trưởng Phòng Hướng dẫn Chỉ đạo về Phòng cháy Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh



Hướng dẫn thao tác, sử dụng phương tiện chữa cháy hiện đại ở PC23 Công an tỉnh Ninh Bình. Ảnh: P.V

ngày 20/5/2009 nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn thành phố và đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, Ngành, các tổ chức đoàn thực hiện từng nội dung của Chỉ thị. Trong đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng là nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác PCCC, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân, học sinh, sinh viên...nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, hộ gia đình đối với công tác PCCC, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Qua đó từng bước ngăn ngừa, kéo giảm thiệt hại về người và tài sản do cháy, nổ gây ra, bảo đảm vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn TP Hồ Chí Minh trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, Ban Giám đốc Sở còn chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sỹ toàn Sở cũng như tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC. Do đó, ý thức về công tác PCCC của đại bộ phận nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đóng trên địa bàn thành phố đã được nâng lên một bước rõ rệt, góp phần làm giảm số vụ cháy trên địa bàn TP Hồ Chí Minh trong thời gian qua.

Sở đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của Sở để làm nòng cốt trong việc tuyên truyền pháp luật nói chung. Trong đó chú trọng đến tuyên truyền Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác. Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của Sở đã phối hợp với Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật TP Hồ Chí Minh tổ chức lớp huấn luyện cho các báo cáo viên pháp luật về nội dung Nghị định 123/2005/NĐ-CP nhằm tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC. Đồng thời in 5000 cuốn sổ tay "Hỏi đáp về pháp luật PCCC" phát xuống tận các tổ dân phố để tuyên truyền phổ biến cho nhân dân thực hiện. Ngoài ra, các tờ tin của quận, huyện, phường, xã đều đăng tải nội dung tuyên truyền về Nghị định 123/2005/NĐ-CP của Chính phủ nhằm phổ biến tuyên truyền nội dung xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đến từng hộ gia đình.

Trong bối cảnh TP Hồ Chí Minh có hàng trăm nhà cao tầng, nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các chợ, trung tâm thương mại và siêu thị, tồn tại hàng chục khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao... khiến nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Nhằm ngăn chặn các nguy cơ dẫn tới cháy, nổ, Sở Cảnh sát PC&CC luôn tăng cường công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC. Từ năm 2007 đến tháng 6/2009, Sở đã kiểm tra, lập 7.840 biên bản vi phạm và ra 7.577 quyết định xử phạt vi phạm hành chính các quy định về an toàn PCCC đối với các cơ sở, cá nhân với số tiền là 10.858.295 đồng.

Nhờ có tinh thần quyết liệt, triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác PCCC đã được nâng cao. Tuy nhiên, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC còn tồn tại nhiều bất cập, mức xử phạt còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe; thiếu điều khoản xử phạt cho những hành vi vô ý để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại trên 50 triệu đồng và chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, báo cháy chậm...Trong thời gian tới, Sở Cảnh sát PC & CC TP Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy vai trò quản lý Nhà nước về công tác PCCC, nhất là lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính nhằm góp phần làm giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra trên địa bàn.■

PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRONG MÙA HANH KHÔ

VŨ THU HUYỀN

Có thể nói, mùa khô đồng hành cùng "mùa cháy". Số vụ cháy trong mùa khô thường cao hơn rất nhiều so với các giai đoạn khác trong năm. Mùa khô ở nước ta kéo dài từ tháng 10, tháng 11 năm trước đến tháng 3, tháng 4 năm sau. Ở các tỉnh miền Trung, mùa khô kéo dài từ tháng 4 đến tháng 8 hằng năm. Mùa khô đến, kéo theo những cơn gió hanh hao, độ ẩm trong không khí giảm mạnh làm vật liệu khô nỏ, rất dễ bắt cháy. Mặt khác, mùa khô lại trùng với dịp cuối năm khi các cơ sở sản xuất, chợ, trung tâm thương mại tập trung nhiều nguyên liệu, hàng hóa... gấp rút hoàn thành kế hoạch năm và phục vụ Tết Nguyên đán; nhu cầu sử dụng điện và nhiên liệu cũng tăng gấp nhiều lần so với thời kỳ trước. Ở các vùng nông thôn, đây là thời kỳ gặt hái; miền núi vào mùa đốt rẫy, làm nương. Trong mùa khô, những nguồn nước chữa cháy tự nhiên như ao, hồ... cạn kiệt gây khó khăn cho công tác chữa cháy. Đây chính là những yếu tố thuận lợi cho cháy phát sinh và lan rộng thành những đám cháy lớn, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Điển hình là vụ cháy xảy ra vào mùng 1 Tết năm 1987, tại Phường I, Quận V, TP Hồ Chí Minh, lửa đã bùng lên thiêu trụi 210 căn nhà, làm hàng ngàn người rơi vào cảnh "màn trời, chiếu đất" trong một ngày mà ai cũng mong muốn mọi sự bình yên và hạnh phúc. Nguyên nhân chỉ đơn giản là do một hộ gia đình thắp hương thờ cúng, không trông coi gây ra cháy. Có năm, những cơn lửa rừng trong mùa khô đã "xóa sổ" cả một bản làng.

Năm nay, vừa mới bắt đầu mùa khô nhưng cũng đã xảy ra hàng loạt vụ cháy, gây thiệt hại vô cùng thảm khốc về người và tài sản. Hồi 1 giờ 05 phút ngày 05 tháng 11 năm 2009, tại nhà số 22, Đường M17, Thôn Hồng Hòa, Xã Vạn Hòa, Thành phố Lào Cai đã xảy ra vụ cháy để lại hậu quả đau lòng, làm 5 người thiệt mạng. Chỉ vì một sự bất cẩn, chủ quan của gia đình khi sạc bình ắc quy của xe đạp điện mà trong tích tắc 4 em bé và 1 người mẹ trẻ đã thiệt mạng, 3 người khác bị thương nặng, căn nhà cùng nhiều tài sản bị cháy hoàn toàn. Điều đáng lưu ý qua vụ cháy này là khi phát hiện thấy cháy, những người trong gia đình đã không tổ chức thoát nạn, không báo động cho những người xung quanh và lực lượng Cảnh sát PCCC mà tự chữa cháy. Do đặc điểm của ngôi nhà chủ yếu là các chất dễ cháy như: gỗ, mút xốp... lại gặp phải thời tiết khô hanh nên đám cháy lan rất nhanh. Đến khi ngọn lửa phát triển quá lớn, không thể chữa được gia đình mới tổ chức cứu người thì đã quá muộn... Và mới đây, sáng sớm ngày 8.12.2009, lửa đã bùng lên dữ dội tại Công ty TNHH Thương mại và Công nghiệp SVT (chuyên sửa chữa xe ô tô) đóng tại Lô A2 – 2, KCN Tây Bắc Ga, Phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa gây thiệt hại khoảng 3 tỷ đồng. Ngọn lửa xuất phát từ xưởng sản xuất, sau đó bén sang các thùng sơn và nhựa PVC và bùng cháy dữ dội. 6 xe chữa cháy cùng gần 50 chiến sĩ đã được điều đến hiện trường. Sau 2 giờ nỗ lực cứu chữa đám cháy mới được khống chế. Nguyên nhân vụ cháy được xác định là do chập điện.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ, trong năm 2009, cả nước xảy ra 1.948 vụ cháy, trong đó có 1.677 vụ cháy cơ sở, nhà dân và 271 vụ cháy rừng, làm chết 62 người, bị thương 145 người, gây thiệt hại về tài sản 468,2 tỷ đồng. Cháy lớn tuy chỉ chiếm 1,4% tổng số vụ cháy cơ sở và nhà dân nhưng thiệt hại chiếm tới 67% tổng thiệt hại. Nguyên nhân chủ yếu gây ra các vụ cháy là do sơ suất, bất cẩn trong sử dụng lửa điện, xăng dầu, khí đốt hóa lỏng (chiếm 62,9% tổng số nguyên nhân). Qua phân tích tình hình cháy trong những năm gần đây, số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra luôn có chiều hướng gia tăng. Trong quá khứ chúng ta đã có những bài học từ những vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản... nhưng nhiều người vẫn chủ quan, mất cảnh giác, thậm chí tắc trách trong công tác PCCC. Tình trạng vi phạm nghiêm trọng các quy định an toàn PCCC vẫn còn phổ biến. Ở các khu dân cư, việc sử dụng lửa, điện, khí đốt hóa lỏng, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã còn rất tùy tiện, không đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC. Trong số trên 3.000 chợ đang hoạt động tấp nập từ sáng đến tối thì có tới 90% số chợ chưa được cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt về PCCC; đa số các chợ bố trí số hộ kinh doanh nhiều hơn so với thiết kế ban đầu dẫn đến tình trạng không an toàn về PCCC. Nhiều chợ biết rõ tình trạng mất an toàn của chợ nhưng vẫn không có biện pháp khắc phục kịp thời dẫn đến cháy, điển hình như chợ Châu Ô (Quảng Ngãi). Một bộ phận người đứng đầu các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chỉ quan tâm đến sản xuất kinh doanh mà không quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn PCCC. Trong khi đó lực lượng PCCC tại chỗ vừa thiếu, vừa yếu nên khi cháy xảy ra không được phát hiện,

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

báo cháy và chữa cháy kịp thời dẫn đến cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng, nhất là trong thời điểm mùa hanh khô.

Từ lâu, nhiều người vẫn cho rằng công tác PCCC là nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC. Đến khi lửa bùng lên thiêu sạch mọi tài sản, thậm chí cướp đi tính mạng của nhiều người và khiến nhiều người trở thành tàn phế, người ta mới thấm thía trách nhiệm và quyền lợi của mình trong việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC. Luật Phòng cháy và chữa cháy đã quy định: "Mọi hoạt động phòng cháy và chữa cháy trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ". Bởi, cơ sở vừa là nơi thực hiện công tác PCCC, vừa là nơi phát hiện, báo cháy và tổ chức chữa cháy đầu tiên.

Đất nước ta đang trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng, những chung cư cao tầng, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao được xây dựng và đưa vào hoạt động ngày càng nhiều, các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phát triển. Để đảm bảo an toàn cho các công trình, các quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đời sống xã hội không thể không chú trọng công tác PCCC. Thiết nghĩ, các cơ quan, đơn vị, các chợ, trung tâm thương mại cần tăng cường công tác PCCC với những việc làm thiết thực như tổ chức công tác tuyên truyền PCCC đến cán bộ công nhân viên, người tham gia giao thương. Thường xuyên và định kỳ tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC để phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ gây cháy, xây dựng và củng cố hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện, huấn luyện nghiệp vụ để lực lượng này có khả năng phát hiện, báo cháy và dập tắt cháy ngay từ khi mới phát sinh. Đối với các hộ gia đình, chủ hộ cần trau dồi kiến thức PCCC, thoát nạn và phổ biến cho các thành viên trong gia đình và cộng đồng cùng biết. Mỗi gia đình cũng cần thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, các thiết bị điện, bếp đun để kịp thời khắc phục những nguy cơ gây cháy; tắt nguồn lửa và ngắt các thiết bị điện khi không sử dụng; cẩn trọng trong việc thắp hương, đốt vàng mã vào dịp Tết; trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ như bình chữa cháy xách tay, nước chữa cháy và hướng dẫn các thành viên trong gia đình cách sử dụng; chuẩn bị phương án thoát nạn cho người và tài sản khi có cháy xảy ra.■

TÌM HIỂU HỆ THỐNG AN TOÀN DÂN SỰ...

(Tiếp theo trang 11)

tin liên lạc bảo đảm cho các nhiệm vụ PCCC, cứu hộ, cứu nạn ứng phó các sự cố.

Qua nghiên cứu cho thấy, trang thiết bị của các tập đoàn và các công ty đã sản xuất cung cấp cho các lực lượng An toàn dân sự của Pháp, các nước trong liên minh Châu Âu và trên toàn cầu, trang thiết bị hiện đại, tiên tiến đa năng thiết thực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ có độ bền cao. Đồng thời khẳng định có đầy đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị theo đơn đặt hàng của phía đối tác.

Đoàn đã đến thăm, nghiên cứu tại Trung tâm Khoa học - Kỹ thuật xây dựng ở Pa-ri. Đây là một trung tâm lớn của Pháp và Châu Âu chuyên nghiên cứu ứng dụng các loại trang thiết bị và vật liệu trước khi đưa ra sử dụng và thị trường. Đặc biệt đoàn được nghe giới thiệu chi tiết về trang thiết bị thí nghiệm và thực nghiệm tính chịu lực của vật liệu và cấu kiện xây dựng theo tiêu chuẩn Pháp và Châu Âu.

Cũng trong dịp này đoàn đã làm việc với Sở Cứu hỏa, Cứu nạn tỉnh Butderon, Sở có nhiệm vụ thực hiện mọi công việc về An toàn dân sự trên địa bàn về người, tài sản và môi trường. Làm việc với văn phòng Tỉnh trưởng tỉnh Butderon về điều phối chỉ huy các hoạt động An toàn dân sự của tỉnh.

Thăm và làm việc với 1 đơn vị quân đội tham gia hỗ trợ An toàn dân sự quốc tế, đơn vị này được biệt phái sang cho Bộ Nội vụ để thực hiện nhiệm vụ An toàn dân sự trong nước và quốc tế. Quân số gồm 1600 người, biên chế thành 3 đoàn gồm: Đoàn ứng phó bão lụt, giảm nhẹ thiên tai; Đoàn ứng phó sập đổ công trình; Đoàn ứng phó các sự cố hoá học và phóng xạ hạt nhân. Đơn vị đã đi thực hiện nhiệm vụ quốc tế ở 20 nước trên thế giới.

Đây là dự án lớn do Chính phủ Pháp tài trợ cho Việt Nam về lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ. Dự án sẽ chia ra một số giai đoạn và các tiểu dự án, trong đó sẽ có tiểu dự án về đào tạo nguồn nhân lực PCCC - Cứu nạn cho đất nước do Trường Đại học PCCC đảm nhiệm. Để góp phần đẩy nhanh xúc tiến thực hiện dự án đảm bảo đạt hiệu quả thiết thực, trong thời gian tới, Trường Đại học PCCC sẽ có các buổi làm việc với đoàn công tác và chuyên gia Cộng hòa Pháp tiến hành khảo sát thực tế ở cả 2 cơ sở của trường để thống nhất các nội dung đầu tư được ghi trong dự án.■

CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM CỨU NẠN Ở VIỆT NAM

TS. NGUYỄN MẠNH HÀ*
CN. PHẠM KHẮC LỊCH**

Hoạt động tìm kiếm cứu nạn (TKCN) đã được cha ông ta thực hiện từ xa xưa mỗi khi có bão, lũ lụt, hỏa hoạn, tai nạn xảy ra. Tuy nhiên, những hoạt động này trước đây chưa có văn bản pháp lý nào quy định. Thực tế chúng ta mới chỉ quan tâm đến những vấn đề cứu nạn trên không, trên biển. Hoạt động TKCN chính thức được đề cập trong văn bản pháp luật tại Khoản 2, Điều 3, Khoản 1, 2, Điều 48, Khoản 5 Điều 59 và Khoản 1 Điều 158 Bộ luật Hàng hải năm 1990. Tại Khoản 5 Điều 59 Bộ luật Hàng hải 1990 quy định : Người có quyền chỉ huy cao nhất của cảng vụ là Giám đốc cảng vụ, Giám đốc cảng vụ có nhiệm vụ và quyền hạn "Tổ chức tìm kiếm và cứu nạn tầu, người trong khu vực trách nhiệm".

Đến nay, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp lý quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ chính sách của lực lượng TKCN. Điều đó khẳng định, quá trình nghiên cứu, xây dựng các văn bản và tổ chức hoạt động TKCN ở Việt Nam được phát triển không ngừng, từ chỗ chưa có văn bản đến nay hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TKCN và đã từng bước được hoàn thiện với những quy định cụ thể.

Văn bản pháp lý là Quyết định số 780/TTg ngày 23 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn trên không và trên biển. Tại Điều 1, Quyết định 780 quy định: "Thành lập Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn trên không và trên biển, gọi tắt là Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn có con dấu hình quốc huy, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước. Kinh phí hoạt động của Ủy ban Quốc gia và các tổ chức chuyên ngành Tìm kiếm - Cứu nạn do ngân sách Nhà nước cấp và từ các nguồn thu khác. Thường trực ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn đặt tại Bộ Quốc phòng, có một số cán bộ chuyên môn giúp việc cho ủy ban, do ủy ban chỉ định. Các thành viên Ủy ban Quốc gia hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm". Tại Khoản 1, Điều 2, Quyết định 780/TTg cũng ghi rõ: Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn có nhiệm vụ và quyền hạn "Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc Tìm kiếm - Cứu nạn người và phương tiện (tầu bay, tầu, thuyền, thiết bị Dầu khí) bị lâm nạn trên không, trên biển và vùng trách nhiệm tiếp giáp giữa Việt Nam với các nước". Như vậy, lĩnh vực TKCN đầu tiên đề cập đến là TKCN trên không và trên biển; đối tượng được TKCN là người và các loại phương tiện hoạt động trên không, trên biển như: tàu bay, tàu, thuyền, thiết bị dầu khí khi bị lâm nạn trên lãnh thổ Việt Nam hoặc vùng trách nhiệm tiếp giáp giữa Việt Nam với các quốc gia khác. Quyết định 780 cũng quy định về các vấn đề quan trọng khác như: nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn (Điều 2), các thành viên Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn (Điều 3), các cơ quan thường trực chuyên ngành của Ủy ban Quốc gia - TKCN (Điều 4).

Ngày 26 tháng 5 năm 1997, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 344/TTg phân công nhiệm vụ của các thành viên Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn trên không và trên biển. Hai văn bản trên là căn cứ pháp lý quan trọng để công tác TKCN ở nước ta được tổ chức và thực hiện có hiệu quả.

Tuy nhiên, sau 5 năm thực hiện có nhiều vụ việc rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra như: tai nạn xe khách, tai nạn tầu hỏa, sập đổ các công trình xây dựng, sạt lở núi, sập hầm mỏ...Mặc dù không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định 780 nhưng thực tế vẫn tổ chức TKCN. Hệ thống tổ chức TKCN được thành lập mới chỉ ở cấp Trung ương với số lượng 4 cơ quan thường trực chuyên ngành (Cục Hàng không dân dụng, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam và Bộ Thuỷ sản). Do các thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm nên hoạt động TKCN chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thực tế. Vì vậy, ngày 07 tháng 6 năm 2000, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 63/2000/QĐ-TTg về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, có hiệu lực từ ngày 22 tháng 6 năm 2000. Tại Điều 1 của Quyết định 63 ghi rõ: "Đổi tên Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trên không và trên biển được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 780/TTg ngày 23 tháng 10 năm 1996

*Đại tá, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
** Trung úy, Giảng viên
Bộ môn Pháp luật &Nghiệp vụ CAND
Trường Đại học PCCC

thành "Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn", bổ sung thêm một số thành viên và nhiệm vụ cho Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn".

Quyết định 63 đã xác định lĩnh vực TKCN ở nước ta, bao gồm: Tìm kiếm, cứu nạn người và phương tiện giao thông (tàu bay, tàu biển, phương tiện thủy nội địa, thiết bị dầu khí) bị lâm nạn trong vùng trời, vùng biển, lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hoặc do Việt Nam quản lý; người và tài sản của nhân dân và Nhà nước trong trường hợp thiên tai, thảm hoạ, lụt, bão; ứng cứu sự cố tràn dầu.

Quyết định 63 đã bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn, thành viên và các cơ quan thường trực chuyên ngành của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn. Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn đã được tăng thêm một số nhiệm vụ, quyền hạn như: Xây dựng các kế hoạch tìm kiếm, cứu nạn cho người và phương tiện trong các tình huống, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đưa vào cân đối ngân sách nhà nước trình Chính phủ quyết định; tổ chức diễn tập tìm kiếm, cứu nạn, đào tạo, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng tìm kiếm, cứu nạn (Điều 2). Tăng số lượng thành viên của UBQG TKCN từ 9 thành viên lên 15 thành viên (Điều 5). Quy định cụ thể hệ thống và các cơ quan thường trực TKCN ở Việt Nam, gồm có: Ban Chỉ đạo TKCN Bộ Quốc phòng và Ban Chỉ đạo TKCN các Quân khu, Quân đoàn, Quân chủng, Binh chủng và Bộ đội Biên phòng; Ủy ban thường trực TKCN Hàng không dân dụng Việt Nam và các Trung tâm phối hợp TKCN khu vực; Trung tâm phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam và các Trung tâm phối hợp TKCN khu vực; Ban Chỉ huy Chống Lụt, Bão và TKCN (Bộ Thuỷ sản); Cục Phòng chống Lụt, Bão và Quản lý đê điều (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn); Phòng Bảo vệ Môi trường Hàng hải và Cứu nạn (Cục Cảnh sát biển); Hội đồng Phòng chống Lụt, Bão (Cục Đường sông Việt Nam); Ban Chỉ đạo về các tình huống khẩn cấp dầu khí (Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam); Ban Chỉ đạo Phòng chống lụt bão và TKCN của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Điều 6).

Việc ban hành Quyết định 63 có ý nghĩa rất quan trọng trên cả phương diện lý luận và thực tiễn. Quyết định này là cơ sở để lĩnh vực TKCN xác định rõ chức năng, nhiệm vụ cũng như kiện toàn về mặt tổ chức, nhân sự trên cơ sở đó nâng cao hiệu quả công tác TKCN.

Để đảm bảo sự chỉ đạo phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, đáp ứng kịp thời yêu cầu TKCN khi có tình huống xảy ra; xác định rõ cơ quan chỉ huy, lực lượng tham gia ứng phó và nhu cầu về chủng loại trang thiết bị phục vụ TKCN; định hướng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các đơn vị chuyên trách thực hiện nhiệm vụ TKCN; mua sắm trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực phục vụ TKCN, ngày 08 tháng 11 năm 2004, UBQG TKCN đã có Tờ trình số 430/TTr-UB về Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực Tìm kiếm Cứu nạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020. Ngày 28 tháng 02 năm 2006, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg phê duyệt đề án này. Trong Quyết định đã phê duyệt nhiều nội dung quan trọng của đề án như: mục tiêu quy hoạch; quan điểm quy hoạch; xác định cơ quan chỉ huy, lực lượng tham gia, trang thiết bị ứng phó của 11 tình huống cơ bản cần TKCN; hệ thống cơ quan chỉ đạo và lực lượng TKCN ở Việt Nam, trong đó xác định các đơn vị chuyên trách và các đơn vị kiêm nhiệm; định hướng đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng trang thiết bị TKCN giai đoạn năm 2006 – 2015; định hướng chung giai đoạn năm 2016 – 2020 và các giải pháp thực hiện đề án.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020, ngày 11 tháng 5 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Hệ thống tổ chức tìm kiếm cứu nạn của các Bộ, Ngành Trung ương và địa phương. Quyết định này thay thế cho Quyết định 63 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2009.

Quyết định 76 đã quy định nhiều nội dung quan trọng như: vị trí và chức năng của UBQG TKCN; nhiệm vụ và quyền hạn UBQG TKCN; trách nhiệm của UBQG TKCN trong việc ứng phó một số tình huống cơ bản; thành viên UBQG TKCN; cơ quan thường trực, giúp việc của UBQG TKCN; hệ thống tổ chức chỉ đạo công tác TKCN của các Bộ, Ngành Trung ương và địa phương; các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm làm nhiệm vụ TKCN tại một số Bộ, Ngành Trung ương; nguồn tài chính bảo đảm; hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

So với Quyết định 63, Quyết định 76 có nhiều điểm mới như: Xác định rõ vị trí, chức năng của UBQG TKCN mà các văn bản pháp lý trước đây chưa xác định rõ. UBQG TKCN là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, tổ chức phối hợp thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi cả nước và hợp tác khu vực, quốc tế; trực tiếp chỉ đạo Ban Chỉ đạo Tìm kiếm Cứu nạn của các Bộ, Ngành, địa phương và các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật. UBQG TKCN có con dấu hình Quốc huy; là đơn vị dự toán ngân sách cấp II và có tài khoản riêng (Điều 1). Quy định cho UBQG TKCN thêm nhiều nhiệm vụ, quyền hạn mới như: Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, Ngành, địa phương xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, hàng năm và các dự án, đề án quan trọng về lĩnh vực TKCN; Chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án sau khi được phê duyệt; Chỉ đạo việc tổ chức, xây dựng lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm TKCN trong phạm vi cả nước; Phối hợp với các cơ quan có liên

(Xem tiếp trang 38)

THÔNG TƯ CỦA BỘ CÔNG AN VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG CÔNG TÁC CỦA CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

ThS. LƯƠNG KHẮC VỌNG*

Ngày 30/9/2009, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 53/TT-BCA quy định về thực hiện dân chủ trong công tác của Cảnh sát PCCC. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/11/2009, có nội dung cơ bản quy định về quyền, lợi ích, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân trong công tác PCCC.

Theo Thông tư, nguyên tắc thực hiện dân chủ trong công tác của Cảnh sát PCCC trước hết phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Bộ Công an về công tác PCCC; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân trong lĩnh vực PCCC. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng dân chủ cản trở hoạt động theo pháp luật của Cảnh sát PCCC, cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân thực hiện công tác PCCC. Xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm pháp luật về PCCC.

Thực hiện dân chủ trong công tác của Cảnh sát PCCC trước hết bắt đầu từ tác phong, thái độ, lề lối làm việc của Cảnh sát PCCC; về những việc Cảnh sát PCCC không được làm; nơi tiếp công dân của đơn vị Cảnh sát PCCC; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ được phân công tiếp người đến làm thủ tục liên quan đến PCCC; các quy định, biểu mẫu, thủ tục, thời hạn giải quyết đối với từng loại việc về PCCC; các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật; các nội dung liên quan đến giải quyết thủ tục về PCCC phải thông báo công khai. Đặc biệt, Thông tư quy định rất rõ việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ như trình tự, thủ tục, thời gian tiến hành; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc từ chối tiếp những người say do dùng rượu, bia, chất kích thích khác hoặc có lời nói, hành vi khác vi phạm nếp sống văn minh ở nơi công cộng; xử lý những người có hành vi gây rối trật tự trong đơn vị Cảnh sát PCCC; không xem xét, giải quyết những đơn, thư nặc danh, mạo danh.

Thông tư cũng quy định những việc cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân được bàn, quyết định; những việc cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân được làm; những việc các cơ quan, tổ chức và cá nhân được giám sát, góp ý kiến với Cảnh sát PCCC. Những nội dung cơ bản về vấn đề này như việc chấp hành quy định của pháp luật về PCCC; việc thực hiện theo nội quy công sở và chỉ dẫn của cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát PCCC; không được khiếu nại, tố cáo sai sự thật; xâm hại phương tiện PCCC và phương tiện phục vụ thông tin báo cháy, các panô, áp phích tuyên truyền về PCCC; phát hiện, tố cáo, đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm quy định về PCCC, hành vi cản trở, chống lại Cảnh sát PCCC thi hành công vụ; giải tỏa những chướng ngại vật gây cản trở hoạt động của lực lượng và phương tiện chữa cháy; tích cực giúp đỡ, phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC trong khi thi hành công vụ.

Cơ quan, tổ chức và cá nhân có quyền giám sát, góp ý kiến về việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Bộ Công an trong giải quyết các thủ tục và các công việc khác có liên quan đến công tác PCCC; việc chấp hành Điều lệnh Công an nhân dân; về tác phong, thái độ, lề lối làm việc của Cảnh sát PCCC; Đề nghị biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ của mình; phát hiện, tố cáo các trường hợp cán bộ chiến sĩ Cảnh sát PCCC có hành vi tiêu cực hoặc vi phạm cần phải xử lý.

Ngoài những nội dung trên, Thông tư còn quy định việc thực hiện dân chủ trong nội bộ đơn vị Cảnh sát PCCC như trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát PCCC, những nội dung Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát PCCC công khai đối với cán bộ, chiến sĩ, hình thức công khai đến cán bộ, chiến sĩ và nội dung cán bộ, chiến sĩ tham gia ý kiến, giám sát, kiểm tra.

Thông tư cũng quy định các đơn vị Cảnh sát PCCC cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền và phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên tuyền, phổ biến công khai những nội dung của Thông tư liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân để phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân tích cực tham gia công tác PCCC, bảo đảm tốt công tác phòng ngừa cháy, nổ, kịp thời dập cháy khi xảy ra, hạn chế thấp nhất hậu quả do cháy nổ gây ra.■

*Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy
Trường Đại học PCCC



NHỮNG CHUYỆN ĐÁNG BÀN *quanh chợ đêm phố cổ*

PHẠM THỊ THOAN

Những ngày giáp Tết Nguyên đán Canh Dần, theo đoàn cán bộ kiểm tra của Phòng Cảnh sát PCCC - Công an Thành phố Hà Nội, chúng tôi đến thăm chợ đêm phố cổ - một điểm du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách gần xa. Chợ đêm phố cổ - một nét đẹp văn hóa Kẻ Chợ của đất Kinh Kỳ xa xưa nay đang được khôi phục, tái hiện giữa Thủ đô Hà Nội. Tuy nhiên, để nét đẹp văn hóa này ngày càng phát triển và được lưu giữ bền vững thì cũng có không ít chuyện đáng bàn.

Một nét văn hóa Kẻ Chợ đang hồi sinh

Chợ đêm phố cổ được Công ty Cổ phần Đồng Xuân khai thác từ tháng 11/2003, mở cửa vào 7 giờ tối các ngày cuối tuần từ thứ Sáu đến Chủ nhật trên các tuyến phố đắc địa nhất thủ đô từ đầu phố Hàng Đào đến hết phố chợ Đồng Xuân. Chợ đêm đã làm sống dậy ý nghĩa của nét đẹp văn hóa đất Kinh Kỳ qua việc: quảng bá kiến trúc, không gian phố cổ, giới thiệu sản phẩm làng nghề truyền thống của Thăng Long xưa và nay, cảnh buôn bán sầm uất của Kẻ Chợ và "gu" ẩm thực tinh tế của người Tràng An, đồng thời xây dựng điểm đến hấp dẫn của du lịch Hà Nội. Và cũng ở nơi đó, những tiết mục văn nghệ dân gian như: hát chèo, xẩm, ca trù, quan họ do Hội Nhạc sỹ Việt Nam thể hiện đang được tái hiện. Ở đó, bạn có thể cười sảng khoái với tiết mục "Xã trưởng - mẹ Đốp", rộn rã với khúc hòa tấu "Kể chuyện ngày mùa", da diết với điệu Xẩm Thập ân - một "đặc sản" của nét văn hóa nghệ thuật Kinh Kỳ qua giai điệu mộc mạc, trữ tình đầy hoài niệm của những nghệ sỹ Trung tâm phát triển nghệ thuật âm nhạc Việt Nam biểu diễn. Giữa không gian êm đềm của phố cổ, người nghe được đắm mình trong tiếng phách giòn, tiếng nhị nỉ non, tiếng trống cơm cắc tùng của điệu xẩm xưa cũ. Trên chiếu xẩm ấy, người nghe như lạc vào những làn điệu xẩm chợ, xẩm thập ân, xẩm ba bậc, xẩm sa mạc, xẩm xoan, xẩm huê tình... Những lời thơ dân gian vang lên trong bài xẩm chợ: "Vui nhất có chợ Đồng Xuân" hay điệu xẩm tàu điện "Hà Nội 36 phố phường" như đưa người nghe trở về với cuộc sống Hà Thành những năm đầu thế kỷ trước. Chợ đêm phố cổ đã làm rung động và gợi cảm hứng sáng tác cho nữ họa sỹ Somboon Phoungdorkmail (họa sỹ người Thái Lan) tái hiện những khoảnh khắc về phố cổ Hà Nội trong hơn 20 bức tranh màu nước với tên gọi "Lá thư từ Hà Nội" mang thông điệp về một đất nước hòa bình, đậm đà bản sắc văn hóa, trưng bày suốt nửa đầu tháng 8/2009 tại Thái Lan.



Đốt vàng mã bên hè phố Hàng Đào. Ảnh: T.L

Những nguy cơ cháy, nổ đe dọa

Gần đây, nét đẹp văn hóa của chợ đêm phố cổ đang dần bị mai một. Tính chất thương mại đang dần lấn át tính văn hóa đặc trưng của chợ đêm phố cổ. Hàng hóa bày bán tràn lan không có sự chọn lựa mà chủ yếu là hàng đại hạ giá, hàng dởm, đồ cũ. Chợ mất vệ sinh do xả rác bừa bãi. Các hộ kinh doanh và hàng rong lấn chiếm vỉa hè, người đi lại không tuân theo trật tự ngăn nắp dẫn đến giao thông bị tắc nghẽn nghiêm trọng...

Điều đáng nói là chợ đêm phố cổ luôn tiềm ẩn những nguồn nhiệt có thể gây cháy bất cứ lúc nào. Đại úy Nguyễn Đình Dương - cán bộ kiểm tra Phòng Cảnh sát PCCC - Công an TP Hà Nội cho biết: "Hiện tượng sử dụng lửa trần từ bếp than, bếp dầu, bình gas mini, bình gas lớn được các hộ kinh doanh sử dụng ở quầy hàng ăn uống không đảm bảo khoảng cách an toàn phòng cháy, thắp hương thờ cúng, đốt vía, đốt vàng mã...là những ẩn họa cháy, nổ đang lơ lửng tại chợ đêm phố cổ". Dù Ban Quản lý chợ - Công ty Cổ phần Đồng Xuân đã dán bảng "cấm hút thuốc" nhưng một số khách hàng vẫn mang nguồn nhiệt vào trong chợ bật diêm, hút thuốc và ném bừa bãi vào các quầy hàng dễ cháy. Ngay cả một số chủ hàng kinh doanh các sản phẩm dễ cháy, nổ cũng không nghiêm túc thực hiện nội quy này. Điều đặc biệt nguy hiểm là việc xuất hiện nguồn nhiệt do hút thuốc tại các bãi gửi xe ở khu vực chợ đêm phố cổ. Nơi để xe của chợ đêm phố cổ rất chật chội, những "mồi lửa" từ thuốc lá khiến cho bảo vệ chợ rất khó kiểm soát. Nếu cháy, nổ chỉ xảy ra ở khu giữ xe của chợ thì hậu quả đã rất khó lường, chứ chưa nói đến cháy bên trong chợ... Do tính chất hoạt động của chợ tổ chức về đêm nên nhu cầu sử dụng điện tăng cao. Các gian hàng sử dụng nhiều bóng điện chiếu sáng, hệ thống dây dẫn không cố định, nhiều gian hàng đấu nối dây dẫn không đảm bảo rất có thể dẫn đến chập cháy. Mặt khác, kiến trúc khu phố cổ đã cũ nên hệ thống điện tại các khu dân cư dọc tuyến phố không đảm bảo cũng tiềm ẩn nguồn nhiệt phát cháy. Chợ đêm phố cổ là một sinh hoạt văn hóa tập trung đông người trong và ngoài nước nên cũng không ngoại trừ hành vi khủng bố, gây cháy, nổ...nhằm thực hiện âm mưu phá hoại an ninh quốc gia từ các thế lực thù địch gây rối trật tự xã hội...

Nguồn nhiệt tiềm ẩn nhưng chợ đêm phố cổ luôn chứa một lượng hàng hóa lớn và đa dạng, phong phú với nhiều chủng loại khác nhau đều là các chất dễ cháy tồn tại chủ yếu dưới các dạng như: vải sợi, gỗ, giấy, nhựa tổng hợp, cao su...Sản phẩm bằng cao su trong chợ chủ yếu là các loại: giầy, dép da, cặp da, túi da....Các sản phẩm nhựa tổng hợp Polyme như: đồ dùng, sản phẩm bằng nhựa, vỏ bọc dây điện...rất dễ nóng chảy và có tính linh động khi ở dạng lỏng dẫn đến khả năng cháy lan nhanh và tỏa nhiệt lượng lớn, sinh ra một lượng lớn khói và sản phẩm độc hại như: CO, CO_2, HCl, Anđêhít và một số hợp chất khác rất độc hại làm cản trở, khó khăn cho công tác chữa cháy. Các khí trên đạt đến nồng độ nhất định sẽ dẫn đến ngạt thở, gây choáng ngất và có thể dẫn tới tử vong. Nếu không có biện pháp thoát khói và ngăn ngừa khí độc kịp thời thì sẽ gây khó khăn cho công tác chữa cháy.

Chợ tiềm ẩn nhiều nguồn nhiệt nên có thể xảy ra cháy bất cứ lúc nào và khi cháy, đám cháy sẽ phát triển rất nhanh theo bề mặt các loại hàng hóa dễ cháy và không có sự can thiệp cứu chữa kịp thời. Tuy các quầy hàng được thiết kế linh động có thể thu gọn rất nhanh trên xe đẩy nhưng lều bạt chủ yếu bằng nilon, vải bạt nhựa nên tốc độ cháy lan nhanh. Khi các hàng hóa là các chất dễ cháy ở một quầy, sạp hàng hay kiot bất kỳ, gặp nguồn nhiệt sẽ bốc cháy. Ngọn lửa sẽ lan truyền theo bề mặt của các chất cháy, chiều cao của các giá đỡ, giá để treo móc các hàng hóa, lan truyền theo chiều sâu của khối hàng hóa và cháy âm ỉ tạo ra nhiều khói và các khí độc hại gây nguy hiểm cho người ở khu vực cháy và các vùng lân cận sau thời gian 5 - 10 phút. Từ diện tích ban đầu, đám cháy sẽ phát triển nhanh thông qua quá trình trao đổi khí, trao đổi nhiệt và bức xạ nhiệt dẫn đến cháy lan sang các khu vực lân cận.

Dù nguồn nước chữa cháy được bố trí tại những khu vực xe chữa cháy có thể tiếp cận được và xung quanh chợ đều có các tuyến đường đảm bảo chiều rộng, bến bãi cho xe chữa cháy hoạt động nhưng các tuyến đường này thường xuyên ùn tắc gây cản trở cho xe chữa cháy tiếp cận hiện trường. Vào những ngày lễ, Tết, người đi bộ chen chân ra khỏi các tuyến phố đó rất khó khăn. Khi có cháy xảy ra, mật độ người trên các tuyến phố đông gây cản trở giao thông. Trong tình huống đó, lực lượng PCCC tại chỗ mang theo các phương tiện chữa cháy sẽ rất khó khăn tiếp cận tới hiện trường để ứng cứu, còn xe chữa cháy chắc là "bó tay" vì không tiếp cận nổi hiện trường.

Nguồn nhiệt tiềm ẩn, chất cháy độc hại, khả năng cháy lan cao, giao thông ách tắc cản trở xe chữa cháy tiếp cận hiện trường...dự báo nguy cơ thiệt hại khó lường khi có cháy

xảy ra tại chợ đêm phố cổ. Do chợ là nơi hoạt động buôn bán, trao đổi hàng hóa nên trong thời gian hoạt động, số lượng khách đến buôn bán, trao đổi hàng hóa rất đông, di chuyển không theo quy luật nên tạo thành những dòng người chuyển động hỗn độn. Vì vậy, khi có sự cố cháy, nổ xảy ra sẽ dẫn đến tình trạng chen lấn, xô đẩy tìm lối thoát nạn. Trao đổi với chúng tôi về vấn đề thoát hiểm khi có tình huống cháy, nổ xảy ra, ông Đỗ Xuân Thủy - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đồng Xuân khẳng định rằng: "Việc thoát hiểm đã được tính toán khá kỹ lưỡng vì khu vực chợ đêm phố cổ có nhiều ngã rẽ cắt ngang và các đường "xiên cá" nên người dân có thể thoát ra khỏi khu vực cháy rất nhanh bởi chợ đêm hoạt động ngoài trời nên không gian rất thoáng trước sự ảnh hưởng của khói và khí độc khi cháy. Điều lo ngại nhất là khi xảy ra nổ, bởi tiếng nổ phát ra sẽ gây tâm lý hoảng loạn cho người dân ngay từ phút đầu tiên và việc thoát nạn thì hậu quả sẽ thật khó lường". Tuy nhiên, theo quan sát, tuyến phố có nhiều ngã rẽ và đường "xiên cá" theo phương án thoát hiểm mà Công ty Cổ phần Đồng Xuân đã phối hợp với PC23 Hà Nội nghiên cứu nhưng do nhu cầu mua sắm, buôn bán, trao đổi ngày càng nhiều nên chợ thường quá tải. Hàng hóa xếp bừa bãi, hàng rong hoạt động công khai, lấn chiếm vỉa hè, lòng đường...dẫn đến các lối đi và đường thoát nạn trong chợ bị che chắn. Khi có cháy xảy ra, mật độ người trên các tuyến phố đông sẽ gây hoảng loạn, dẫn đến chen chúc giẫm đạp lên nhau tìm lối thoát, gây thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng con người và tài sản, ảnh hưởng tới an ninh trật tự và làm mất đi nét đẹp văn hóa đang được phục hồi giữa thủ đô trong con mắt bạn bè quốc tế...

Để chợ đêm phố cổ thật sự bình yên

Trên thực tế thì nhiều năm qua chưa xảy ra vụ cháy nào tại chợ đêm phố cổ nhưng cũng không thể chủ quan trước những nguy cơ cháy, nổ đang tiềm ẩn bởi đã xảy ra một số vụ cháy gần khu vực này. Bài học vụ cháy chợ Đồng Xuân năm 1994 vẫn là lời cảnh tỉnh cho Ban Quản lý chợ cùng những người làm công tác PCCC trong việc quản lý và giữ an toàn cho chợ trước nguy cơ cháy, nổ. Trong buổi làm việc với Công ty Cổ phần Đồng Xuân, chúng tôi được ông Trần Ngọc Thịnh - Trưởng Phòng Bảo vệ - Phó Ban PCCC Công ty Cổ phần Đồng Xuân cho xem tập hồ sơ về thiết kế quy hoạch chợ, phương án mở rộng tuyến phố đi bộ, phương án phòng chống cháy, nổ và giữ gìn an ninh trật tự trên tuyến phố. Theo những hồ sơ đó thì việc thiết kế chợ đêm phố cổ đã được tính toán tới các phương án PCCC rất kỹ lưỡng bởi đây là một công trình văn hóa có ý nghĩa chính trị hết sức quan trọng.

Nhiều năm qua, Công ty Cổ phần Đồng Xuân đã chú trọng đầu tư rất lớn cho công tác PCCC: trang bị phương tiện PCCC, tuyên truyền vận động thực hiện các quy định về PCCC, đào tạo huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho mọi đối tượng từ cơ sở. Tại đầu các tuyến phố đi bộ của chợ đêm, Công ty Cổ phần Đồng Xuân đã đặt bình chữa cháy và bố trí bảo vệ túc trực. Ông Đỗ Xuân Thủy - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đồng Xuân cho biết: "Chợ đêm phố cổ là điểm du lịch hấp dẫn và có lợi thế thương mại, mang ý nghĩa văn hóa đặc trưng của người Hà Nội nên lưu lượng người và hàng hóa rất lớn, dẫn đến chợ quá tải. Do thiết kế của chợ có điểm giao thông tĩnh, lưu lượng người và phương tiện tham gia giao thông khu vực vành đai rất đông, khi vào chợ thường gây ách tắc cục bộ, khó khăn trong việc ứng phó khi có tình huống cháy, nổ xảy ra. Bên cạnh đó, chợ có đặc thù hoạt động mang tính xã hội cao, là nơi tập trung nhiều lao động phổ thông, người làm thuê, giúp việc và hoạt động lao động không cố định tại địa bàn nên việc nâng cao nhận thức trong công tác PCCC với những đối tượng này là rất khó khăn. Việc quản lý công tác PCCC chợ cũng còn bất cập bởi thực chất hoạt động của chợ đêm phố cổ chỉ có hơn 400 gian hàng dưới lòng tuyến phố nhưng hai bên tuyến phố thì có hàng nghìn hộ kinh doanh lại thuộc sự quản lý của phường sở tại. Nếu không có sự phối hợp đồng bộ trong công tác quản lý và phòng ngừa cháy, nổ thì sẽ rất khó khăn trong việc xử lý khi có tình huống cháy xảy ra".

Thượng tá Lê Mạnh Hùng - Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC - CATP Hà Nội cho biết: Trước những nguy cơ cháy, nổ tiềm ẩn tại chợ đêm phố cổ, Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã phối hợp với Công an Quận Hoàn Kiếm và các lực lượng có chức năng về công tác PCCC tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất công tác an toàn PCCC trong khu vực chợ đêm phố cổ. Đồng thời, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về PCCC theo quy định. Mặt khác, PC23 Hà Nội đã tư vấn cho cơ sở xây dựng và thực tập các phương án PCCC tại chỗ, tuyên truyền, vận động nhân dân và du khách thực hiện tốt công tác PCCC trên địa bàn chợ đêm. Đặc biệt là vào thời điểm giáp Tết và mùa hanh khô, cần phải nâng cao tinh thần cảnh giác phòng chống cháy, nổ tại chợ đêm để không có những sự việc đáng tiếc xảy ra. Tuy nhiên, công tác PCCC tại đại bàn này vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là vấn đề giao thông và ý thức của người dân đến chợ.

Ngày Đại lễ 1000 năm Thăng Long lịch sử đang đến gần. Chợ đêm phố cổ chắc chắn sẽ là nơi hội tụ nhiều nét đẹp văn hóa độc đáo của người dân Thủ đô. Điều đó cũng đồng nghĩa với sự ra tăng nhiều ẩn họa, đặc biệt là nguy cơ cháy, nổ. Thiết nghĩ, các cơ quan chức năng cần sớm có những giải pháp tích cực, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của chợ đêm phố cổ như: quy định nơi để xe, giải tỏa ùn tắc giao thông, bảo vệ môi trường và tăng cường kiểm tra về an toàn cháy, nổ, tuyên truyền, giáo dục người dân về công tác PCCC, để chợ đêm phố cổ - nét đẹp văn hóa Kẻ Chợ, niềm tự hào của người dân Thủ đô Hà Nội và mỗi người dân Việt Nam thực sự hồi sinh■

QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT CÁC HÀNH VI GÂY CHÁY TRONG *Quốc Triều Hình Luật*



PHAM KHẮC LỊCH

Quốc triều Hình luật **(*Luật hình Triều Lê* hay *Bộ luật Hồng Đức*) là bộ luật quan trọng nhất và chính thống nhất của triều Lê (1428-1788). Theo sử gia Phan Huy Chú trong sách *Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí* đã nhận xét: *thật là cái mẫu mực để trị nước, cái khuôn phép để buộc dân.* Mặc dù chưa xác định rõ năm ban hành, song đây được coi là bộ luật xưa nhất thời phong kiến còn được lưu giữ đầy đủ cho tới ngày nay. Bộ luật gồm 13 chương, 722 điều, phân làm 6 quyển, bao gồm nhiều quy phạm pháp luật thuộc nhiều ngành luật khác nhau như: Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Tố tụng, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Hành chính... Việc ban hành *Quốc triều Hình luật có* giá trị lịch sử và ý nghĩa thực tiễn rất to lớn, nhất là trong việc quản lý xã hội phong kiến của triều Lê. Mặc dù ở thời kỳ đó, kinh tế - xã hội chưa phát triển mạnh, nạn cháy xảy ra ít, song công tác PCCC cũng đã được quan tâm. Trong *Quốc triều Hình luật* đã có nhiều điều quy định về các hành vi cũng như việc xử lý các hành vi gây cháy tại các chương *Vệ cấm, Đạo tặc* và *Tạp luật*.**

Điều 38, chương Vệ cấm, quyển I quy định: *Trong lăng mộ vua mà người nào đánh cháy thì phải tội lưu đi châu gần, cháy lan ra cây cối thì xử nặng hơn một bậc, và phải bồi thường sự thiệt hại; quan lệnh thì phải phạt 70 trượng, biếm ba tư, quan chính thì biếm hai tư, chủ thủ thì phải tội đồ làm tượng phường binh, nếu lửa ở ngoài cháy lan vào thì đều giảm một bậc.*

Điều luật này đã quy định hành vi gây cháy trong lăng mộ vua và cách thức xử phạt với hành vi gây cháy. Bất kỳ người nào gây cháy trong lăng mộ vua đều bị xử lý, không phân biệt quan lại hay dân thường. Tuy nhiên, hình phạt được áp dụng đối *quan lệnh, quan chính và chủ thủ* được quy định có phần nhẹ hơn so với những người khác.

Tuy nhiên, các nhà làm luật thời Lê cũng đã chú ý phân biệt trường hợp phạm tội do cố ý, vô ý và quy định trong trường hợp lửa ở ngoài cháy lan vào thì đều được giảm một bậc.

Điều 12, chương Đạo tặc, quyển IV quy định: *Trói người bỏ vào chỗ hiểm, bóp cổ bịt miệng mũi người cùng là chẹn cửa đốt nhà để cho người ta chết, đều xử tội giết người; nếu bị thương hay gãy xương thì xử nặng hơn tội đánh người bị thương hay gãy xương một bậc...*

Điều luật trên đã quy định thêm các thủ đoạn giết người, gây thương tích trong đó có thủ đoạn *chẹn cửa đốt nhà* để làm người khác chết hoặc bị thương tích. Nếu nạn nhân bị chết thì người có hành vi này sẽ bị xử về tội giết người. Tùy theo tình huống cụ thể mà xử phạt chém hoặc *chém*

bêu đầu. Nếu nạn nhân bị thương tích thì phải căn cứ vào các điều của chương *Đấu tụng* (đánh nhau, kiện cáo) để xử lý. Tuy nhiên, hình phạt trong trường hợp này nhẹ hơn, có thể là: *trượng, biếm, đồ* (làm khao đinh hoặc tượng phường binh), lưu đi châu ngoài, lưu đi châu xa; trường hợp đốt nhà của ông, bà, cha, mẹ mà gây thương tích cho họ thì có thể bị *xử giảo*.

Điều 33, chương *Đạo tặc*, quyển IV quy định: *Nếu hun hang chuột cáo ở phần mộ người ta, mà để cháy đến quan tài, thì xử tội đồ; cháy đến thây thì xử tội đồ làm tượng phường binh; nếu là mộ của bậc tôn trưởng từ hàng ty ma trở lên, thì cứ mỗi bậc tăng thêm tội một bậc. Con cháu mà hun cáo chuột ở phần mộ ông bà cha mẹ, đày tổ hun bắt chuột ở mộ chủ, thì xử đồ làm tượng phường binh; để cháy quan tài thì xử lưu đi châu gần, cháy vào thây thì lưu châu xa; và đều phải nộp phạt tiền tạ theo tội nặng nhẹ; là mộ nhà quyền quý thì xử cách khác.*

Điều luật trên đã quy định về hành vi gây cháy quan tài, tử thi do sơ suất sử dụng lửa trong quá trình hun chuột, cáo ở phần mộ người đã khuất. Người gây cháy có thể bị xử hình phạt đồ đến hình phạt lưu, tùy theo mức độ hậu quả. Nếu gây cháy tử thi, hài cốt thì bị phạt nặng hơn so với gây cháy quan tài.

Điều luật cũng quy định rõ mối quan hệ giữa chủ thể gây cháy với người đã khuất. Nếu người gây cháy không phải là con cháu người đã khuất thì bị hình phạt đồ (gây cháy quan tài) hoặc bị hình phạt đồ làm tượng phường binh (gây cháy tử thi, hài cốt). Mặc dù điều luật chỉ quy định tội đồ nhưng trường hợp này hình phạt đồ nhẹ hơn hình phạt đồ *làm tượng phường binh*, tức là có thể làm dịch đinh (đàn ông) và dịch phu (với đàn bà; đánh 50 roi, phục vụ công việc của làng, làm việc ở nơi nuôi tằm). Nếu người gây cháy là con cháu người đã khuất thì mức hình phạt áp dụng nghiêm khắc hơn: chỉ cần có hành vi hun chuột, cáo ở phần mộ người đã khuất là bị phạt tội đồ l*àm tượng phường binh;* cháy quan tài thì xử *lưu đi châu gần*, *cháy vào thây thì lưu châu xa*. Nếu người gây cháy là người có họ hàng phải để tang 3 tháng người đã khuất thì bị xử theo người thường. Tuy nhiên, cứ mỗi bậc trong hàng *ty ma* phải áp dụng hình phạt tăng thêm một bậc.

Điều 57, chương Tạp luật, quyển V quy định: *Trong các kho tàng đều cấm, không được đốt lửa, trái luật thì xử tội biếm hay tội đồ.*

Việc quy định cấm sử dụng lửa trong các kho tàng nhằm ngăn ngừa các vụ cháy xảy ra đã chứng tỏ vua chúa thời Lê rất quan tâm đến công tác phòng cháy. Người nào vi phạm sẽ bị xử tội *biếm* hay tội *đồ*, tùy theo mức độ vi phạm mà quan xét xử quyết định.

Điều 65, chương *Tạp luật*, quyển V quy định: *Trong kinh thành mà để xảy ra hỏa hoạn, cháy nhà mình thì xử phạt 80 trượng; cháy lan sang nhà người, thì xử phạt 80 trượng và bêu trước dân chúng 3 ngày, và phạt tiền 10 quan sung công. ở hương thôn thì được giảm tội một bậc. ở trong cấm thành nếu cháy lan đến nhà tôn miếu, cung điện và các kho tàng thì xử tội lưu. Cố ý đốt nhà người ta, thì xử như tội ăn cướp. Đàn bà vì ghen tuông mà đốt nhà, thì xử như tội ăn trộm. Thưởng cho người bắt được cũng như thưởng người bắt được trộm cướp.*

Có thể thấy, đây là điều luật quy định rất rõ về hành vi gây cháy và mức xử phạt với hành vi này. Các nhà làm luật thời Lê đã phân thành các loại hành vi gây cháy nhà mình, nhà người khác; xem xét theo địa điểm xảy ra cháy cũng như mức độ lỗi, động cơ để xử phạt người gây cháy.

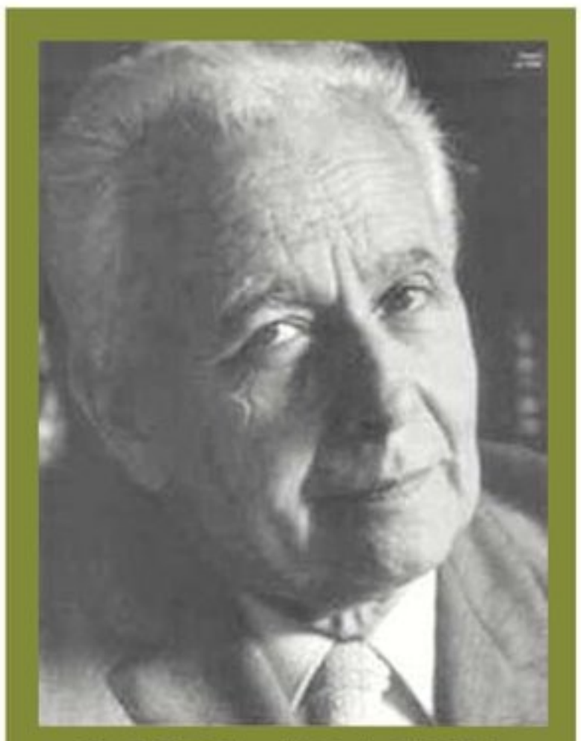
Điều 58, chương *Tạp luật*, quyển V quy định: *Người thấy lửa bốc cháy, nên đi báo mà không đi báo, nên đến cứu mà không đến cứu, thì xử nhẹ hơn tội đánh cháy hai bậc. Những quan quân canh giữ cung điện, kho tàng và viên giữ tù, đều không được rời khỏi chỗ mà đi cứu hỏa; trái luật thì xử phạt 80 trượng.*

Điều luật trên đã quy định trách nhiệm của những người khi thấy đám cháy xảy ra. Một người thấy đám cháy xảy ra phải có trách nhiệm thông báo cho người khác biết hoặc đi báo quan phủ nếu không có ai biết việc đó; nếu người khác đã báo rồi thì phải tham gia cứu chữa. Nếu không thực hiện đúng trách nhiệm trên thì bị xử nhẹ hơn tội đánh cháy 2 bậc (điều 65 chương *Tạp luật*). Quy định này đã có tác dụng rất lớn trong việc huy động người dân tham gia cứu chữa các vụ cháy xảy ra thời đó. Tuy nhiên, để đề phòng những phần tử xấu lợi dụng đám cháy trộm cắp, làm điều vi phạm pháp luật, điều luật cũng quy định: *Những quan quân canh giữ cung điện, kho tàng và viên giữ tù, đều không được rời khỏi chỗ mà đi cứu hỏa; trái luật thì xử phạt 80 trượng.*

Việc quy định các hành vi gây cháy cũng như hình thức xử phạt các hành vi này trong *Quốc triều Hình luật* có vai trò rất quan trọng trong việc quản lý xã hội phong kiến thời Lê. Những quy định trên không những thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mà còn khẳng định công tác phòng cháy, chữa cháy cũng như việc xử lý các tội phạm về cháy đã được vương triều phong kiến thời Lê quan tâm, chú trọng đúng mức.■

Thi hào Louis Aragon *và món quà tặng Đảng Cộng sản*

"Không phải chuyện đời xưa mà chuyện đời nay/Có một người chất vạn gánh trên vai/Vạn gánh đầy tràn, gánh to, gánh nhỏ/Gánh như núi, gánh dồn như thác đổ/Trên đôi vai, người ấy gánh và đi..." (Xuân Diệu). Con người phi thường ấy là Đảng Cộng sản. Con người phi thường ấy đã hóa thân vào thơ ca, nhạc, họa, bất tử cùng năm tháng. Và mỗi khi nhạc phẩm "Đảng đã cho tôi sáng mắt, sáng lòng" của nhạc sỹ Phạm Tuyên cất lên lại mang đến những rung động sâu lắng triệu triệu trái tim những người yêu Đảng, yêu nước Việt Nam. Nhưng ít ai biết được lời ca ấy có nguồn gốc từ những tiếng thơ chân thành cất lên từ đáy lòng và trái tim của đại thi hào Pháp – Louis Aragon với bài thơ "Nhà thơ tặng đảng của mình".



LOUIS ARAGON
(1897 - 1982)

THẢO NGUYÊN

Bài thơ "Nhà thơ tặng Đảng của mình" là một bài thơ hay, phổ biến ở Việt Nam qua bản dịch của nhà thơ Tố Hữu rất sáng tạo mà vẫn giữ được ý cơ bản của nguyên văn, thậm chí còn làm đẹp thêm nguyên văn, sau này được nhạc sỹ Phạm Tuyên phổ nhạc thành bài hát "Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng". Đọc hay hát vang lời ca đó, ta thấy hình như đều là những lời ca mộc mạc, giản dị, có thể nhiều người làm được. Thực ra, đây chưa phải là những lời thơ hay nhất của Louis Aragon nhưng con đường mà ông đã trải qua để có thể tạo dựng được những lời thơ ấy, thật không đơn giản chút nào.

Louis Aragon (1897-1982) là nhà văn, nhà thơ lớn của Pháp, sinh tại Paris ngày 3-10-1897. Lúc đang học năm thứ nhất ngành Y ở Paris, ông bị động viên vào lính (1917) tham gia cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914-1918). Khi cuộc chiến chấm dứt (1918), ông được giải ngũ tháng 6 năm 1919. Cuộc chiến để lại cho ông những ấn tượng nặng nề. Ông đến với chủ nghĩa Đa đa nổi loạn rồi chủ nghĩa Siêu thực. Năm 1927 ông gia nhập Đảng Cộng sản Pháp và tích cực tham gia các hoạt động báo chí. Năm 1928 ông gặp Elsa Triolet, một cô gái Liên Xô gốc Do Thái mà sau này trở thành bạn văn rồi bạn đời của ông và đưa ông đến với lý tưởng cách mạng.

Khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, bầu không khí nặng nề bao trùm khắp nước Pháp và Châu Âu. Đặt vào hoàn cảnh ấy mới thấy hết ý nghĩa và giá trị của bài thơ "Nhà thơ tặng Đảng của mình" in trong tập thơ "Tiếng kèn trận Pháp" của Aragon xuất bản lần đầu năm 1945.

Bài thơ với nhan đề rất giản dị nhưng hết sức trân trọng. Chữ "tặng" được nâng niu như món quà vô giá đối với "Đảng của mình"- Đảng Cộng sản - con đường lý tưởng mà nhà thơ đã lựa chọn và đi theo.

Nhận thức về tình yêu đất nước nhờ ánh sáng của Đảng Cộng sản là dấu ấn mở đầu bài thơ. Tác giả đã nói thay nhận thức của biết bao Đảng viên Đảng Cộng sản trong hành trình đi tìm lý tưởng Cách mạng:

Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng
Trước như trẻ thơ tôi nào biết được
Máu tôi đỏ và tim tôi yêu nước
Tôi chỉ biết là đêm tối mênh mông
Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng

Câu thơ "*Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng*" tuy cường điệu nhưng hoàn toàn hợp lý và lôgic với một nhà thơ đã trăn trở chọn hướng đi cho mình như Aragon. Aragon nói cho chính mình, từ nhận thức của chính mình nên ông chỉ nói "cho tôi", đó chính là sự khiêm nhường, ông không áp đặt cho bất cứ ai. Tuy nhiên, một người như Aragon khi đến với Đảng Cộng sản mà cho rằng Đảng đã cho ông "sáng mắt, sáng lòng" thì không đơn giản. Aragon đề cao Đảng bởi Đảng đã đem đến cho nhà thơ ánh sáng chân lý, cho

sự nhận thức còn non nớt và u tối. Nhà thơ hạ thấp mình hơn cả "trẻ thơ", non nớt trong nhận thức. Aragon nói rằng: "*Je ne savais plus rien de ce qu'un enfant sait*" (*Trước tôi không biết điều mà ngày nay trẻ thơ đã biết*) nên nhận thức của nhà thơ như *"đêm tối mênh mông"*. Bản dịch của Tố Hữu *"Trước như trẻ thơ tôi nào biết được"* đã làm giảm bớt sự hạ thấp mình của nhà thơ nhưng vẫn rất sáng tạo và hay bởi nó bộc lộ được sự non nớt, thơ ngây trong nhận thức của nhà thơ Aragon về Đảng. Tố Hữu - nhà thơ Cộng sản, nhà thơ lớn của dân tộc, là người viết nhiều về Đảng Cộng sản Việt Nam như một đối tượng trữ tình trong thơ cũng đã dùng hình ảnh *"đứa trẻ thơ"* khi nói về sự non nớt trong nhận thức của mình mà Đảng Cộng sản đã mang lại cho ông sự hồi sinh: *"Như đứa trẻ sinh nằm trên cỏ/Không quê hương sương gió tơi bời/Đảng ta sinh ở trên đời/Một hòn máu đỏ nên người hôm nay"*. Sự nhận thức ấy được khẳng định trong cấu trúc lặp qua khổ thơ của Aragon, nhấn mạnh sự biết ơn, trân trọng nhờ có Đảng mà có sự nhận thức đúng đắn, nhờ có Đảng mà có tình yêu nước sâu nặng. Có sự gần gũi trong ý thơ của Aragon với nhân dân Việt Nam nói chung và lớp lớp Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng qua khổ thơ này. Đó là sự nhận thức rõ con đường phải đi, cái đích phải đến, nhận rõ chân lý của thời đại ngày nay sau biết bao biến cố, thăng trầm, nhận rõ phải trái, đúng sai, bồi đắp tình nghĩa đồng bào, tình cảm giai cấp, tình cảm nhân loại, nhận rõ đạo đức cao đẹp của cuộc đấu tranh vì sự nghiệp vĩ đại: Giải phóng dân tộc, giải phóng con người, giải phóng xã hội. Có lẽ cũng chính bởi sự gần gũi tương đồng trong ý tưởng ấy mà Tố Hữu đã dịch rất thành công khổ thơ và mỗi người dân yêu nước Việt Nam khi đọc những câu thơ của Louis Aragon đều nhận thấy bóng dáng của mình trong đó. Bởi ở Việt Nam trong suốt những năm tháng sống dưới ách thực dân, phong kiến, đã có biết bao người con ưu tú của dân tộc với bầu máu nóng và trái tim yêu nước đã dũng cảm đứng lên xả thân để cứu dân, cứu nước nhưng rốt cuộc không tìm được hướng đi đúng đắn. Xin hãy sống lại những năm tháng ấy, những năm tháng cả dân tộc quằn quại trong đêm trường nô lệ đầy máu và nước mắt; cả dân tộc nhức nhối trong nỗi nhục mất nước, bức bối giữa trăm nghìn câu hỏi, trong đó câu hỏi lớn nhất, trọng tâm nhất là dân tộc này, đất nước này sẽ đi đâu, về đâu...sẽ càng thấm thía sự kỳ diệu biết bao khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào ngày mồng 3 tháng 2 năm 1930 lịch sử.

Đảng Cộng sản không chỉ mang đến cho nhà thơ sự nhận thức đúng đắn, Đảng đã thổi vào tâm hồn nhà thơ nhiệt huyết, hào khí và truyền thống hào hùng của dân tộc:

Đảng cho tôi huyết khí anh hùng xưa
Hiển hiện nàng Jeanne và Roland còi thét
Rừng Verco sống lại thời oanh liệt
Đã nghe trong từng chữ tiếng gươm khua
Đảng cho tôi huyết khí anh hùng xưa

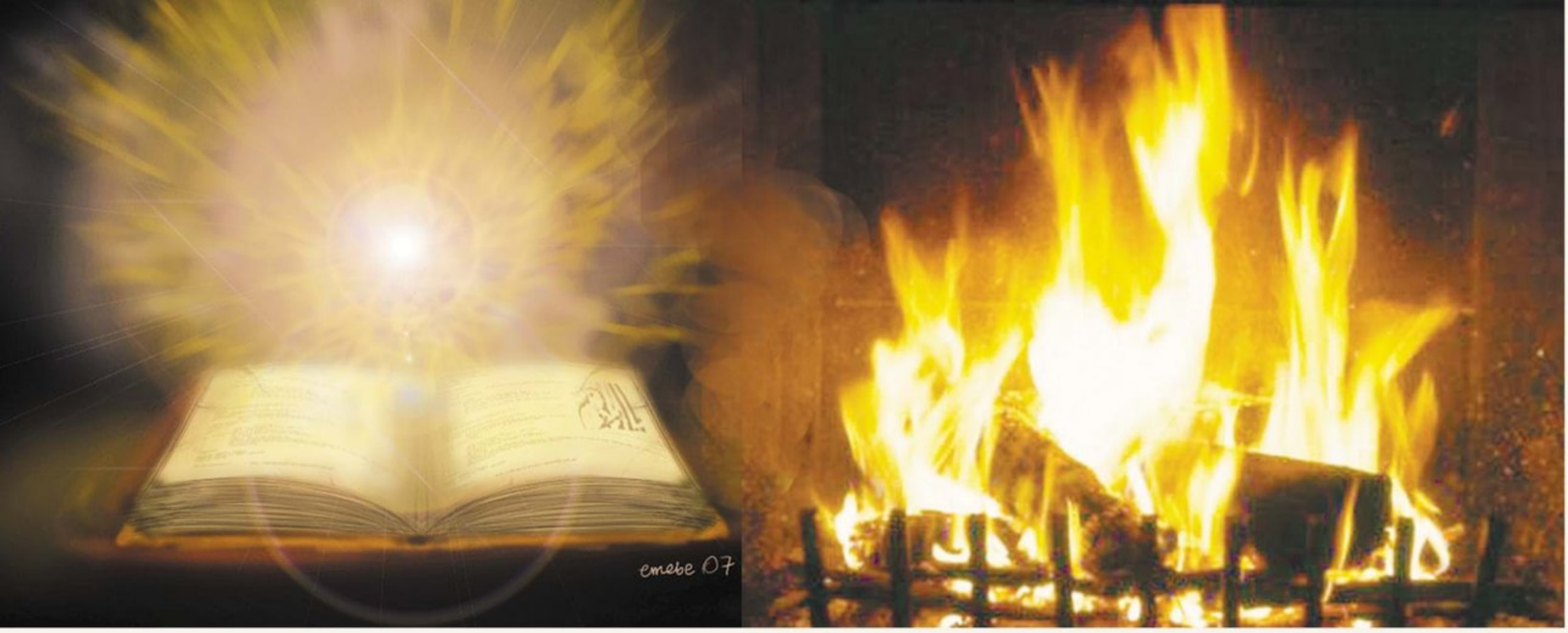
Hình ảnh những người anh hùng của dân tộc Pháp (nàng Jeanne và Roland - hai anh hùng cứu quốc của Pháp thời xưa) được tái hiện đầy dũng khí, uy nghi. Sự khơi dậy truyền thống lịch sử yêu nước của người Pháp đã tiếp thêm sức mạnh và ý chí chiến đấu cho nhà thơ, khơi dậy trong tâm hồn nhà thơ những vùng đất vang danh lẫy lừng trong lịch sử. Nhịp thơ mang hơi thở trầm hùng của một thời kỳ lịch sử oanh liệt đang sống lại sục sôi. Đọc câu thơ ấy, ta lại liên tưởng tới âm hưởng của truyền thống hơn 4000 năm lịch sử hào hùng của dân tộc Việt: *"Đạp quân thù xuống đất đen/Súng gươm vứt bỏ lại hiền như xưa"*.

Nhờ có Đảng, nhà thơ biết yêu màu cờ Tổ quốc và được sống, cảm nhận mọi trạng thái, cung bậc cảm xúc sướng vui, đau khổ, tình yêu, căm ghét, giận hờn...Lòng biết ơn đó bật lên thành tiếng thơ giản dị mà sâu sắc -*"Đảng ơi ta cảm ơn Người dạy dỗ"*. Lòng biết ơn đó đã hóa thành lời ca đi cùng năm tháng:

Đảng cho tôi màu sắc nước non nhà
Đảng ta ơi cảm ơn Người dạy dỗ
Từ đấy lòng tôi sướng vui đau khổ
Và tình yêu căm giận hoá lời ca
Đảng cho tôi màu sắc nước non nhà.

Cấu trúc lặp lại của bài thơ tạo nên nhịp điệu nhẹ nhàng, sâu lắng gần với nhạc điệu bài hát và rất dễ phổ nhạc. Nhạc sĩ Phạm Tuyên chỉ phổ nhạc khổ thơ đầu và khổ cuối, còn khổ giữa có lẽ vì những sự kiện lịch sử nước Pháp có nét riêng, không giống Việt Nam nên không phổ. Với giai điệu ấm áp, trữ tình và tiết tấu nhịp valse, *"Đảng đã cho tôi sáng mắt sáng lòng "* của Phạm Tuyên gợi cho ta nhớ tới *"Khát vọng mùa xuân"* của W.A.Mozart, trong niềm xao xuyến giao hòa giữa mùa xuân của đất trời hiện tại và mơ ước về một tương lai tươi sáng. Đó là những lời ca trang nghiêm, trong sáng thiết tha ca ngợi công ơn của Đảng Cộng sản, công ơn đã làm biến đổi và phát triển trí tuệ và tâm hồn của mỗi người.

Năm tháng cứ trôi đi, bài thơ ấy, lời ca ấy đã vượt qua sự sàng lọc khắc nghiệt của thời gian và trở thành một triết lý sâu sắc về sự hiện diện đúng đắn trong đường lối của Đảng Cộng sản, đặc biệt là ở Việt Nam. Xin được mượn nguyên vẹn câu thơ của Aragon - Đảng viên Đảng Cộng sản Pháp, một trí thức lớn, một nhà thơ lớn của nước Pháp và của cả nhân loại để nói lên những suy nghĩ về Đảng ta - Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Đảng quang vinh tròn 80 tuổi -*"Đảng đã cho tôi sáng mắt, sáng lòng"*.■



LỬA
Bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vũ trụ trong triết học Hêraclit

TS. NGUYỄN QUANG THỨ*

Khi coi vũ trụ là một chỉnh thể thống nhất, nhà triết học Hy Lạp cổ đại Hêraclít (520-460TCN) đã khẳng định: Lửa là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vạn vật. Lửa "bùng cháy" và "lụi tàn" theo cái Logos của nó, Lửa "điều khiển" và "phán xét" tất cả, Lửa không chỉ mang lại cho vũ trụ cả sự sống lẫn cái chết mà còn tượng trưng cho mọi cái sống động, năng động và tích cực, Lửa không chỉ tạo nên "thân xác" mà cả "linh hồn" cho vạn vật.

Hêraclit sinh tại thành phố Ephese - một trung tâm triết học lớn sau Milet. Ông được coi là nhà triết học yếm thế, cô đơn, nhà tư tưởng huyền bí, có những quan điểm khác lạ thậm chí lập dị so với thời đại, nhưng đời sau nhắc đến ông như nhà duy vật chất phác và biện chứng. Là nhà duy vật, ông coi Lửa là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vũ trụ.

Trước Hêraclit, nhà triết học nổi tiếng của trường phái Milê – Talét cho rằng, nước là yếu tố đầu tiên, là bản nguyên của mọi vật, tất cả đều sinh ra từ nước để trở về với yếu tố cuối cùng là nước, nước vận động vĩnh hằng và có vai trò quan trọng trong tự nhiên cũng như trong đời sống con người. Sau Talét, nhà triết học cũng thuộc trường phái Milê - Anaximandơ lại cho rằng cơ sở đầu tiên, độc nhất của mọi dạng vật chất là Apayrôn là dạng vật chất đơn nhất, vô hạn, tồn tại vĩnh hằng, không giống bất kỳ vật thể nào, không giống nước, không giống không khí mà là cái nằm giữa nước và không khí, là thực thể vô cùng và bao trùm toàn vũ trụ. Kế thừa và phát triển tư tưởng duy vật của các nhà duy vật thuộc trường phái Milê, Hêraclit khẳng định một cách chắc chắn rằng, thế giới vật chất là do chính vật chất sinh ra, giới tự nhiên bắt nguồn từ bản thân tự nhiên, rằng vũ trụ này không phải là sản phẩm của thượng đế, thần thánh. Ông cho rằng nguyên thể vật chất đầu tiên, bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của mọi dạng vật chất là Lửa. Ông viết:

*Thượng tá, Trưởng Bộ môn Mác – Lênin và KHXHNV, Trường Đại học PCCC

"Thế giới là một chỉnh thể bao gồm vạn vật. Thế giới là đồng nhất với hết thảy mọi sự vật tồn tại trong nó. Thế giới đó không do bất cứ vị thần nào sáng tạo ra, cũng không do bất cứ người nào sáng tạo ra. Thế giới là một ngọn Lửa sống bất diệt trong quá khứ, hiện tại cũng như trong tương lai. Ngọn lửa ấy cháy trong một khoảnh khắc nhất định và cũng tàn lụi đi trong một khoảnh khắc nhất định theo những quy luật của nó".

Lý giải vì sao Lửa là khởi nguyên vật chất đầu tiên của vũ trụ chứ không phải là một yếu tố vật chất nào khác, Hêraclit đã dựa vào trực quan cảm tính mà cho rằng, sở dĩ Lửa có tư cách đó là bởi vì "hết thảy mọi sự vật đều chuyển hoá thành Lửa" và "Lửa cũng chuyển hoá thành hết thảy mọi sự vật". Không những thế "Lửa còn điều khiển tất cả, Lửa phán xét tất cả". Ngoài ra, vào thời đại của ông, trong số bốn yếu tố, bốn bản thể vật chất phổ biến, Đất, Nước, Lửa, Không khí mà người Hy Lạp biết tới, Lửa được coi là yếu tố năng động nhất, tích cực nhất và tinh tế nhất. Lửa bùng cháy và sự phát sáng của Lửa, ánh sáng do Lửa phát ra, tia nắng soi rọi của Mặt trời "toả lan ra như biển" đã khiến ông liên tưởng đến một hình ảnh sống động về cơ sở nền tảng, về tác nhân mà con người có thể cảm nhận thấy được mọi sự biến đổi và chuyển hoá trong vũ trụ. Lửa không chỉ là tác nhân, nguyên nhân dẫn đến sự xuất hiện của Đất, Nước, Không khí mà còn là tác nhân dẫn đến sự biến mất, tiêu tan của những vật chất đó. Ông viết: "Lửa sinh ra cái chết của Đất, Khí sinh ra cái chết của Lửa, Nước sinh ra cái chết của Khí, Đất sinh ra cái chết của Nước. Lửa chết thì Khí sinh. Khí chết thì Nước sinh. Đất chết thì Nước sinh. Nước chết thì Khí sinh. Khí chết thì Lửa sinh. Lửa không chỉ là nguyên nhân khiến cho cái lạnh nóng lên, cái nóng lạnh đi, cái ướt khô đi, cái khô ướt lại mà còn là tác nhân gây ra mọi sự biến đổi của vạn vật trong vũ trụ".

Mặc dù Hêraclit là một nhà triết học duy vật, song ông cũng ít nhiều ảnh hưởng từ những câu chuyện thần thoại hoang đường đã trở thành tiềm thức của người dân Hy Lạp cổ đại. Đó là những câu chuyện về thần Dớt và những vị thần trên đỉnh Ôlimpia, nơi mà theo truyền thuyết luôn ngự trị một ngọn lửa thiêng với ánh sáng huyền diệu, vĩnh hằng. Và thần Dớt, chúa tể của các vị thần có được địa vị đó và giữ được địa vị đó vĩnh viễn là bởi Ngài nắm được quyền sở hữu ngọn lửa thiêng. Bản thân thần Dớt được coi là hiện thân của mặt trời trên trái đất, là sự nhân cách hoá mặt trời. Do chịu ảnh hưởng của câu chuyện này và với một quan niệm như vậy, Hêraclit đã coi Lửa là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vũ trụ.

Lý giải vì sao Lửa là bản nguyên vật chất duy nhất của vạn vật trong vũ trụ, Hêraclit cho rằng, vũ trụ này là một, là duy nhất đối với mọi cái hiện tồn, là chỉnh thể thống nhất, nên vạn vật trong nó phải có chung một nguồn gốc phát sinh, một cội nguồn xuất phát và nguồn gốc, cội nguồn xuất phát đó chính là Lửa. Ngay cả thế giới tinh thần mà ông đồng nhất với thế giới linh hồn theo ông cũng có nguồn gốc từ Lửa. Hêraclit viết: "Đối với linh hồn, chết có nghĩa là biến thành nước, đối với nước thì chết có nghĩa là biến thành đất...nước từ đất mà ra, linh hồn cũng từ nước mà ra". Linh hồn cũng là cái sinh ra từ Lửa, do sự chuyển hoá của Lửa, là sự bùng cháy của Lửa, là tia chớp. Do vậy con người không dễ dàng tìm thấy "biên giới của linh hồn" bởi gốc rễ của linh hồn ở nơi tinh tuý nhất của Lửa.

Trong quan niệm của Hêraclit thì Lửa là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của vạn vật trong vũ trụ. Lửa là cơ sở, nền tảng của thực tại vật chất, bao trùm toàn bộ thực tại vật chất này "toả lan ra như biển" quyết định sự vận động, biến đổi, chuyển hoá của thực tại vật chất ấy, của mọi vật thể trong vũ trụ. Lửa là cái mà từ đó vạn vật sinh ra, kể cả linh hồn với tư cách thế giới tinh thần, để rồi lại chuyển hoá, biến đổi thành Lửa. Lửa là khởi nguyên tự nhiên tích cực, năng động và tinh tế nhất. Lửa có sức mạnh vạn năng nhưng vẫn phải tuân thủ sự sáng suốt duy nhất - trí tuệ, bởi đó là cái có thể chế ngự vạn vật thông qua vạn vật. Mặc dù quan niệm của Hêraclit cho rằng, Lửa là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất trong vũ trụ còn một số hạn chế. Tuy nhiên, V.I.Lênin khi nhắc lại quan niệm coi thế giới là một chỉnh thể thống nhất đã, đang và sẽ là ngọn Lửa sống vĩnh hằng luôn "bùng cháy" và "lụi tàn" theo những quy luật của nó mà Hêraclit đưa ra, đã coi đó là "một sự trình bày rất hay những nguyên lý của chủ nghĩa duy vật biện chứng". Chúng ta hoàn toàn có thể coi đây là một sự đánh giá đúng đắn đối với cống hiến quan trọng này của Hêraclit về Lửa với tư cách là bản nguyên vật chất đầu tiên và duy nhất của thế giới.■

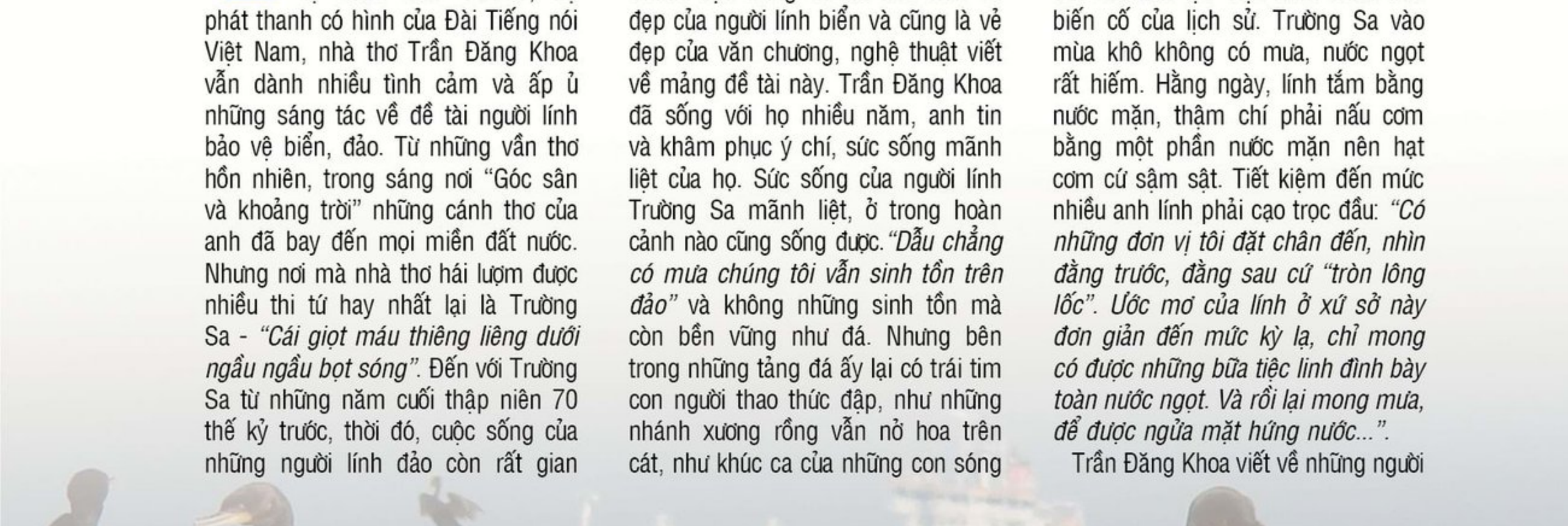
Trần Đăng Khoa với Tình yêu của người lính

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

Một mùa Valentine nữa lại về, người người yêu nhau gửi đến nhau những lời yêu thương tha thiết, và trong số đó không thể không kể đến những người chiến sỹ đang ngày đêm canh gác nơi địa đầu Tổ quốc, hay nơi đầu sóng ngọn gió để giữ gìn từng tấc đất quê hương. Nơi trái tim họ dạt dào một tình yêu da diết hướng về đất liền, hướng về gia đình, bè bạn và không thể thiếu hình bóng người yêu, nhưng cao hơn tất cả vẫn là tình yêu với Tổ quốc.

Từng là người lính hải quân nhiều năm gắn bó với Trường Sa, hiện giữ cương vị Giám đốc VOVTV, hệ phát thanh có hình của Đài Tiếng nói Việt Nam, nhà thơ Trần Đăng Khoa vẫn dành nhiều tình cảm và ấp ủ những sáng tác về đề tài người lính bảo vệ biển, đảo. Từ những vần thơ hồn nhiên, trong sáng nơi "Góc sân và khoảng trời" những cánh thơ của anh đã bay đến mọi miền đất nước. Nhưng nơi mà nhà thơ hái lượm được nhiều thi tứ hay nhất lại là Trường Sa - *"Cái giọt máu thiêng liêng dưới ngầu ngầu bọt sóng"*. Đến với Trường Sa từ những năm cuối thập niên 70 thế kỷ trước, thời đó, cuộc sống của những người lính đảo còn rất gian khổ. Bộ đội đồng nghĩa với gian khổ, nhưng lính biển là gian khổ nhất, dữ dội nhất, nhưng cũng lãng mạn nhất. Chính đặc trưng đó đã làm nên vẻ đẹp của người lính biển và cũng là vẻ đẹp của văn chương, nghệ thuật viết về mảng đề tài này. Trần Đăng Khoa đã sống với họ nhiều năm, anh tin và khâm phục ý chí, sức sống mãnh liệt của họ. Sức sống của người lính Trường Sa mãnh liệt, ở trong hoàn cảnh nào cũng sống được. *"Dẫu chẳng có mưa chúng tôi vẫn sinh tồn trên đảo"* và không những sinh tồn mà còn bền vững như đá. Nhưng bên trong những tảng đá ấy lại có trái tim con người thao thức đập, như những nhánh xương rồng vẫn nở hoa trên cát, như khúc ca của những con sóng vẫn dào dạt xô bờ giữa biển lớn tình yêu. Sự bền bỉ, kiên cường của những người lính đảo cũng chính là sức dẻo dai của dân tộc Việt Nam trước bao biến cố của lịch sử. Trường Sa vào mùa khô không có mưa, nước ngọt rất hiếm. Hằng ngày, lính tắm bằng nước mặn, thậm chí phải nấu cơm bằng một phần nước mặn nên hạt cơm cứ sậm sật. Tiết kiệm đến mức nhiều anh lính phải cạo trọc đầu: *"Có những đơn vị tôi đặt chân đến, nhìn đằng trước, đằng sau cứ "tròn lông lốc". Ước mơ của lính ở xứ sở này đơn giản đến mức kỳ lạ, chỉ mong có được những bữa tiệc linh đình bày toàn nước ngọt. Và rồi lại mong mưa, để được ngửa mặt hứng nước..."*.

Trần Đăng Khoa viết về những người



lính đảo chân thực và đầy xúc động như thế. Chất chứa nhiều cung bậc của cảm xúc: anh dũng, kiên cường trong vai trò, nhiệm vụ, lúc cồn cào da diết khi nhớ gia đình, nhớ người thương, mộc mạc và đời thường ngay từ những mơ ước giản dị về *"những bữa tiệc linh đình bày toàn nước ngọt. Và rồi lại mong mưa, để được ngửa mặt hứng nước..."* một cách thấm thía, xúc động như chính anh là họ, thông cảm, sẻ chia và đầy trân trọng. Tình yêu với những người lính biển, tình yêu với những hòn đảo đã làm cháy lên trong tâm hồn tác giả những vần điệu dạt dào, bi tráng, để từ đó cho ra đời những tác phẩm như "Đợi mưa trên đảo Sinh Tồn"- bài thơ từng đoạt giải nhất cuộc thi báo Văn Nghệ và được rất nhiều lính đảo ưa thích hay tiểu thuyết "Đảo chìm"- tác phẩm đã qua 25 lần xuất bản nhưng vẫn được đông đảo bạn đọc trong và ngoài nước đón nhận, đã được dựng thành phim và dịch sang tiếng Nhật. Trần Đăng Khoa viết nhiều thơ hay về người lính,mỗi bài thơ là một trạng thái cảm xúc riêng, nhưng nói đến tình yêu của người lính thì không thể không nhắc đến bài thơ, bài hát lâu nay được coi như bản tình ca của những người lính biển, đó là bài thơ: "Thơ tình của người lính biển "

Khi nhắc đến bài thơ này, tác giả Trần Đăng Khoa từng tâm sự:

"Đấy là công của nhạc sĩ Thế Dương. Một lần, Thế Dương bảo tôi: "Lính đảo khổ quá, nhất là tình cảm. Cậu cho tớ một ca từ về tình yêu để tớ phổ nhạc". Thế là tôi viết bài "Thơ tình của người lính biển". Thực ra, đấy là ca từ viết theo khúc thức của âm nhạc chứ không phải thơ. Lúc đầu tôi đặt là "Chút thơ tình của người lính biển", tặng riêng cho Thế Dương. Thế Dương, là người đầu tiên phổ nhạc bài thơ này. Người thứ hai là nhạc sĩ Đăng Đước, ông giữ nguyên bài thơ và phổ với tiết tấu rất vui, nhộn. Rồi sau cùng mới đến Hoàng Hiệp. Nhạc sĩ Hoàng Hiệp ướt át hơn cả. Có lẽ đảo khô nên cần ướt. Bài thơ nhờ thế mà gần gũi với mọi người, đặc biệt là cánh lính biển."

Nhân loại không tiếc lời vàng ngọc để chạm khắc cho bức tượng đài thơ ca viết về tình yêu. Nhưng có lẽ đẹp nhất vẫn là những vần thơ viết về tình yêu người lính. Vì ở đó, người ta tìm thấy sự hòa hợp giữa cái riêng với cái chung, giữa tình yêu lứa đôi với tình yêu Tổ quốc, giữa cảm xúc lãng mạn, nồng nàn với khúc tráng ca về đất nước, quê hương. Đó là một thứ tình cảm cao quý, thiêng liêng như không thể tách rời trong tâm hồn những người chiến sỹ. 29 năm kể từ ngày bài thơ ra đời, cho đến hôm nay, mỗi khi đọc bài thơ và đặc biệt nghe lại ca khúc "Chút thơ tình của người lính biển" vẫn không thôi khiến lòng người xúc động, bâng khuâng.■



Thơ tình của người lính biển

Anh ra khơi
Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng
Phút chia tay, anh dạo trên bến cảng
Biển một bên và em một bên

Biển ồn ào, em lại dịu êm
Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ
Anh như con tàu lắng sóng từ hai phía
Biển một bên và em một bên

Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn
Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc
Thăm thẳm mước trời, nhưng anh không cô độc
Biển một bên và em một bên

Đất mước gian lao chưa bao giờ bình yên
Bão thổi chưa ngừng trong những vành tang trắng
Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng
Biển một bên và em một bên

Vòm trời kia có thể sẽ không em
Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ
Cho dù thế thì anh vẫn nhớ
Biển một bên và em một bên...

Cơ sở pháp lý của hoạt động...

(Tiếp theo trang 25)

quan thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền phục vụ công tác TKCN; Phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công tác TKCN; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Công ước quốc tế về TKCN trên biển (SAR 79) và các cam kết, hợp tác quốc tế và khu vực về TKCN, ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định pháp luật; Tham gia thẩm định các quy hoạch, kế hoạch và các dự án đầu tư trọng điểm của các Bộ, Ngành, địa phương có liên quan đến lĩnh vực TKCN theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ. Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; Đôn đốc các Bộ, Ngành, địa phương thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình TKCN, ứng phó thiên tai, thảm họa. Thực hiện chế độ báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; tiến hành sơ kết, tổng kết, khen thưởng về công tác TKCN; Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Thủ tướng Chính phủ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Quy định rõ trách nhiệm của UBQG, lực lượng tham gia trong việc ứng phó với 11 nhóm tình huống cơ bản như: bão, áp thấp, lũ lụt, sóng thần, lũ ống, lũ quét; sự cố vỡ đê, hồ, đập; cháy rừng; cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; động đất, sập đổ nhà cao tầng, hầm lò khai thác khoáng sản; sự cố rò rỉ, tán phát hóa chất độc hại; tai nạn máy bay; tai nạn tàu, thuyền trên biển; sự cố cháy nổ giàn khoan, đường ống dẫn khí, khu chế xuất lọc dầu và các nhà máy điện khí; tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông, đường hầm đặc biệt nghiêm trọng; sự cố rò rỉ bức xạ hạt nhân.

Quy định thống nhất về hệ thống tổ chức chỉ đạo công tác TKCN từ Trung ương đến địa phương. Ở Trung ương có 9 Ban Chỉ đạo tại các Bộ, Ngành: Quốc phòng, Công an, Giao thông vận tải, Công thương, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Ban Chỉ huy TKCN trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xác định rõ cơ quan chuyên trách TKCN của 05 Bộ, Ngành Trung ương. Các cơ quan chuyên trách của Bộ Quốc phòng gồm: Cục Cứu hộ - Cứu nạn (Văn phòng UBQG TKCN); Trung tâm Quốc gia huấn luyện TKCN đường không; Trung tâm Quốc gia huấn luyện TKCN đường biển; Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Bắc; Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung. Các cơ quan chuyên trách của Bộ Công an gồm: Các đơn vị của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy. Các cơ quan chuyên trách của Bộ Giao thông vận tải gồm: Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam và các Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải khu vực; Các Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng không trực thuộc Tổng công ty Bảo đảm hoạt động bay Việt Nam; Các Trung tâm Cấp cứu khẩn nguy sân bay trực thuộc Tổng công ty Cảng Hàng không các khu vực; Trung tâm Ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt trực thuộc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và các Trung tâm Ứng phó sự cố, thiên tai và cứu nạn đường sắt khu vực. Cơ quan chuyên trách của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam: Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam. Cơ quan chuyên trách của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam: Trung tâm Cấp cứu mỏ.

Xác định rõ cơ quan kiêm nhiệm TKCN của các Bộ: Quốc phòng; Công an và Giao thông vận tải. Các cơ quan kiêm nhiệm của Bộ Quốc phòng gồm: Các trạm TKCN tại một số huyện đảo: Cô Tô (Quảng Ninh), Bạch Long Vĩ (Hải Phòng), Cồn Cỏ (Quảng Trị), Lý Sơn (Quảng Ngãi), Trường Sa (Khánh Hoà), Phú Quý (Bình Thuận), Côn Đảo (Bà Rịa - Vũng Tàu), Thổ Chu, Phú Quốc (Kiên Giang); Các Tiểu đoàn Công binh TKCN, cứu sập đổ công trình; Các Đội ứng phó sự cố hoá học, sinh học, bức xạ và hạt nhân; Các Đội quân y cứu trợ thảm họa; Các Đội bay TKCN đường không; Các Đội tàu TKCN đường biển. Các cơ quan kiêm nhiệm của Bộ Công an gồm: Các đơn vị của lực lượng Cảnh sát giao thông; Các đơn vị của lực lượng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp. Các cơ quan kiêm nhiệm của Bộ Giao thông vận tải gồm: Các Trung tâm Phối hợp cứu nạn đường bộ Việt Nam.

Quyết định 76 là văn bản pháp lý có ý nghĩa rất quan trọng cụ thể hóa các vấn đề liên quan đến tổ chức, hoạt động TKCN ở Việt Nam hiện nay, trong đó có hoạt động TKCN chuyên trách của lực lượng Cảnh sát PCCC. Đây là cơ sở pháp lý để các Bộ, Ngành liên quan cùng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập và tổ chức hoạt động của các cơ quan chuyên trách, kiêm nhiệm, ban chỉ đạo, chỉ huy về TKCN có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn cũng như phù hợp với xu thế phát triển của lực lượng TKCN trên thế giới.■

DẠY TRẺ phòng cháy chữa cháy



Cô bạn tôi có con trai nhỏ 4 tuổi, mỗi lần thấy ai đó trong gia đình để bao diêm, bật lửa không đúng nơi quy định, cháu thường mang đưa cho bố và nói: "Bố phải cất lên cao, nguy hiểm đấy, nó sẽ cháy!". Chả là, bố cháu là lính chữa cháy nên đã giáo dục cho cháu thói quen luôn cảnh giác với nguy cơ cháy, nổ vì thế cháu rất có ý thức trong việc này. Có người chứng kiến sự việc cho rằng: "Đúng là bệnh nghề nghiệp!", song theo thiển nghĩ của tôi, cháu còn nhỏ mà đã có ý thức đảm bảo an toàn cho chính bản thân, gia đình và những người xung quanh thì thật đáng khen ngợi, nếu tất cả các cháu nhỏ đều có ý thức như vậy thì chắc sẽ không gặp phải những rủi ro đáng tiếc do cháy gây ra.

Hằng năm, có nhiều cháu nhỏ đã trở thành nạn nhân của những vụ cháy trong đó có những vụ do chính các cháu gây ra. Tai nạn do cháy, nổ không chỉ thiêu trụi mọi tài sản mà còn để lại hậu quả lâu dài về sức khỏe và tinh thần, thậm chí nguy hiểm đến tính mạng của các cháu. Tôi còn nhớ ở huyện Gia Lâm, Hà Nội xảy ra vụ cháy làm chết hai cháu nhỏ mà nguyên nhân là do các cháu chơi đồ hàng cạnh đống rơm nhưng lại dùng lửa "nấu nướng" gây cháy. Một vụ khác xảy ra ở khu tập thể Xã Tắc, tỉnh Thừa Thiên - Huế, bố mẹ đi làm khoá cửa để hai con nhỏ ở trong nhà, các cháu nghịch lửa gây cháy nhưng không có đường thoát, kết cục là "Bà Hỏa" cướp đi tính mạng...

Đặc tính của các cháu nhỏ là rất hiếu động, tò mò và chính đặc tính này đã làm cho các cháu gặp nhiều tai nạn đáng tiếc, trong đó có tai nạn do cháy gây ra. Nhiều cháu nhỏ rất thích chơi diêm, nghịch lửa để xem lửa cháy như thế nào, tại sao lại có lửa?... và nếu có cơ hội tiếp xúc với lửa, nhất định các cháu sẽ không bỏ qua nhưng khi đã gây ra cháy các cháu lại rất hoảng sợ, không biết cách thoát nạn mà thường cố gắng trốn vào những chỗ kín như gầm giường, gầm bàn, chui vào chăn... và tin chắc mình đã ở nơi an toàn. Để giúp các cháu tránh được những tai nạn do cháy gây ra, việc giáo dục cho các cháu hiểu về lợi ích và mặt trái của ngọn lửa là việc làm cần thiết, xin đưa ra một số biện pháp an toàn PCCC cho các cháu để bạn đọc cùng tham khảo:

Giáo dục ý thức cảnh giác với hỏa hoạn cho trẻ ở nhà và ở trường học ngay từ khi còn nhỏ; không tự ý sử dụng lửa, các thiết bị sinh nhiệt, xăng dầu và các chất nguy hiểm về cháy nổ. Dạy cho các cháu biết cách thoát hiểm khi có cháy như dùng khăn ẩm bịt mũi, cúi thấp để tránh bị ngạt khói trong khi thoát nạn. Khi bị lửa bén vào quần áo, nằm xuống đất lấy tay che mặt và lăn tròn để dập lửa. Người lớn cần làm gương cho trẻ học tập trong việc PCCC; động viên kịp thời khi trẻ có ý thức PCCC.

Khi xảy ra cháy phải kêu cứu, báo động cho những người xung quanh biết; gọi số máy 114 để báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến cứu giúp.

Đối với các cháu lớn, hướng dẫn các cháu khi đun nấu phải trông coi cẩn thận. Biết sử dụng nước, bình chữa cháy xách tay hay chăn thấm nước để dập cháy. Nhà trường và các tổ chức đoàn, đội cần hướng các cháu vào các hoạt động hữu ích về PCCC như nghe nói chuyện chuyên đề hay sinh hoạt ngoại khoá về PCCC. Các bậc cha mẹ có con nhỏ nên cất giữ những vật sinh lửa như bao diêm, bật lửa vào nơi quy định mà các cháu không lấy được. Khi vắng nhà không nên khoá cửa để các cháu trong nhà, các cháu rất dễ nghịch lửa gây ra cháy và khi xảy cháy không thoát được ra ngoài.

THU HUYỀN

HỆ THỐNG BÁO CHÁY TỰ ĐỘNG Của Nhật Bản

KS. ĐẶNG NHƯ ĐỊNH*

Hiện nay trên thị trường Việt Nam, đặc biệt là khu vực miền Bắc và miền Trung hệ thống báo cháy tự động theo vùng của Nhật được sử dụng rất nhiều với tỉ lệ trên 50% tổng số các loại hệ thống báo cháy tự động được trang bị trong các tòa nhà công trình. Các hệ thống báo cháy tự động theo vùng của Nhật có nhiều tính năng tác dụng phù hợp với điều kiện kỹ thuật và môi trường khí hậu Việt Nam, lắp đặt đơn giản, dễ khai thác, vận hành, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng.

HOCHIKI, NITTAN, NOHMI là ba hãng báo cháy phổ biến của Nhật hiện đang có mặt tại Việt Nam về tính năng kỹ thuật và cách lắp đặt đều tương đương nhau. Ngoài ra, trên thị trường còn có một số hãng báo cháy của các nước khác như: TYCO, WOOSUNG, CHUNG MEI...cũng có những đặc điểm kỹ thuật, sử dụng và lắp đặt tương tự.

1. Đặc điểm kỹ thuật

Chỉ tiêu kỹ thuật	Thông số kỹ thuật cụ thể
Model	Tùy hãng
Số kênh	Bội số của 5: (5 kênh; 10 kênh; 20 kênh; 25 kênh...)
Mạch tín hiệu	02 dây (2 dây tín hiệu đồng thời là 2 dây cấp nguồn)
Nguồn chính	220V AC, 50/60Hz
Nguồn phụ	Ắc quy khô Ni — Cd, dung lượng 0,45Ah
Chế độ điện áp	- Đầu báo, mạch bảng hiển thị phụ: 24VDC - Các chuông báo cháy: 24VDC, chỉnh lưu cả chu kỳ - Vi xử lý, IC, mạch hiển thị: 5VDC, có ổn áp - Mạch nạp ắc quy: 48VDC, chỉnh lưu nửa chu kỳ - Đèn vị trí: 24VAC
Thời gian trễ	- 10 giây với đầu báo nhiệt - 60 giây đối với đầu báo khói
Tín hiệu chỉ thị	- Âm thanh: Còi điện báo động trong trạm, chuông báo cháy chung và khu vực - Ánh sáng: đèn báo cháy chung, đèn báo cháy vùng, đèn báo cháy khu vực.
Nút ấn	Nút ấn 3 dây khử trễ hoặc 5 dây có telephone.
Tín hiệu điều khiển	- Mỗi kênh có 1 tín hiệu ra riêng dạng điện áp 24VDC - Tín hiệu ra chung dạng điện áp 24VDC. - Tín hiệu ra chung dạng tiếp điểm NO hoặc NC.
Trở kháng	- Trở kháng đường dây tín hiệu không quá 50 — 100 Ω - Trở kháng cuối kênh 10 KΩ

2. Đặc điểm sử dụng

- Đưa trung tâm vào làm việc: cắm điện nguồn xoay chiều 220V, cắm giắc ắc quy (ở chế độ này chỉ duy nhất đèn báo nguồn sáng).
- Chế độ sự cố.

+ Đèn báo sự cố WARNING, TRUOBLE sáng nhấp nháy.

+ Đèn báo mã lỗi sáng nhấp nháy.

+ Loa trong trung tâm kêu ngắt quãng.

- Chế độ báo cháy:

+ Đèn báo cháy chung sáng.

+ Đèn báo cháy vùng tương ứng sáng cố định.

+ Loa trong trung tâm và Chuông bên ngoài kêu cố định.

- Xử lý khi có báo cháy: Tắt chuông bên ngoài ấn nút Silence Local Alarm và tắt loa trong trung tâm báo cháy ấn nút Silence Main Alarm, sau đó đi kiểm tra khu vực có báo cháy.
- Hồi phục hệ thống về chế độ thường trực.

+ Điều kiện: các đầu báo cháy và nút ấn báo cháy làm việc ở trạng thái bình thường, không còn bị tác động bởi khói, nhiệt...

+ ấn nút Reset.

3. Đặc điểm lắp đặt

3.1. Lắp đặt kênh báo cháy

- Đầu báo cháy của Nhật gồm 2 phần (phần đế và phần cảm biến)

+ Phần đế đầu báo cháy có nhiệm vụ giữ phần cảm biến gắn chặt với cấu kiện xây dựng, đồng thời cũng là phần để đấu nối dây cung cấp năng lượng và truyền tín hiệu khi tuyến kênh đi qua đầu báo.

+ Phần cảm biến có nhiệm vụ biến đổi các tín hiệu không điện (nhiệt độ, khói, ánh sáng ngọn lửa) thành tín hiệu điện (I,U) để kích thích trung tâm báo cháy làm việc.

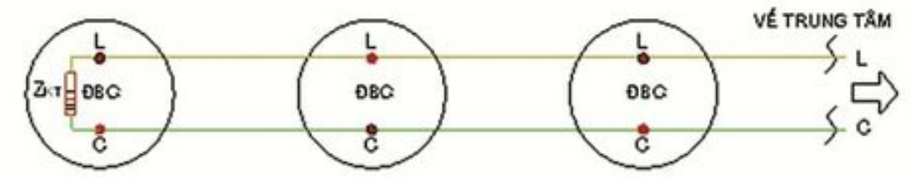
- Đế đầu báo thường có từ 2 đến 4 điểm đấu dây, do đó thường người ta lắp kênh báo cháy theo 2 kiểu.

*Đại úy, Giảng viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC

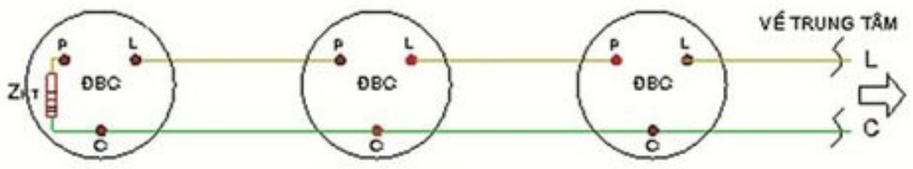
+ Kiểu 1: Lắp tuyến kênh đi qua 2 điểm của đế đầu báo, kiểu này sẽ tiết kiệm được công sức nhưng trung tâm báo cháy không phát hiện được sự cố mất đầu báo cháy. Sơ đồ lắp đặt xem hình 1.

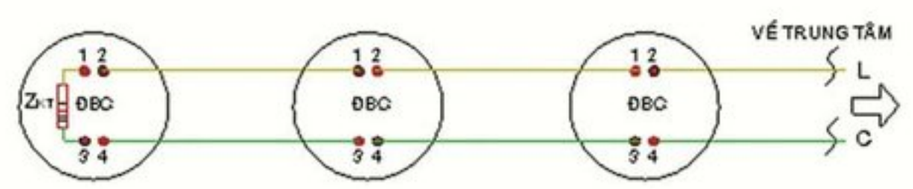
+ Kiểu 2: Lắp tuyến kênh đi qua 3 hoặc 4 điểm của đế đầu báo, kiểu này sẽ giúp trung tâm báo cháy phát hiện được hiện tượng mất đầu báo cháy. Tuy nhiên, với cách lắp đặt này sẽ mất nhiều thời gian và công sức hơn. Sơ đồ lắp đặt xem hình 2.

Ngoài ra tùy vào mục đích và yêu cầu sử dụng mà người ta có thể lắp đèn báo cháy phòng cho các đầu báo cháy nhằm chỉ thị nhanh chóng và chính xác hơn các vị trí xảy ra cháy, giảm thời gian cháy tự do của đám cháy, đặc biệt là đối với các khu vực kín như khách sạn, nhà nghỉ, chung cư, nhà hành chính, ...Sơ đồ lắp đặt xem hình 3.

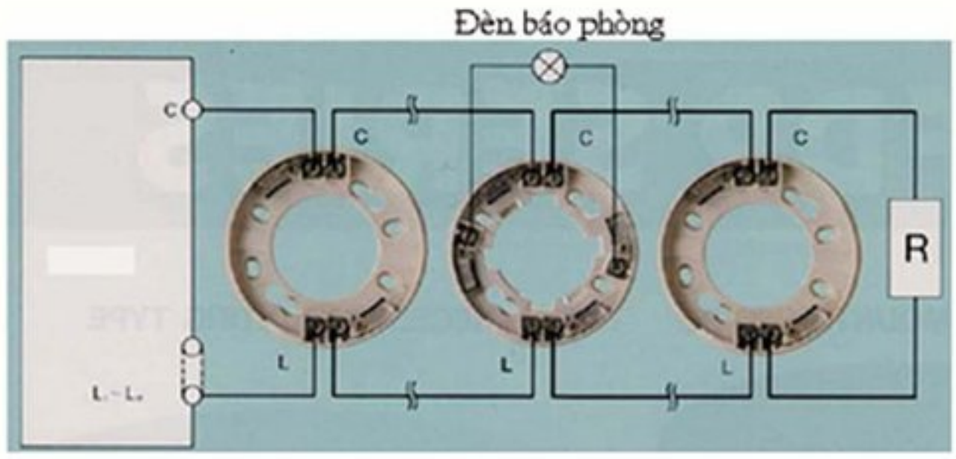


Hình 1: Sơ đồ lắp đặt kênh báo cháy kiểu 1





Hình 2: Sơ đồ lắp đặt kênh báo cháy kiểu 2

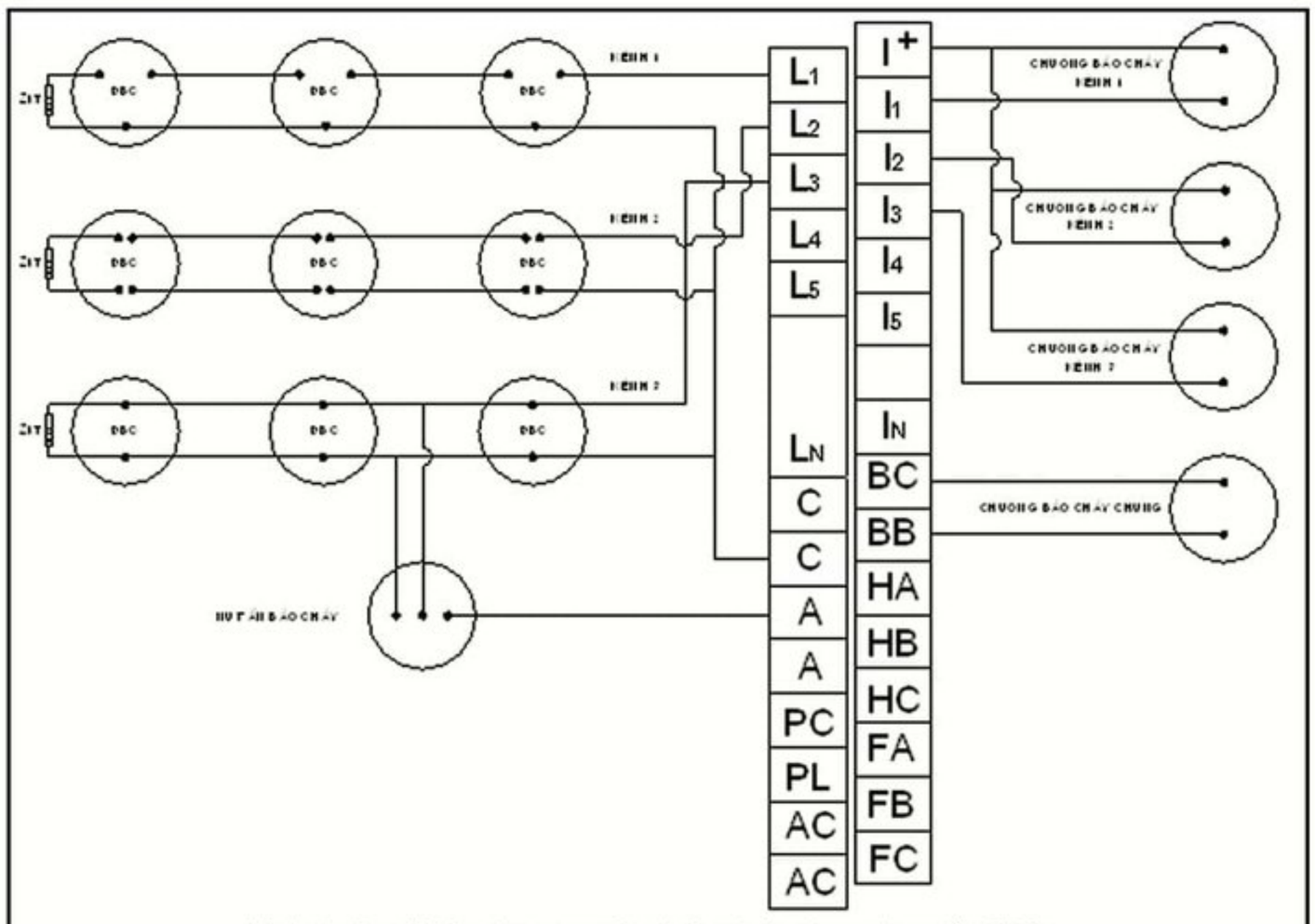


Hình 3: Sơ đồ lắp đặt kênh báo cháy kiểu 2 có đèn báo phòng

3.2. Lắp đặt trung tâm báo cháy

- Chân $L_1 \longrightarrow L_N$ (*N là bội số của 5*): dùng cho dây tín hiệu của các kênh báo cháy.
- Chân C, C_1, C_2, C_3,... : dùng cho chân chung của các kênh báo cháy.
- Chân A: tức thời của nút ấn.
- Chân I^+; $I_1 \longrightarrow I_N$ (*N là bội số của 5*): tín hiệu ra riêng dạng điện áp DC24V cho các kênh báo cháy.
- Chân BB, BC, BF: tín hiệu ra chung dạng điện áp DC24V để điều khiển chuông, đèn báo cháy chung.
- Chân PU, PV, PL, PC: tín hiệu ra chung dạng điện áp AC24V cho đèn chỉ thị vị trí.
- Chân HA, HB, HC hoặc FA, FB, FC hoặc GA, GB, GC: tín hiệu dạng tiếp điểm thường mở NO hoặc thường đóng NC điều khiển thiết bị ngoại vi khác.

- Trở kháng cuối dây được lắp đặt ở đầu báo cháy xa nhất trên mỗi kênh.
- Sơ đồ lắp đặt trung tâm (Hình 4)



Hình 4: Sơ đồ lắp đặt trung tâm báo cháy theo vùng của Nhật

Những vụ nổ BÍ ẨN trong lịch sử



Vụ nổ Tunguska

Ngày 30/06/1908, xảy ra vụ nổ mạnh tương đương 10-15 triệu tấn thuốc nổ ở Siberia, gần một khu vực có tên là Tunguska. Diện tích hàng nghìn km² cây cối bị đốt cháy và đổ rạp. Các nhà khoa học nghi ngờ đây là một vụ va chạm của sao chổi với một hành tinh nhỏ nhưng không một dấu vết nào chứng minh được điều đó. Đội tìm kiếm cũng không tìm ra chút mảnh vỡ nào của những vật thể ngoài khí quyển. Hai ngày sau vụ nổ, trong không khí có rất nhiều hạt bụi đến nỗi người ta có thể đọc báo vào ban đêm nhờ những đốm sáng toả ra từ đường phố London cách xa nơi xảy ra vụ nổ hơn 10000km.

Sự kiện Cando

Sự kiện Cando là một vụ nổ xảy ra ở một ngôi làng thuộc Cando, Tây Ban Nha vào ngày 18/01/1994. Quả cầu lửa rơi xuống trong vòng khoảng 1 phút và nó biến mất sau những đám cây. Một số giả thuyết đã được đưa ra nhằm lý giải cho sự kiện này. Những khách du lịch địa phương cho rằng, đây là một ngôi sao băng có hình dạng giống với "mặt trăng đêm rằm" đã từng thấy ở vùng Galicia, Tây Ban Nha. Vụ nổ này mãi vẫn là bí ẩn, nó trở thành một vùng đất màu mỡ để những giả thuyết về hoạt động của người ngoài hành tinh được phát triển.

Sự cố Vela nổi tiếng

Ngày 22/09/1979, khoảng 3 giờ sáng, hệ thống vệ tinh của hội Năng lượng nguyên tử Anh ghi lại 2 tia sáng loé lên từ phía xa của Ấn Độ Dương.

Một phút sau đó, hàng loạt sự kiện không bình thường xảy ra, sự nhiễu loạn điện từ đã được phát hiện bởi đài thiên văn Arecibo ở Pueto Rico. Và cũng trong thời gian đó, những tiếng động lạ xuất hiện trên bầu trời cũng được hệ thống giám sát âm thanh của hải quân Anh (SOSUS) ghi lại. Một vài vụ nổ cũng xảy ra ở ngoài khơi Nam Phi.

Nửa năm sau, những nhà nghiên cứu Tây Úc đã phát hiện ra sự gia tăng số lượng bức xạ trong khu vực. Tín hiệu cho thấy nó đến từ một nơi cách xa Tây Úc 3000 dặm bao gồm Nam Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, phần đầu Châu Phi và một phần Nam Cực.

Hầu hết những giả thuyết đưa ra về sự kiện này đến nay vẫn còn nhiều tranh cãi.

Vụ nổ ở Trung Đông

Ngày 6/6/2002, xảy ra vụ nổ ở Trung Đông trên biển Địa Trung Hải, giữa Libya và Crete, Hy Lạp.

Vụ nổ này tương tự như một vụ nổ bom nguyên tử, được cho là liên quan đến một hành tinh nhỏ khi bay gần đến Trái Đất, do một số nguyên nhân nào đó, đã bị nổ tung thành trăm mảnh. Vụ nổ đã được các vệ tinh và các trạm địa chấn ghi lại có sức mạnh tương đương 26000 tấn thuốc nổ và nếu so sánh với bom hạt nhân thì sức công phá của nó gấp đôi quả bom nguyên tử đã nổ ở Hiroshima.



P.V

Trang thơ

VIỆT THÁI BÌNH

Tâm sự

Nếu một ngày mùa đông đã sang
Em lạnh lắm bốn bề hơ hốc gió,
Khung cửa sổ chơ vơ bỏ ngỏ
Lá bàng rơi đỏ lối đợi anh về…

Rồi một ngày mùa đông đã sang
Gió lặng lắm bàn tay quên gõ cửa,
Trời cao xanh tít thật sâu
Chút gì rơi trắng lửng lơ mầu…

Rồi một ngày sẽ không có nhau
Trời vẫn vậy, mùa đông vẫn vậy,
Buồn vẫn nắng hoe vàng thế đấy
Có một người chân bước heo may…

Tay lặng rơi kỷ niệm buổi ban đầu
Tay ôm ấp nhưng gì làm quá khứ,
Tim thổn thức gượng cười vui đấy chứ
Chẳng có gì lưu luyến bởi nhau đâu…

Rồi một ngày sẽ xa cách nhau
Mùa đông đến vòng tay không trọn vẹn
Vòng tay ôm một nửa nguyện cầu
Có bao giờ ôm nổi nhau đâu…

VŨ TÁ THỊNH

Mừng Đảng - mừng xuân

Sửu qua, Dần đến chúc tân xuân
Đất nước dựng xây đẹp tuyệt trần
Mừng xuân mừng Đảng gương thêm sáng
Gương Bác soi đường sáng muôn xuân

Cờ bay, rồng múa mừng toàn dân
Đời sống nâng cao gấp bội phần,
Trẻ thơ khoe sắc tà áo mới
Tuổi già mê mải họa thơ xuân.

NGỌC THANH

Bước quân hành

Kính tặng CBCS Đội Cảnh sát PCCC
Gia Lâm - Hà Nội

Các anh bước tiếp bước quân hành
Ngày đêm giữ trời xanh Hà Nội
Hẹn gặp anh lần nào cũng vội
Chia tay đầy nỗi nhớ không tên…

Vào trận chiến, còi ủ vang rền…
Bước chân lướt nhanh như làn gió
Mắt nhớ đong đầy xe "màu đỏ"
Cùng xông pha tiếp bước quân hành…

Giặc lửa bùng cao đốt trời xanh
Các anh quên mình vì đất nước
Sống, chết ai nào toan tính được
Lao vào cứu dân, dập nguồn cháy, nổ
Hà Nội xanh rợp trời cờ đỏ…
Bản tình ca hát về anh sâu đậm
Đội Cảnh sát "…chữa cháy" Gia Lâm
…Vang vang theo nhịp bước quân hành…

Tháng 12/2009

MỘT SỐ KẾT QUẢ SAU 10 NĂM...

(Tiếp theo trang 9)

quản lý của nhà trường. Khi bắt đầu triển khai khóa đào tạo đại học đầu tiên (năm 2000), số lượng giáo viên và cán bộ quản lý của trường chỉ có 79 đồng chí, trong đó có 4 đồng chí có trình độ tiến sỹ, 16 đồng chí là thạc sỹ. Đến năm 2005, có 112 giáo viên và cán bộ quản lý, trong đó có 7 đồng chí có trình độ tiến sỹ, 29 đồng chí có trình độ thạc sỹ. Đến nay (tính đến ngày 30/10/2009), đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của trường đã có 168 đồng chí, trong đó trình độ tiến sỹ có 12 đồng chí, trình độ thạc sỹ có 39 đồng chí, 1 đồng chí có học hàm Phó Giáo sư và 32 đồng chí được công nhận là giảng viên chính.

Công tác quản lý giáo dục học viên đã được nhà trường đặc biệt quan tâm trên cả hai mặt quản lý và giáo dục nhằm đào tạo ra những cán bộ vừa hồng, vừa chuyên. Các hình thức học tập, sinh hoạt ngoại khóa thường xuyên được tăng cường. Nhiều cuộc vận động lớn, như: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; "Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ"; Phong trào tự quản, tự rèn; Phong trào thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt; Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp... nhằm mục tiêu là xây dựng ý thức tự giác chấp hành nội quy, điều lệnh, tính kỷ luật, ý thức tự giác cho học viên ngay từ khi ngồi trong ghế nhà trường. Nhờ tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, rèn luyện, quản lý... mà kỷ cương, kỷ luật trong học viên luôn được giữ vững; chất lượng học tập được duy trì, nâng cao; số lượng học viên khá, giỏi đạt tỷ lệ cao, học viên yếu, kém chiếm tỷ lệ nhỏ. Trong nhiều năm qua không để xảy ra các tệ nạn trong nhà trường.

Công tác hậu cần đảm bảo phục vụ đào tạo: Nhận thức vai trò, tầm quan trọng của công tác hậu cần đảm bảo các hoạt động dạy và học, nên ngay sau khi có quyết định thành lập trường đại học, Đảng ủy và lãnh đạo nhà trường đã chỉ đạo triển khai xây dựng đề án hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu đào tạo đại học, trong đó tập trung vào việc xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm chuyên ngành; Hệ thống cơ sở kỹ thuật hạ tầng công nghệ thông tin và thư viện; Đầu tư xây dựng hội trường, nơi làm việc của cán bộ giáo viên; Nơi ăn, ở của học viên... Trong 10 năm qua, nhiều hạng mục công trình quan trọng đã được hoàn thành đưa vào sử dụng, như: Dự án xây dựng nhà hiệu bộ, hội trường lớn; Dự án đầu tư chiều sâu các phòng thí nghiệm PCCC; Dự án xây dựng nhà học tập đa năng; Dự án mở rộng nhà ăn, bệnh xá, cải tạo nước sinh hoạt; thoát nước, nâng cấp sân đường; Dự án xây dựng nhà ở ký túc xá học viên N3; Dự án cải tạo nhà ở học viên N1, N2; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin - thư viện điện tử; Dự án nâng cao năng lực đào tạo, nghiên cứu khoa học cho giáo viên và học viên do Chính phủ Nhật Bản tài trợ. Các trang thiết bị dạy học, các thiết bị tập luyện, thực hành của học viên hàng năm đều được cấp bổ sung, trong đó có các xe chữa cháy hiện đại của Nhật Bản, Úc, Mỹ... Đặc biệt, thực hiện chủ trương của lãnh đạo Bộ Công an về việc quy hoạch hệ thống mạng lưới các trường CAND đến năm 2020, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo cán bộ PCCC trong tình hình mới, từ năm 2007 lãnh đạo nhà trường đã chủ động báo cáo Bộ và Tổng cục III, Tổng cục IV cho phép liên hệ xin đất để mở rộng trường. Đến nay, nhà trường đã được UBND tỉnh Hòa Bình cấp 6,04ha đất tại Lương Sơn để xây dựng Trung tâm huấn luyện thực hành chữa cháy và đào tạo lái xe chữa cháy. Dự án đã được lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt với tổng mức đầu tư hơn 60 tỷ đồng, dự kiến sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng vào năm 2010. Ngoài ra, gần đây nhà trường đã báo cáo, được lãnh đạo Bộ và phê duyệt chủ trương xin đất tại tỉnh Bình Dương để xây dựng cơ sở đào tạo cán bộ PCCC và cứu hộ, cứu nạn cho các tỉnh, thành phố khu vực miền Nam.

Có thể đánh giá, qua 10 năm triển khai đào tạo trình độ đại học, mặc dù trong điều kiện còn nhiều khó khăn, nhưng nhà trường đã tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt chức năng nhiệm được giao. Bộ máy tổ chức của trường liên tục được hoàn thiện và phát triển, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được tăng cường về số lượng và chất lượng, chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm được đảm bảo, liên kết đào tạo ngày càng mở rộng, hệ thống chương trình, giáo trình được biên soạn kịp thời, đáp ứng yêu cầu dạy và học. Nhà trường đã tổ chức thực hiện tốt theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã đặt ra, chất lượng đào tạo ngày được nâng lên. Hạ tầng cơ sở được đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, từng bước đáp ứng yêu cầu đào tạo. Điều kiện làm việc của cán bộ, giáo viên, nơi ăn ở sinh hoạt, học tập của học viên đã được đầu tư tốt hơn. Quan hệ phối hợp và hợp tác với các cơ quan, đơn vị trong lực lượng, với các ngành, các tổ chức trong và ngoài nước không ngừng được mở rộng và phát triển. Nhà trường đang trên đà phát triển toàn diện và bền vững đáp ứng yêu cầu ngày càng cao nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực PCCC cho lực lượng Công an và cho xã hội.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nhìn nhận một cách khách quan vẫn còn một số tồn tại cơ bản sau đây:

1) Số lượng thí sinh đăng ký dự thi đầu vào hàng năm hiện đang là vấn đề cần được quan tâm giải quyết. Theo thống kê thì tỷ lệ thí sinh đăng ký dự tuyển vào Đại học PCCC vẫn là thấp nhất trong khối các trường, các Học viện CAND, năm cao nhất là 10:1 (10 người dự thi có 1 người trúng tuyển), năm thấp nhất là 6:4. Tỷ lệ này cũng mất cân đối giữa hai miền Bắc, Nam (miền Bắc thường chiếm từ 60-70%, miền Nam chiếm từ 30-40%). Vì có ít thí sinh dự thi nên điểm chuẩn đầu vào hàng năm không cao, thậm chí có năm còn rất thấp (chỉ cao hơn điểm sàn 0,5 điểm, đối với thí sinh miền Nam).

2) Đến nay, đã sau 10 năm đào tạo bậc đại học, nhưng nhà trường vẫn mới chỉ đào tạo một chuyên ngành duy nhất là chuyên ngành PCCC, đây là vấn đề chậm được đổi mới. Chính vì chỉ đào tạo theo một chuyên ngành nên học

viên ra trường không chuyên sâu, khả năng độc lập để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể còn hạn chế.

3) Do quy mô đào tạo nhỏ, biên chế đội ngũ giáo viên mỏng nên trong những năm vừa qua nhà trường chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng đội ngũ giáo viên đầu đàn, bồi dưỡng để có các chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực chuyên môn.

4) Phòng cháy chữa cháy là ngành học mang tính thực hành cao, tuy nhiên do thiếu sân bãi cũng như các phương tiện kỹ thuật nên trong đào tạo học viên chưa được huấn luyện nhiều. Tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành chưa cân đối, vấn đề rèn luyện thể lực, thực hành nghề nghiệp cũng chưa được quan tâm một cách đúng mức.

Từ những kết quả đã đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế sau 10 năm đào tạo đại học, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm sau đây:

1) Bám sát nhiệm vụ chính trị của Ngành, của sự nghiệp bảo vệ trật tự an toàn xã hội để xác định mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo cho phù hợp. Thường xuyên có sự đổi mới và hoàn thiện nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu đòi hỏi thực tiễn công tác chiến đấu của lực lượng PCCC trong mỗi giai đoạn.

2) Phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường phấn đấu vươn lên của đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, đồng thời tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, Lãnh đạo Bộ Công an, sự hợp tác của các đơn vị chức năng, các Ban, Ngành ở Trung ương và các địa phương trong cả nước.

3) Thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, trong đó đặc biệt coi trọng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có chuyên môn nghiệp vụ cao, có năng lực nghiên cứu khoa học, đủ sức gánh vác những nhiệm vụ được giao.

4) Thường xuyên đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, gắn nghiên cứu khoa học với giảng dạy, với thực tiễn công tác chiến đấu và xây dựng lực lượng.

5) Coi trọng xây dựng môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh, đảm bảo tốt các nhu cầu sinh hoạt, vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên và học viên, luôn tạo được khí thế thi đua sôi nổi trong toàn đơn vị.

6) Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ tích cực cho công tác đào tạo. Chủ động tích cực trong việc liên hệ tìm nguồn và các điều kiện hỗ trợ khác để giáo viên và học viên tiếp cận các phương tiện kỹ thuật hiện đại,

TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ....

(Tiếp theo trang 7)

yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, đòi hỏi hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC cần tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là: Thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, chủ động xây dựng một lộ trình hợp tác quốc tế sâu rộng cho từng giai đoạn trên cơ sở phát huy tối đa nội lực. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản pháp luật, nhất là những quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến công tác PCCC đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, phù hợp với thông lệ quốc tế. Đẩy nhanh cải cách hành chính trong lĩnh vực PCCC, xây dựng các văn bản để triển khai nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn đi đôi với PCCC để tạo ra nét tương đồng giữa lực lượng PCCC Việt Nam và quốc tế, tạo điều kiện cho hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC được toàn diện và sâu rộng.

Hai là: Tiếp tục khai thác các nguồn vốn ODA, các nguồn viện trợ của Chính phủ và tổ chức phi Chính phủ các nước để đầu tư trang bị phương tiện chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, đào tạo công nghệ chữa cháy, công nghệ khoa học - kỹ thuật mới nhằm giải quyết một phần khó khăn về phương tiện PCCC và nguồn lực con người.

Ba là: Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới hình thức đào tạo, huấn luyện kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu về PCCC, cứu hộ, cứu nạn. Mở rộng quan hệ hợp tác giữa Trường Đại học PCCC với các trường, học viện, trung tâm đào tạo PCCC, cứu hộ, cứu nạn của các nước trong khu vực và trên thế giới. Tăng cường đào tạo ngoại ngữ, tin học cơ bản và nâng cao kiến thức pháp luật quốc tế liên quan đến lĩnh vực PCCC, cứu hộ, cứu nạn. Tăng cường tổ chức Hội thảo quốc tế về PCCC, trao đổi các đoàn công tác, nghiên cứu để học hỏi kinh nghiệm trong lĩnh vực PCCC.

Bốn là: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài ngành Công an xúc tiến các hoạt động mở rộng quan hệ quốc tế trong lĩnh vực PCCC với Chính phủ các nước, các tổ chức phi Chính phủ trên thế giới, kêu gọi viện trợ về đào tạo và trang bị phương tiện có tính đến khả năng thích ứng của công tác PCCC, bảo vệ an ninh chính trị và môi trường sinh thái.

Năm là: Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng thành tựu tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ PCCC hiện đại của thế giới vào Việt Nam, trong đó tập trung vào các giải pháp, biện pháp PCCC trong quy hoạch đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư, nhà cao tầng, cơ sở sản xuất lớn, công trình xăng dầu, dầu khí, kho tàng...

Sáu là: Đề nghị Chính phủ cho phép Bộ Công an tăng cường hợp tác song phương với các nước có nền khoa học - kỹ thuật PCCC phát triển trong khu vực và trên thế giới. Chủ động tham gia hội nhập vào các khuôn khổ hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực PCCC với các tổ chức, hiệp hội PCCC mang tính quốc tế như Liên đoàn PCCC thế giới. Chủ động ký kết các thoả thuận hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCCC.■

Thư giãn



Các giáo sư chữa cháy

Hiệu trưởng mời ba giảng viên gồm: một Giáo sư hóa học, một Giáo sư vật lý và một Giáo sư môn thống kê lên Phòng Giám hiệu. Ba người lên tới nơi thì Hiệu trưởng có việc khẩn phải ra ngoài và họ phải ngồi chờ.

Một lát sau, ba vị Giáo sư hoảng hốt nhận thấy sọt giấy vụn đang bốc cháy. Họ bèn bàn cách dập lửa.

Giáo sư vật lý nói:

- Tôi biết phương pháp xử lý. Chúng ta cần phải làm nguội các vật liệu xuống dưới nhiệt độ bắt lửa của nó và lửa sẽ không cháy nữa.

Giáo sư hóa học ngắt lời:

- Không, không. Tôi mới là người biết cách xử lý. Chúng ta cần phải cách ly ngọn lửa khỏi ôxy để phản ứng cháy ngừng hoạt động.

Trong khi hai Giáo sư đang tranh luận xem nên dùng phương pháp của ai thì họ thấy Giáo sư thống kê chạy quanh phòng và đốt lên những đám cháy mới. Kinh hoàng, họ kêu lên:

- Ông đang làm gì vậy?

- Hãy dập tắt các đống lửa này theo cách của từng người, chúng ta sẽ so sánh, phân tích và tìm ra phương pháp thích hợp nhất! - Nhà thống kê học đáp.

Dịp May

Nghe xe chữa cháy rú còi inh ỏi chạy trên đường, một thực khách trong quán ăn rối rít nói với anh bồi:

- Đi chữa cháy... Đi chữa cháy rồi...Tính tiền giùm nhanh lên!

- Ông là lính chữa cháy à?

- Không. Bố bạn gái tôi mới là lính chữa cháy.

TẾU TẾU (ST)

Biện pháp hữu hiệu

Một người bạn hỏi cô gái:

- Sao cô lại bắt anh ấy ngồi bên phuy xăng?

- Có thế anh ấy mới cai được thuốc lá!

Em cứ tưởng!

Cán bộ hỏi một chiến sỹ trẻ mới vào nghề chữa cháy:

- Anh có biết leo trèo không?

- Em cứ tưởng đơn vị có xe phun nước và thang máy...

Sai bét!

A đố B:

Câu ca xưa:... "Đố ai quét sạch lá rừng..."Còn đúng không?...

Sai bét...vì rừng nhiều nơi đã bị thần lửa đốt trụi để làm nương rẫy...còn đâu lá nữa mà quét...

Dễ ợt!

B hỏi A:

B: - Bên cạnh đơn vị chữa cháy lại có 1 chòi cao để làm gì?

A: - Để trên chòi quan sát xác định được vị trí cháy trong thành phố chính xác, cho việc xử lý!!!

B: - Vậy mà tôi cứ tưởng chòi cao để ngắm cảnh chứ!

A: Trời!!!

BÙI VŨ LIÊM

ĐOÀN ĐẠI BIỂU HỌC VIỆN CẢNH SÁT VŨ TRANG TRUNG QUỐC THĂM VÀ LÀM VIỆC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC



Ngày 28/12/2009, đoàn đại biểu Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc do Thiếu tướng Dương Tuấn - Giám đốc Học viện dẫn đầu đã đến thăm và làm việc tại Trường Đại học PCCC. Tham gia tiếp đoàn có các đồng chí trong Ban Giám hiệu, đại diện lãnh các đơn vị Bộ môn, Khoa, Phòng thuộc Trường Đại học PCCC; Đại diện lãnh đạo Văn phòng Tổng cục XDLL CAND; Cục Cảnh sát PCCC, Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ Đào tạo - Bộ Công an.

Tại buổi làm việc, hai bên đã trao đổi các thông tin về đặc điểm công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của mỗi trường và thảo luận bước đầu về những cơ hội hợp tác trong tương lai.

Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc được thành lập năm 1981 theo Quyết định của Quốc vụ viện Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Hiện nay Học viện có 14 Bộ môn, Khoa, trong đó có 9 Bộ môn đào tạo chuyên ngành PCCC, có nhiệm vụ đào tạo lực lượng Cảnh sát vũ trang; lực lượng PCCC ở 3 loại hình đào tạo: Cao học; Đại học và Huấn luyện tập trung. Ngoài việc đào tạo lực lượng PCCC trong nước, Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc còn tiếp nhận đào tạo cho một số nước Châu Phi, Ma Cao...

Sau khi trao đổi thông tin một số nét về quá trình xây dựng và phát triển, đặc điểm, quy mô đào tạo của Trường Đại học PCCC Việt Nam, Đại tá, Tiến sỹ Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng đã đề nghị một số nội dung hợp tác giữa hai trường trong thời gian tới: Hàng năm, hai bên sẽ tổ chức các đoàn chuyên gia, các giảng viên để trao đổi kinh nghiệm về công tác giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực an toàn PCCC, cứu hộ, cứu nạn; Hai bên có thể phối hợp để soạn thảo các giáo trình, chương trình giảng dạy, tổ chức nghiên cứu khoa học; Trao đổi những thông tin, tài liệu, giáo trình nghiệp vụ, các sản phẩm, thiết bị PCCC và các văn bản pháp quy liên quan đến hoạt động PCCC của mỗi nước để tham khảo, phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu; Đề nghị Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc tiếp nhận đào tạo cán bộ, giáo viên trình độ Thạc sỹ, Đại học chuyên ngành về kỹ thuật an toàn PCCC và công trình cho Trường Đại học PCCC Việt Nam. Hàng năm, phía Việt Nam sẽ gửi cán bộ tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo ngắn hạn theo chuyên đề tại Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc.

Hai bên đã ký biên bản ghi nhớ về những nội dung chuẩn bị hợp tác và sẽ được triển khai thực hiện vào khoảng cuối năm 2010.

Sau buổi hội đàm, đoàn đại biểu Học viện Cảnh sát Vũ trang Trung Quốc đã tham quan phòng Truyền thống, các khu giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin của Trường Đại học PCCC. Đoàn đã đánh giá cao những kết quả đạt được của Trường Đại học PCCC Việt Nam và mong muốn hai bên sẽ có nhiều cơ hội hợp tác trong lĩnh vực khoa học PCCC, cứu hộ, cứu nạn góp phần tô thắm truyền thống hữu nghị lâu đời giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam - Trung Quốc ngày càng chặt chẽ, bền vững và cùng phát triển.

P.V

XÚC TIẾN THỰC HIỆN DỰ ÁN "HIỆN ĐẠI HÓA TỔ CHỨC, PHƯƠNG TIỆN KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ CÔNG TÁC TÌM KIẾM CỨU NẠN VÀ AN TOÀN DÂN SỰ CỦA VIỆT NAM" TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC.

Tiếp theo chương trình thực hiện dự án "Hiện đại hoá tổ chức, phương tiện kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và an toàn dân sự của Việt Nam" do quỹ FASEP của Cộng hòa Pháp tài trợ, sáng ngày 13/1/2010, ngài Đại tá BRISSET Patrie - Giám đốc dự án cùng các đồng chí: Đại tá Đỗ Văn Sơn - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Phó Cục trưởng Cục Cứu hộ, Cứu nạn; Đại tá Nguyễn Huy Phụ, Phó trưởng Phòng Tham mưu kế hoạch, Cục Cứu hộ, Cứu nạn - Bộ Quốc phòng đã có buổi tiếp xúc, làm việc với Trường Đại học PCCC nhằm triển khai một số nội dung của dự án.

Tiếp đón và làm việc với đoàn có Đại tá, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng; Đại tá, PGS, TS. Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng cùng các đồng chí lãnh đạo

các đơn vị, Khoa, Phòng có liên quan thuộc Trường Đại học PCCC.

Sau khi nghe một số nét cơ bản về tình hình công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng KHKT trong công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn của Trường Đại học PCCC, ngài BRISSET Patrie đánh giá cao hệ thống đào tạo, huấn luyện PCCC, cứu hộ, cứu nạn của Việt Nam và cho rằng đây là điều kiện rất thuận lợi để triển khai thực hiện dự án. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai dự án, công tác đào tạo, huấn luyện là một trong những khâu rất quan trọng và cần phải có sự hợp tác chặt chẽ của Trường Đại học PCCC. Đây không những chỉ là nơi đào tạo về con người mà còn là nơi triển khai thử nghiệm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn ở Việt Nam.

Sau buổi làm việc, đoàn đã đi tham quan, khảo sát thực tế cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo và cơ sở II của Trường tạo Đại học PCCC tại Lương Sơn (Hòa Bình) - Nơi sẽ được chọn là địa điểm chính để triển khai các hoạt động đào tạo, huấn luyện của dự án.

P.V

KHAI MẠC LỚP HUẤN LUYỆN PCCC VÀ SƠ CẤP CỨU NGƯỜI BỊ NẠN

Ngày 19/1, tại Hà Nội, Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ phối hợp với Trung tâm An toàn thiết bị PCCC Nhật Bản, Trung tâm Nghiên cứu hỗ trợ và phát triển làng nghề thủ công Việt Nam và Công an Thành phố Hà Nội đã tổ chức khai mạc khóa đào tạo, huấn luyện về PCCC và sơ cấp cứu người bị nạn cho lực lượng dân phòng và nhân dân ở khu vực dân cư của Hà Nội. Việc phối hợp tổ chức đào tạo, huấn luyện về PCCC thể hiện sự thiện chí của các tổ chức Nhật Bản với Việt Nam, góp phần tăng cường tình hữu nghị và mở rộng quan hệ hợp tác giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản trong lĩnh vực PCCC. Đồng thời, đây là dịp để Việt Nam có điều kiện trực tiếp học tập, theo dõi, trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực PCCC, cứu hộ nạn nhân giữa lực lượng PCCC chuyên nghiệp và lực lượng PCCC tình nguyện của nước bạn. Tại lớp tập huấn, các chuyên gia trong lĩnh vực PCCC của Nhật Bản sẽ trang bị, hướng dẫn các học viên tiếp cận với những kiến thức mới, những bài học kinh nghiệm về công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn đang được áp dụng có hiệu quả ở Nhật Bản.

VIỆT HƯNG

KÝ KẾT CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC NĂM 2009 – 2010

Thực hiện Quy chế phối hợp số 144/QCPH-C23-T34 ngày 27/02/2009 giữa Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ và Trường Đại học PCCC trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. Ngày 13/01/2010, tại Trường Đại học PCCC, Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC, Khoa Chữa cháy - Trường Đại học PCCC phối hợp với Phòng hướng dẫn chỉ đạo công tác chữa cháy, Phòng Hậu cần Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ đã tổ chức Lễ ký kết triển khai chương trình phối hợp trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học năm 2009 - 2010.

Tới dự buổi lễ có Đại tá Đỗ Văn Sơn - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC, Đại tá, PGS, TS. Ngô Văn Xiêm – Phó hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, cùng đại diện các đồng chí lãnh đạo Khoa, Phòng và thành viên của các đơn vị tham gia ký kết.

Tại buổi lễ, đại diện hai bên đã ký kết triển khai chương trình phối hợp công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học với các nội dung: Trao đổi thông tin về tình hình, chất lượng đội ngũ lái xe, tình hình công tác trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện chữa cháy; Cung cấp thông tin, tài liệu về phương tiện, công nghệ chữa cháy, cứu hộ cứu nạn mới trong nước và trên thế giới; Phối hợp nghiên cứu khai thác sử dụng, cải tiến chất lượng; Tổ chức tọa đàm, trao đổi và nghiên cứu khoa học; Phát huy tiềm năng nghiên cứu của cán bộ bốn đơn vị góp phần vào quá trình từng bước xây dựng, hoàn thiện lý luận quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC; Thực hiện Quy chế phối hợp giữa Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ và Trường Đại học PCCC bằng những công việc cụ thể. Các đơn vị thống nhất việc thực hiện chương trình phối hợp trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc trong Quy chế phối hợp và đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo hai đơn vị.

Phát biểu tại buổi lễ ký kết lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, Cứu hộ và Trường Đại học PCCC đánh giá cao việc phối hợp giữa các đơn vị và cho rằng, đây là sự khởi đầu tốt đẹp nhằm từng bước cụ thể hóa việc thực hiện Quy chế phối hợp số 144/QCPH-C23-T34 giữa Cục Cảnh sát PCCC với Trường Đại học PCCC.

TRỊNH LAN

LÀO CAI - LAI CHÂU: CHÁY RỪNG QUỐC GIA HOÀNG LIÊN.



Ngày 08/02/2010, tại rừng quốc gia Hoàng Liên - Sa Pa đã xảy ra nhiều đám cháy trên diện rộng. Ngay sau khi phát hiện đám cháy, Vườn Quốc gia Hoàng Liên - Sa Pa phối hợp với UBND huyện Sa Pa tổ chức huy động lực lượng theo phương châm 4 tại chỗ, đồng thời báo cáo Tỉnh uỷ - UBND tỉnh Lào Cai để kịp thời chỉ đạo ứng cứu. Lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Lào Cai nhanh chóng có mặt tại hiện trường triển khai chữa cháy. Do khí hậu khô hanh, địa bàn phức tạp và thiếu phương tiện chữa cháy chuyên nghiệp nên các lực lượng chức năng cùng người dân địa phương rất khó khăn trong công tác chữa cháy. Sau 7 ngày nỗ lực chữa cháy, đúng 12 giờ trưa 15/02/2010 các lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng của tỉnh Lào Cai, tỉnh Lai Châu và bộ đội quân khu II đã dập tắt điểm cháy cuối cùng trong rừng quốc gia Hoàng Liên. Qua thống kê, diện tích rừng đã cháy khoảng 1.700ha (gần 1.000ha tại Bản Hồ, Tả Van; 700ha giáp ranh giữa tỉnh Lào Cai và Lai Châu). Theo kết luận ban đầu của thường trực Tỉnh uỷ và UBND tỉnh Lào Cai thì do ảnh hưởng của thời tiết nắng hạn, khô hanh kéo dài, nhiệt độ tăng cao là nguyên nhân dẫn đến vụ cháy rừng nghiêm trọng này.

BÌNH DƯƠNG: CHÁY CÔNG TY TNHH SH

Khoảng 12 giờ trưa 18/02/2010, lửa bất ngờ bùng phát và cháy dữ dội tại Công ty TNHH SH Việt Nam (ấp Nội Hóa, xã Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương). Ngọn lửa nhanh chóng cháy lan sang kho hàng 2 và kho hàng 3, nhà ăn công ty. Khoảng một giờ sau đám cháy, toàn bộ mái tôn kho hàng bị sập hoàn toàn. Phòng Cảnh sát PCCC Bình Dương đã huy động 7 xe chữa cháy chuyên dụng cùng hàng chục chiến sĩ xuống hiện trường khống chế ngọn lửa. Đến khoảng 14 giờ ngày 18/02/2010 ngọn lửa cơ bản được khống chế. Nguyên nhân vụ cháy đang tiếp tục được điều tra.

LÂM ĐỒNG: CHÁY RỪNG TẠI CỬA NGÕ THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

Chiều 17/2/2020, tại tiểu khu 156 cạnh đường đèo Mimôsa trên địa bàn thành phố Đà Lạt xảy ra cháy lớn, thiêu rụi khoảng gần 5ha thực bì dưới rừng thông. UBND thành phố Đà Lạt phối hợp cùng với ngành kiểm lâm đã huy động 3 xe chữa cháy, cùng hơn 100 chiến sỹ PCCC đến hiện trường dập lửa. Khoảng 16 giờ cùng ngày, đám cháy đã được dập tắt hoàn toàn. Sáng 18/2/2010, tiếp tục xảy ra cháy tại tiểu khu 156 thuộc địa bàn phường 10 Đà Lạt. Cán bộ kiểm lâm được huy động đến dập tắt ngọn lửa khi vụ cháy lan rộng khoảng 2.000m². Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan tiếp tục điều tra.

HÀ GIANG: CHÁY LỚN TẠI BẮC MÊ

Ngày 17/02/2010, cháy lớn bùng phát tại khu vực chợ thôn Pác Mìa, thị trấn Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang. Hàng ngàn người gồm công an, quân đội và nhân dân địa phương được huy động tham gia chữa cháy bằng bình xịt, máy bơm nước tại chỗ nhưng do lửa cháy quá to, thiếu phương tiện và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, lực lượng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Hà Giang phải mất nhiều giờ mới tới được hiện trường vụ cháy vì khoảng cách quá xa nên lửa cháy lan sang 55 ngôi nhà nhà tại huyện Bắc Mê, trong đó 45 căn đã bị thiêu rụi hoàn toàn, 11 căn nhà đã kịp thời được người dân dập lửa, số tài sản thiệt hại trị giá khoảng 20 tỷ đồng, không có thiệt hại về người. Nguyên nhân ban đầu được xác định do 1 gia đình thắp nhang cúng Tết dẫn đến lửa cháy lên mái nhà và nhanh chóng lan sang 54 căn hộ xung quanh.

TP HCM: CHÁY CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN.

Khoảng 10h40 ngày 19/02/2010, xảy cháy tại kho chứa hàng của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện (số 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP Hồ Chí Minh). Sở PC&CC TP Hồ Chí Minh đã huy động 10 xe chữa cháy cùng hơn 70 chiến sỹ chữa cháy thuộc các Đội Quận 1 và 11 đến ứng cứu. Lực lượng này được chia thành nhiều hướng, phá cửa nhà kho để khống chế đám cháy. Lực lượng PCCC chuyên nghiệp đã kịp thời khống chế ngọn lửa, không cho lan sang các khu vực khác. Đến 12 giờ cùng ngày, đám cháy được dập tắt. Toàn bộ nhà kho với diện tích hơn 300m² đổ sập cùng lượng lớn hàng hoá bị cháy rụi. Nguyên nhân vụ cháy đang được các cơ quan chức năng làm rõ.

HÀ NỘI: CHÁY NGÔI NHÀ CỔ HƠN 100 NĂM TUỔI

Tối ngày 21/2/2010, xảy cháy ngôi nhà hơn 100 năm tuổi tại số nhà 47 trên phố Hàng Bạc, Hà Nội. Mặc dù được phát hiện ngay và mọi người dùng bình chữa cháy và nước để dập lửa nhưng do thời tiết hanh khô cộng với căn nhà cổ có kết cấu bằng gỗ nên ngọn lửa vẫn lan rộng. Sau 20 phút, lực lượng chữa cháy mới dập tắt được ngọn lửa. Toàn bộ ngôi nhà hơn 100 tuổi đã bị thiêu rụi hoàn toàn. Nguyên nhân cháy do sơ suất khi đốt vàng mã, đốt hương tại gian thờ bằng gỗ.■

NGUYỄN ĐIỆP

TIN NƯỚC NGOÀI

MỸ: LỬA THIÊU RỤI NHÀ HÀNG VIỆT

Ngày 03/02/2010, lửa bùng lên tại một nhà hàng Việt Nam ở bang Wisconsin, Mỹ và gần như thiêu rụi cơ sở này. Nhà hàng ở tầng một bị thiêu hủy gần như hoàn toàn. Tầng hai của tòa nhà cũng bị hư hại nặng. Lực lượng chữa cháy đã nhanh chóng khống chế ngọn lửa. Hiện chưa rõ nguyên nhân và thiệt hại về vật chất trong vụ cháy này.

THÁI LAN: MÁY BAY BỐC CHÁY

Chiều 6/2/2010, một chiếc Boeing 747-400 chở 330 hành khách của hãng hàng không Thai Airways đang từ Bangkok đến thành phố Chiang Mai đã phải hạ cánh khẩn cấp xuống sân bay Suvarnabhumi sau khi động cơ đột nhiên bốc cháy. Sau khi cất cánh, động cơ đã phát ra một tiếng nổ lớn khiến máy bay bốc cháy. Quan chức hãng Hàng không Thái Lan khẳng định máy bay đã trải quan đợt bảo dưỡng định kỳ và được kiểm tra toàn diện trước khi cất cánh. Bộ trưởng Giao thông Sopon Saram nói Cục Giao thông Dân dụng đã bắt tay vào điều tra và sẽ sớm tìm ra nguyên nhân dẫn đến vụ cháy.

MỸ: NỔ NHÀ MÁY ĐIỆN



Ngày 7/2/2010, một vụ nổ lớn đã xảy ra tại một nhà máy điện ở bang Connecticut nước Mỹ. Thị trưởng Middletown Sebastian Giuliano cho hay một đường ống dẫn khí tại nhà máy đã phát nổ. Có khoảng 50 công nhân xây dựng đã có mặt tại hiện trường vào thời điểm vụ nổ xảy ra. Vụ nổ đã cướp đi sinh mạng của 5 người và khiến ít nhất 12 người khác bị thương.Ít nhất 100 nhân viên chữa cháy đã được huy động tới hiện trường và họ mất một giờ để kiểm soát ngọn lửa gây ra do vụ nổ. Hiện nguyên nhân vụ nổ vẫn đang được các cơ quan chức năng tiếp tục điều tra.

NAM PHI: CHÁY TRẠI TRẺ MỒ CÔI

Ngày 9/2/2010, ngọn lửa đã bùng lên tại một trại trẻ mồ côi ở tỉnh KwaZulu-Natal của Nam Phi. Lực lượng chữa cháy được triển khai đến hiện trường nhưng đã quá muộn. Vụ cháy đã làm 15 người thiệt mạng trong đó có 12 trẻ em, 9 người khác bị thương. Ngôi nhà của trại cũng bị lửa thiêu rụi gần như hoàn toàn. Hiện nguyên nhân vụ cháy đang tiếp tục được điều tra.

MỸ: MÁY BAY LAO VÀO TÒA NHÀ



Ngày 18/2/2010, một kỹ sư phần mềm Mỹ đã lái máy bay cá nhân lao vào tòa nhà ở thủ phủ bang Texas - nơi có gần 200 nhân viên Sở thuế vụ đang làm việc. Chiếc máy bay Piper Cherokee cất cánh từ một sân bay ở Georgetown và bay thấp trước khi đâm vào tòa nhà 7 tầng với một tiếng nổ kinh hoàng. Lửa cháy, trần nhà sụt và kính cửa sổ vỡ vụn. Tòa nhà tiếp tục cháy âm ỉ trong 6 giờ. Vụ nổ đã làm 1 người chết, 13 người bị thương, trong đó 2 người vẫn ở trong tình trạng nguy kịch. Nguyên nhân do người lái máy bay là Joseph Stack, 53 tuổi, được cho là có xích mích với Sở thuế vụ đã lái máy bay lao vào tòa nhà này.

TRUNG QUỐC: THÁP CỔ BỊ THIÊU RỤI



Ngày 20/02/2010, tòa tháp cuối cùng trên cổng thành cổ ở tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc bị thiêu rụi. Lực lượng chữa cháy đã tới hiện trường triển khai dập lửa. Thiệt hại kinh tế của vụ cháy là khoảng 146.000USD, không có người thiệt mạng hay bị thương. Nguyên nhân vụ cháy là do đốt pháo hoa mừng Tết Nguyên đán.

P.V

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

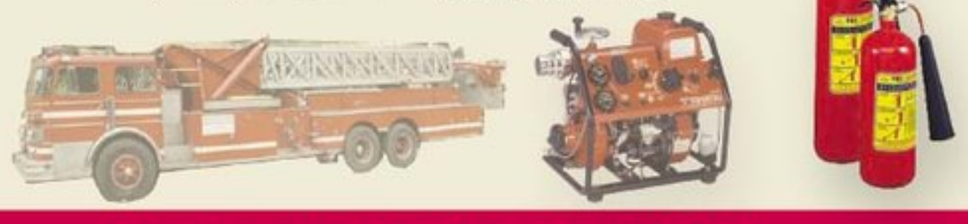
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ



Trụ sở: 32 Huỳnh Mẫn Đạt - P 19 - Q.Bình Thạnh- TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901 / 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ PCCC HÀ NỘI

NHÀ CUNG CẤP SỐ 1
VPGD: Số 4 ngõ 71 Láng Hạ Ba Đình Hà Nội
Điện thoại:04.8561764 - Fax: 04 514 4185



Chi nhánh tại TP.HCM: 21 Điện Biên Phủ
Phường 15, Bình Thạnh,TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại/Fax :08 89996511

CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC

NGUYỄN GIA

Email: nguyengia@nguyengiaco.com.vn



TRỤ SỞ: 143 KIM HOA - ĐỐNG ĐA - HÀ NỘI
Tel: 04 852 0239 - Fax: 04 572 4061

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT

ĐẠI PHONG



Địa chỉ: 1F/13A Bình Giã - Q.Tân Bình - TP.HCM
Tel: (84.8) 381243545 - 38122060; Fax: (84.8) 38108189
Email: daiphong@hcm.fpt.vn - Website: daiphongltd.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PCCC HÒN GAI



Chuyên cung cấp các thiết bị chữa cháy, xe môi trường, chuyên vận chuyển các chất thải nguy hại
Địa chỉ: Phường Yết Kiêu -
TP Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 033 2200 233
Fax: 0333 658 668
Mobile: 096 368 8888

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG

ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 .TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email:dakaoeas@hcm.vnn.vn

DOL CÔNG TY TNHH ĐỘNG LỰC

Đơn vị tiên phong trong lĩnh vực sản xuất & lắp ráp ô tô chữa cháy, máy bơm chữa cháy tại Việt Nam



PHÒNG BÁN HÀNG
780/3 Sư Vạn Hạnh (nối dài), P.12, Q10, TP. HCM
Tel: (84-8) 62648793 - Fax: (84-8) 62648794
Website: www.firevietnam.com
E-mail: dolhcm@firevietnam.com

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ AN NINH - PCCC SQ

SQ FIRE PREVENTION JSC
ISO 9001:2008



Giải Cấu Vàng Made in Việt Nam
Cúp bông Sen Vàng

Nhà cung cấp và lắp đặt hàng đầu Việt Nam về hệ thống phòng cháy chữa cháy và thiết bị an ninh



Hệ thống báo cháy | Hệ thống chữa cháy | Camera quan sát | Hệ thống chống sét

Các Cty Thành Viên

Lô 137 (565) Điện Biên Phủ, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84.511) 3 723 666
Fax: (84.511) 3 723 667
Email: info@sqpccc.vn
Website: sqpccc.vn

Cty CP SQ Quảng Trị
14 Trần Phú, P. 1,
Đông Hà, Quảng Trị
Tel: (84-053) 3 557 666
Fax: (84-053) 3 557 667
Email: sqquangtri@gmail.com

Cty CP SQ NhaTrang
378 Lê Hồng Phong,
Tp. Nha Trang, Khánh Hòa
Tel: (84-058) 3 731 148
Fax: (84-058) 3 258 195
Email: sqnhatrang@gmail.com

NHÀ XƯỞNG SX-TỔNG KHO
Hòa An 3, X. Hòa Phát,
H. Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-0511) 3 216 609
Fax: (84-0511) 3 723 667
Email: sanxuat@sqpccc.vn

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...

VINAFIRE
Technology Investment

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VINAFIRE

VINAFIRE SCIENSE & TECHNOLOGY INVESTMENT., JSC

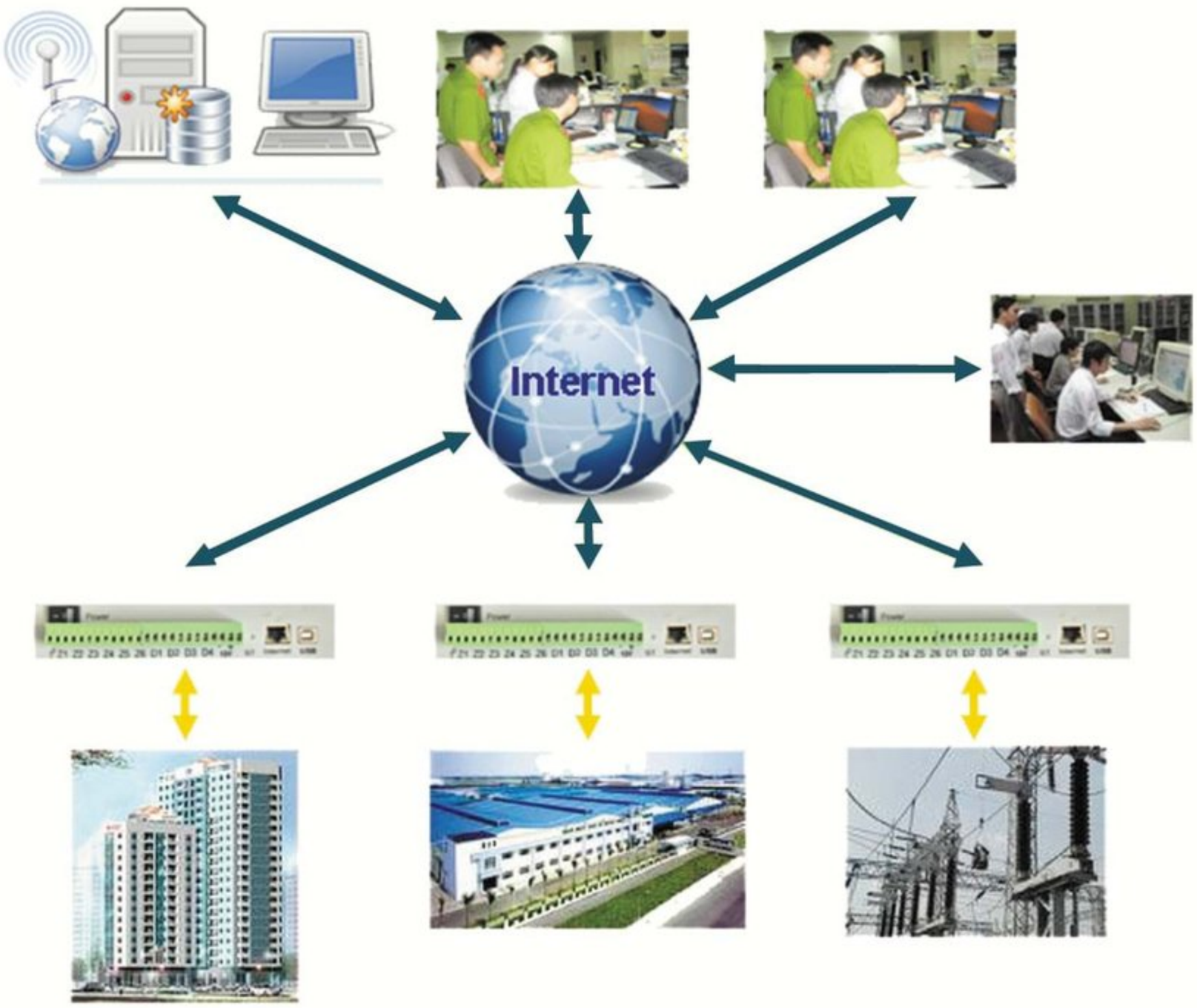


CUỘC CÁCH MẠNG VỀ QUẢN LÝ THÔNG TIN BÁO CHÁY

LẦN ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM, CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ TẬP TRUNG THÔNG TIN BÁO CHÁY ĐƯỢC ỨNG DỤNG

Hệ thống ứng dụng công nghệ Websever cho phép quản lý và điều hành hệ thống tại bất kỳ thời gian và địa điểm nào thông qua mạng Internet.

Hệ thống đảm bảo:
1. Tự động gửi thông tin báo cháy nhanh, chính xác.
2. Truy xuất dữ liệu về cơ sở nhanh chóng.
3. Quản lý tình trạng hệ thống PCCC của hơn 20.000 cơ sở trên một địa phương.
4. Kết nối đơn giản, giao tiếp thông dụng.



Văn Phòng Giao Dịch
Phòng 603 Tòa nhà F4
Khu Đô thị Yên Hòa
Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: 04.629 1823
Fax: 04.6269 1822
Email: contact@vinafire.com.vn
Web: www.vinafire.com.vn

thức Đại học PCCC cho các đối tượng đã tốt nghiệp Cao đẳng PCCC. Chương trình này đã được nhà trường tổ chức đào tạo từ năm học 2002 - 2003.

Xuất phát từ yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu của xã hội, năm học 2006 - 2007, nhà trường đã chủ động xây dựng đề án đào tạo trình độ Đại học PCCC cho các đối tượng ngoài ngành Công an và Quân đội để báo cáo Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ngày 19/12/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ký Văn bản số 1959/TTg-KG, đồng ý và cho phép Trường Đại học PCCC tuyển sinh đào tạo trình độ Đại học PCCC đối với các đối tượng ngoài ngành Công an và Quân đội. Chương trình đào tạo Đại học PCCC cho các đối tượng ngoài ngành Công an đã được Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC phê duyệt tại Quyết định số 116/QĐ-CT-T34(P1), ngày 3/3/2008 và được thực hiện từ năm học 2008-2009. Đồng thời, cũng trong năm học 2008 - 2009, nhà trường xây dựng đề án đào tạo trình độ liên thông từ trung cấp lên đại học cho những đối tượng đã tốt nghiệp Trung cấp PCCC. Ngày 26/6/2008, Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Quyết định số 3554/QĐ-BGD&ĐT, giao cho Trường Đại học PCCC đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên đại học (ngành PCCC). Chương trình đào tạo đối với hệ liên thông từ trung cấp lên đại học PCCC đã được Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC ký ban hành tại Quyết định số 115/QĐ-CT-T34(P1), ngày 3/3/2008 và đã được thực hiện từ năm học 2008 - 2009.

Ngoài các chương trình đào tạo bậc đại học đã được thực hiện, từ năm học 2008 - 2009, nhà trường đã tập trung xây dựng đề án đào tạo thạc sỹ (chuyên ngành tổ chức PCCC) để báo cáo các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Dự kiến năm học 2010 - 2011 sẽ mở khoá đào tạo thạc sỹ đầu tiên.

Đồng thời với việc xây dựng nội dung, chương trình đào tạo, Trường Đại học PCCC đặc biệt coi trọng tổ chức quá trình dạy học và đổi mới phương pháp giảng dạy, coi đây là chìa khóa để nâng cao chất lượng đào tạo. Nhà trường đã áp dụng nhiều biện pháp tích cực nhằm phát huy tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Lãnh đạo Khoa, Bộ môn, kết hợp công tác kiểm tra hướng dẫn của các đơn vị quản lý giáo dục. Trên cơ sở các quy định của Nhà nước, Bộ Công an, nhà trường đã chủ động xây dựng một số quy định nhằm cụ thể hóa quá trình tổ chức dạy học cho phù hợp với điều kiện của trường, đồng thời đảm bảo tính khách quan, công bằng trong đánh giá kết quả dạy học, như: Quy định về xây dựng hồ sơ giáo án bài giảng; Quy định về tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo; Quy định về tổ chức thi, kiểm tra học trình, học phần, thi tốt nghiệp; Quy định về dạy giỏi; Quy định về thực tế của giáo viên; Quy định về học bổ sung, học lại, thi lại; Quy định về làm đồ án, khoá luận tốt nghiệp, qui trình tổ chức bảo vệ đồ án, khoá luận tốt nghiệp, thi thực hành; Kế hoạch thanh tra, kiểm tra giáo dục...

Bên cạnh đó, nhà trường luôn duy trì và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đánh giá, xác nhận kết quả học tập của học viên dựa trên 4 tiêu chí về điểm số theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong giảng dạy, hầu hết giáo viên đã biết vận dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, phù hợp với đặc điểm môn học. Nhiều giáo viên đã áp dụng phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ, xây dựng băng đĩa hình dạy học, biên soạn giáo án điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng học cụ, phương tiện kỹ thuật dạy học, đưa học viên đi tham quan thực tế môn học, thực tập cuối khoá ở các đơn vị, địa phương và cơ sở kinh tế trọng điểm... nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, và năng lực thực hành học viên. Động lực quan trọng để thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học là phong trào thi đua dạy giỏi của trường. Hoạt động dạy giỏi đã được duy trì đều đặn và trở thành chỉ tiêu hoạt động chuyên môn mang tính bắt buộc đối với mỗi giáo viên. Nhiều giáo viên đã trưởng thành qua phong trào dạy giỏi, trở thành những giảng viên chính ở các Khoa, Bộ môn.

Nhà trường luôn chủ trương gắn chặt công tác đào tạo với nghiên cứu khoa học (NCKH) của cán bộ, giáo viên và học viên, coi NCKH, nhất là NCKH trong sinh viên, là một trong những yêu cầu của mục tiêu đào tạo kỹ sư PCCC để khi ra trường họ không chỉ biết thực hành nghề nghiệp mà còn biết nghiên cứu, đề xuất với lãnh đạo cấp trên những vấn đề trong lĩnh vực mà họ đảm nhận. Trong 10 năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo đại học, đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường đã thực hiện hàng chục đề tài khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở, nhiều đề tài có ý nghĩa thực tiễn cao, được Hội đồng khoa học của Bộ đánh giá xuất sắc. Học viên các khóa đào tạo đại học đã hoàn thành hàng trăm công trình nghiên cứu khoa học, luận án, luận văn tốt nghiệp có chất lượng, có những đóng góp nhất định về lý luận cũng như thực tiễn, phục vụ công tác đào tạo của trường.

Công tác biên soạn giáo trình tài liệu dạy học luôn được nhận thức là nhiệm vụ có tầm quan trọng đặc biệt. Vì vậy, ngay sau khi công bố quyết định thành lập Trường Đại học PCCC, Hiệu trưởng nhà trường đã có quyết định thành lập Ban nâng cấp hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học đại học trên cơ sở hệ thống giáo trình tài liệu dạy học của hệ cao đẳng đã có từ trước. Trên cơ sở quyết định này, Ban nâng cấp hệ thống giáo trình, tài liệu dạy học của trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, theo đó đã ký hợp đồng biên soạn mới và chỉnh lý 25 loại giáo trình môn học, 2 tập bài giảng và 8 loại tài liệu tham khảo cho bậc đại học. Đến nay, sau 10 năm thực hiện, về cơ bản nhà trường đã hoàn thành biên soạn các giáo trình các môn cơ sở ngành và chuyên ngành đối với bậc đại học PCCC, đáp ứng yêu cầu bước đầu cho giảng dạy, học tập, nghiên cứu của cán bộ, giáo viên và học viên.

Mười năm đào tạo trình độ đại học cũng là 10 năm xây dựng và trưởng thành của đội ngũ giáo viên, cán bộ

(Xem tiếp trang 44)